Phen này đúng là xuất quân bất lợi, chưa đến được Khê Cốc ở sông Rắn đã đi nhầm đường. Có lẽ từ sau thời Hán chưa có ai đi vào khúc sông này, gần đây do mưa nhiều, nước lớn, đã đẩy bè của chúng tôi vào đây, thành ra chúng tôi đã lỡ bỏ qua mất tuyến đường so ra thì tương đối an toàn kia. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi không ngừng chửi thầm trong bụng, bè vẫn tiếp tục trôi xuôi, mặt nước ở khúc sông phía trước tĩnh lặng như không, thậm chí không hề thấy gợn sóng lăn tăn. Hình như đám tượng người ấy đã chìm xuống tận đáy sông, không có động tĩnh gì hết, dường như chưa hề có những vòng tròn sóng lan dần sau khi một vật thể bị rơi xuống nước.

Kinh nghiệm tham gia chiến tranh ngày trước mách bảo tôi rằng, những lúc im ắng lại càng là những lúc đang âm ỉ nguy hiểm và phong ba ghê gớm. Tôi cầm chiếc xẻng công binh lên theo bản năng. Chiếc xẻng công binh này là bảo bối mà Răng Vàng đã rất kỳ công mới kiếm được ở Bắc Kinh, vốn là trang bị của lính thủy đánh bộ Mỹ mà quân tình nguyện Trung Quốc đã thu được trong thời kỳ viện Triều kháng Mỹ, được bảo quản nguyên vẹn cho đến ngày nay, tuyệt đối có thể coi là một thứ công cụ thượng thặng, bên trên còn có ký hiệu kỷ niệm chiến dịch Guadalcanal nữa, giá trị của nó rất cao, đến nỗi tôi thấy hơi không nỡ dùng. Nhưng lúc này không nghĩ nhiều được nữa, tôi quyết định dù là cái gì từ dưới nước ngoi lên thì cứ phang cho một xẻng đã rồi hẵng hay.

Shirley Dương cũng rút súng ngắn ra, mở chốt an toàn, lên đạn sẵn sàng, chúng tôi đã đều chuẩn bị xong xuôi, bèn kệ cho bè tiếp tục từ từ trôi về phía trước. Đã rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, chỉ còn cách phải bình tĩnh ứng phó, sau khi nhận định rõ tình hình rồi sẽ tranh thủ ra tay trước áp đảo, không cần thiết phải xông lên một cách mù quáng.

Nhưng chúng tôi lên tư thế chuẩn bị hồi lâu mà mặt sông phía trước vẫn phẳng lặng như cũ, bè đã trôi đến giữa khúc sông phía trên lủng lẳng đầy dây xích, những sợi xích to gỉ xanh nham nhở lạnh lùng buông xuống giữa khoảng không. Tôi nghiến răng. Mẹ kiếp, im ắng quá thể, đằng sau sự im lặng này chắc chắn có vấn đề. Rốt cuộc là cái gì đây? Xem ra hình thức đấu tranh cách mạng ngày càng phức tạp rồi!

Đúng lúc này mặt sông bỗng như mở vung nồi, hàng loạt bong bóng sủi lên, tôi vội ấn cái đèn chúc xuống, soi vào mặt sông, cột ánh sáng xuyên qua mặt nước rọi đúng vào một pho tượng người đang nửa chìm nửa nổi.

Lớp da khô héo của pho tượng bị thấm nước sông hiện ra những nếp nhăn, mặt người vốn mờ ảo mơ hồ lúc này đã hiện rõ. Thì ra lúc họ còn sống, trên mặt đều bị trát một lớp bùn, sau khi nuốt "trùng dẫn" vào, người ta nút chặt thất khiếu của họ lại cho chết ngạt, vì thế khuôn mặt người chết vẫn giữ nguyên vẻ thê thảm đau khổ vật vã trước lúc chết. Lúc này ánh đèn rọi vào bị dòng nước đang chảy ngăn cản, tia sáng bị khúc xạ chập chờn, tưởng chừng như có vô số tượng người đang hồi sinh trong nước, cảnh tượng cực kỳ đáng sợ, bàn tay đang điều khiển đèn rọi của tôi thậm chí còn hơi run run, chưa bao giờ tôi thấy tình huống kinh hãi như thế này cả.

Các nếp nhăn xuất hiện trên thân tượng người cứ dần dần căng phồng, rồi nứt nẻ, từ mắt mũi mồm tai và từ các kẽ nứt trên người không ngớt sùi bong bóng, rất nhiều trứng sâu khô cũng bị phun ra.

Đám trứng sâu ấy gặp nước liền sống lại, nhanh chóng phình to lên, tựa như những miếng bọt biển xốp khô hút nước nở ra, biến thành những con đỉa màu trắng to bằng ngón tay, hai bên mọc vấu to bằng móng tay út, bơi nhanh vun vút, cả đàn cả lũ đều lao về phía bè của chúng tôi.

Chúng tôi đều sợ tái cả mặt lại, đó là giống đỉa Vân Nam mà ai nghe nói cũng phải phát hoảng, sống ở nơi nước nông, rất thích bám vào các vật trôi nổi trên mặt nước để đẻ trứng. Ở ruộng nước tại Vân Nam, Quảng Tây và Việt Nam, đôi khi trâu đang cày ruộng bỗng nhảy dựng dậy như điên rồi chạy lồng lộn, ấy chính là vì bị bọn ong nước này cắn vậy.

Tuyền béo chưa từng biết giống này,thấy những con đỉa trắng bé tẹo màu trắng lao như bay về phía bè, liền cầm sào vụt lia lịa, bọt nước bắn tung tóe.

Tôi chỉ lo cậu ta quá sợ rồi làm lật bè, vội nói ngay :" Không sao đâu, đừng căng thẳng quá, bọn đỉa cắn rất khiếp nhưng chúng không thể phi lên khỏi mặt nước, chỉ cần chúng ta cứ ngồi trên bè không xuống nước, thì khỏi phải lo gì".

Lũ đỉa trắng nhợt bâu đến mỗi lúc một nhiều, bám dưới đáy bè chi chít dày đặc, nhiều đến mức không thể đếm xiết, vô số con ở đằng xa cũng đang lao về đây, tuy số lượng nhiều nhưng tạm thời chúng cũng chưa tạo thành mối đe dọa gì đối với những người ở trên bè.

Tuyền béo chửi :" Tổ mẹ nó, sao lắm thế hả trời, đều từ trong da người chui ra à?Nó là sâu hay là cá?"

Tôi bảo Tuyền béo chúng là một loại côn trùng sống trong nước, cậu ta mới thấy hơi yên tâm :" Thế thì còn được! Bình thường tôi chỉ nghe nói có loại cá ăn thịt người rất khiếp, nếu chỉ là sâu bọ thì chẳng sao, sâu bọ lợi hại mấy, cũng không thể ăn thịt người được".

Shirley Dương nói với Tuyền béo :"Thực ra thì côn trùng là loài ghê gớm nhất thế giới này đấy, chẳng qua thể hình bé nhỏ đã hạn chế uy lực của chúng thôi. Sức mạnh và sức sống của côn trùng đều đứng đầu trái đất này,số lượng mà đủ nhiều, thì côn trùng cũng cắn chết người được, có loài côn trùng mang chất kịch độc, một con cũng có thể hạ gục cả con voi rồi". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Chúng tôi cầm xẻng công binh ra sức đập lũ đỉa ở phía trước bè, nhưng vì chúng quá nhiều, vả lại cũng chỉ đập được ở bên rìa, chứ không làm gì nổi lũ đỉa ở phía dưới. Tôi an ủi Tuyền béo và Shirley Dương :" Chúng ta chỉ cần giữ cho bè thăng bằng là được, lũ đỉa này chẳng là gì hết. Năm xưa ở Việt Nam tôi đã từng ăn cả một nồi, rất giàu đạm, ngon hơn hẳn nhộng tằm, mùi vị như tôm riu ấy. Đợi khi nào qua khỏi khúc sông này chúng ta luộc một mớ đỉa ăn, coi như đem cúng ông dạ dày luôn thể".

Tuyền béo nói :" Thích ăn thì cậu cứ ăn, toàn những con chui ra từ xác chết, dù có ngon như tôm hùm thì tôi cũng chẳng thèm".

Shirley Dương nói :" Chớ nên lạc quan quá sớm, đỉa nhiều như thế, người xưa lại tốn công uổng sức dùng trùng thuật tạo ra và cho ký sinh trong tử thi, e rằng không đơn giản vậy đâu. Theo các tư liệu mà tôi được tiếp xúc gần đây, tôi nhận ra trùng thuật có một điểm chung lớn nhất ..."

Tay tôi không ngơi nghỉ, vừa đập lũ đỉa áp đến bè vừa chống sào đẩy bè tiến lên, chỉ mong nhanh chóng ra khỏi núi Già Long, lúc này nghe Shirley Dương nói thế,tôi bỗng sững sờ, nhớ đến cái cảnh trong xưởng quan tài ở thôn Thạch Bi Điếm, liền không nhịn được buột miệng hỏi "Đặc điểm mà cô nói đến .. phải chăng là ... chuyển đổi?"

Shirley Dương nói :" Đúng thế. Hình như trùng thuật dùng linh hồn người chết làm trung gian, đưa oan hồn nhập vào một sinh vật khác, khiến sinh vật ấy vốn không độc hại gì biến thành một thứ vũ khí hoặc chất độc chết người. Đương nhiên đây mới chỉ là một phần núi băng mà chúng ta tiếp xúc được, lũ đỉa tạo ra từ trùng thuật cổ dưỡng trong xác người này chắc chắn không đơn giản là những con đỉa thông thường đâu, chỉ có điều thông tin chúng ta nắm được có hạn, chưa hiểu chỗ bí ảo thực sự trong thuật sử dụng trùng độc của Hiến vương, không hiểu rốt cuộc lão ta định giở trò gì đây nữa".

Tuyền béo nghe chúng tôi nói thế đâm lo :" Xem ra, cái bánh tông thiu của lão Hiến vương này thích ra đòn ngầm đây, lại cứ phải vong vo Tam quốc, hại người mà cũng không chịu chơi cho sảng khoái, không dùng đao kiếm mà lại dùng trùng thuật, con mẹ nó, khó nhằn ra phết đấy!".

Trong lúc chúng tôi nói chuyện thì bè đã trôi qua hết khúc sông thẳng tắp, vào một cái hang còn rộng hơn, ngập nước. Tôi quét đèn rọi khắp bốn bề, hang rộng bằng hai cái sân bóng đá, phía trước mặt có lối ra, dòng nước tiếp tục trôi ra đó. Tôi nhìn la bàn, thấy chỉ hướng Tây Nam, cũng tức là hướng đi không sai chệch gì, bèn để bè cứ tiếp tục trôi, chắc chắn cuối cùng sẽ ra khỏi hang động khổng lồ trong lòng núi Già Long rồi trôi vào sông Rắn ở Trùng cốc.

Lúc này không thể biết có bao nhiêu con đỉa đang bám dưới đáy nữa, bè hơi chìm xuống, nếu nặng thêm nữa, có khả năng nước sông ngập qua bàn chân, lúc ấy thì thảm rồi. Nhưng nếu nói dùng trùng thuật dưỡng ra bao nhiêu đỉa thế này vì muốn dùng trọng lượng đánh chìm các phương tiện giao thông như thuyền bè, thì e cách nghĩ này quá thộn, dù có tăng gấp đôi số đỉa bám vào bè cũng không thể chìm hẳn xuống được. Chỗ lợi hại trong tà thuật của Hiến vương chính là khiến người ta luôn luôn không thể lường được chiêu tiếp theo sẽ là gì.

Tính thời gian kể từ lúc thả bè đi trong này, ước chừng chúng tôi đã đi được hai phần ba hành trình dưới núi Già Long, chỉ cần gắng kiên trì thêm chút nữa, ra khỏi núi, lên bờ rồi thì khỏi phải sợ cái bọn thủy trùng này nữa. Vừa rồi vận hết sức lực dùng sào chống bè, tay chân cả bọn đều mỏi rã rời, không nhúc nhắc gì được nữa, thao tác đành chậm hẳn lại. Shirley Dương thả xuống nước chiếc phao có gắn khí áp kế để đo độ sâu, nước rất sâu, chừng mười ba mét, một độ sâu không lành.

Lối ra phía trước đã có bàn tay con người tác động sửa sang nên thẳng tắp, từ đây xuôi theo dòng, có lẽ chẳng bao lâu nữa có thể ra khỏi lòng núi Già Long một cách thuận lợi.

Nhưng khi bè chở ba chúng tôi đi được chừng một nửa cái hang khổng lồ này, bỗng có tiếng đá vụn va đập lục cục phát ra từ phía góc hang, hình như trong bóng tối có một vật to lớn nào đó đang dịch chuyển rất nhanh trên lớp nham thạch ở vách hang.

Shirley Dương nhắc tôi :" Anh Nhất mau chiếu đèn ra phía đằng này!"

Lúc này tôi mới nhớ ra chiếc đèn pha công suất lớn, vội vàng xoay chuyển góc chiếu. Khi luồng sáng lia đến khu vực đó, những tiếng đá lăn lạo xạo lục cục bỗng im bặt. Chúng tôi nhìn thấy trên đám nham thạch hình nấm có một con trăn to đùng vảy màu xanh đang nằm cuộn tròn nghểnh đầu về phía mình. Con trăn này lớn quá, cứ như một con rồng xanh khổng lồ không móng vuốt, dưới ánh đèn, lớp vảy nhấp nháy lên những tia sáng chẳng lành. Chắc nó đã sinh trưởng tai rừng sâu trong Trùng cốc, do loài mãng xà ưa môi trường râm mát nên coi cái hang động này thành ổ của nó, hàng ngày ra ngoài kiếm ăn rồi lại vào đây nằm ngủ khì, chẳng hiểu thế nào lại bị chúng tôi làm kinh động.

Con trăn khổng lồ hơi chững lại một chút, rồi bất thình lình thốc ra một luồng gió xoáy tanh nồng, trườn khỏi đám nham thạch hình nấm, thân hình đồ sộ đầy sức mạnh hoang dã của nó lướt qua khiến những khối đá hình nấm bắn tung tóe vô số đá vụn, trông càng giống như một con rồng lớn bị bao bọc giữa làn sương bụi trắng, lướt đi cùng cơn gió mạnh, nhào xuống nước với tốc độ cực nhanh. Con trăn khổng lồ vảy xanh lao xuống nước rồi mà vụn đá tung ra do bị nó chà qua nham thạch hình nấm vẫn chưa kịp rơi hết xuống, còn nó thì lặn sâu xuống nước, vun vút bơi về phía bè của chúng tôi

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 6: LƯỠI DAO

Q.3 - Chương 6: LƯỠI DAO

Vì sự việc xảy ra quá bất ngờ nên Tuyền béo không kịp nổ súng, tuy nhiên, với cỡ nòng của cây súng hơi "Kiếm Uy", thì dù nó biến thành súng máy cũng không thể gây nên vết thương nào chí mạng cho con trăn khổng lồ.

Sự thể đã thế này rồi, đương nhiên là không thể bó tay chờ chết, tôi, Tuyền béo và Shirley Dương cả ba đồng thanh hô lớn, rồi giơ tay cầm sào cầm báng súng mà chèo thục mạng, nào ngờ lũ đỉa bám dưới đáy bè quá nhiều, có lẽ phải nặng trên trăm cân khiến bè mớn nước quá sâu, không sao lướt nhanh được.

Nếu bị con trăn quái dị mình đầy vảy xanh kia quấn vỡ bè, chúng tôi mà rơi xuống nước thì chắc chắn là hết đường sống. Ba chúng tôi cầm sào chèo như điên, nhưng vì quá hoảng loạn, lực chèo không đồng đều cũng không khớp nhau, cho nên chiếc bè vốn dĩ đang chầm chậm trôi xuôi dòng thì giờ bị ba lực triệt tiêu lẫn nhau làm cho xoay tròn tại chỗ trên mặt nước.

Tôi bỗng nhớ lại hồi đi chiến đấu, có người bảo nếu ai ăn liền mười củ tỏi thì hổ và trăn sẽ sợ, không dám cắn, vội lần tìm trong túi hàng lý, rõ ràng là có đem theo hai củ tỏi để phòng muỗi và côn trùng đốt, thế mà lúc này lại tìm mãi không ra.

Kể thì hơi lâu nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, chúng tôi chưa kịp có hành động gì thì dưới chân đã rung lên, cả chiếc bè bị hất bổng khỏi mặt nước. Thì ra là con trăn vẩy xanh ấy đã dùng cái đầu hình tam giác to bằng cái đấu gạo của nó đội cả cái bè lên.

Cái bè bị hất tung ra phía trước hơn chục mét, rồi nặng nề rơi xuống nước, nếu không có Tuyền béo bám chặt ở giữa thì bè đã lật rồi, nhưng dù thế, nó vẫn tròng trành dữ dội. Toàn thân tôi ướt sũng, chẳng rõ là tại nước bắn vào hay vì mồ hôi túa ra. Lúc này quên cả sợ, chỉ nghĩ bụng :" Con bà nhà nó, tre Vân Nam chắc thật đấy!".

Sau khi đội cái bè lên, con trăn khổng lồ vảy xanh lấp lánh lại cong mình lao xuống đáy nước, nhìn tư thế ấy đủ hiểu rằng nó đang chuẩn bị ra đòn tấn công lần thứ hai.

Còn nhớ ngày trước đi bộ đội hành quân qua núi cao rừng rậm tôi đã không ít lần nhìn thấy trăn to rắn độc, nhưng chưa bao giờ trông thấy con trăn có cái lối tấn công kỳ quái như thế này. Sao cứ phải dùng đầu húc vào đáy bè để làm gì, nó chỉ cần quấn chặt cái bè thì chúng tôi chắc chắn mất mạng.

Shirley Dương chợt tỉnh ngộ ra, kêu lên :" Con trăn muốn ăn lũ đỉa ở đáy bè, nó nhằm vào bọn chúng đấy!". Lũ đỉa giống như đàn sâu béo núc, giá trị dinh dưỡng rất cao, là món ăn vặt mà rắn nước và trăn nước rất khoái, nhưng ăn vặt xong rồi chắc chắn con trăn này sẽ lấy ba chúng tôi ra làm bữa chính, nó to xác như thế, có lẽ tôi, Shirley Dương và Tuyền béo chỉ vừa đủ cho nó xài một bữa.

Làn nước tăm tối vô cùng, cơ bản là không nhìn thấy gì hết, thế rồi hoa nước bắn tóe, cái bè bị húc bay lên lần thứ hai, lần này chúng tôi đã có kinh nghiệm, bèn vận hết sức bình sinh ghìm chặt để giữ cho bè thăng bằng, thế mà khi bè rơi xuống nước vẫn suýt nữa thì lật.

Trong óc tôi chợt lóe lên một ý nghĩ, có lẽ đám tượng người treo giữa sông không phải là cạm bẫy mai phục gì hết, mà chỉ là những nô lệ bị Hiến vương đem làm thức ăn nuôi loài trân này thôi, nếu không, chỉ ăn các động vật bình thường thì con trăn sao có thể to đến như thế? Nhưng đã gần hai ngàn năm trôi qua, trăn đâu có thể sống dai như vậy, có lẽ con trăn này chỉ là cháu chắt của con trăn mà Hiến vương nuôi thời ấy, cụ tổ của nó còn không biết to lớn gấp bao nhiêu lần, quả này chúng tôi đúng là chui vào đầm rồng hang cọp thật rồi!.

Cái bè tựa như lá sen trước gió, có thể tan rã bất cứ lúc nào, chúng tôi chỉ còn cách bám nó cho thật chặt, không thể đưa tay ra chèo chống hòng lướt đi chạy trốn gì nữa. Đám đỉa dưới đáy bè bị con trăn đớp liền hai lần, đã chẳng còn mấy con, còn con trăn thì rõ ràng chưa có ý kết thúc ở đây, nó quẫy một cái, rồi vươn cổ há cái mồm to như chậu máu nhằm về phía Shirley Dương ngồi ở đuôi bè mà bổ xuống ngoạm.

Tôi và Tuyền béo muốn đến cứu cô nàng nhưng không thể kịp. Shirley Dương đối phó rất nhanh, chẳng rõ từ lúc nào cô đã rút sẵn cái ô Kim Cang, thấy cái mồm to của con trăn vảy xanh đang áp tới mạn bên trái nhanh như chớp, liền bật ngay cái ô ra, vận hết sức chặn lại.

Cái mồm rộng của con trăn bị cái ô Kim Cang cong cong chặn lại, lực quai hàm mạnh mẽ hoàn toàn không thể thi triển, chỉ hất bổng Shirley Dương lên cao như một cánh diều đứt dây rồi văng xuống nước phía xa xa.

Tôi ngoảnh nhìn, chỉ thấy chiếc đèn chiến thuật gắn trên mũ bảo hiểm của Shirley Dương lóe lên trong nước rồi mất hút, hình như cô nàng đã chìm xuống dưới.

Trên bè, ngoài các trang thiết bị được cố định ra, thì trọng lượng của ba chúng tôi là yếu tố quyết định để giữ cho bè được thăng bằng, Shirley Dương vừa rơi xuống nước, cả chiếc bè liền chúi mũi xuống, đuôi từ từ vổng lên.

Mọi ngày tuy Tuyền béo thường hấp tấp vụng về nhưng vẫn là người đã được rèn luyện trong phong ba bão táp, trong lúc nguy cấp thấy bè sắp lật liền lộn người về phía sau rất nhanh, nằm ngay ra phía đuôi bè. Chỗ đó có chiếc ba lô leo núi, cộng với trọng lượng của Tuyền béo nữa, chiếc bè đang vổng chếch lên đã bị ghìm trở lại. Truyện "Ma Thổi Đèn " Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo nằm trên bè, trong lúc bối rối vẫn không quên làu bàu nguyền rủa, không ngờ còn kịp nhằm vào con trăn khổng lồ vảy xanh đang bơi dưới nước nã một phát đạn. Lực xuyên thấu của súng hơi "Kiếm Uy" rất mạnh, lại còn dùng đạn cỡ trung, bắn trúng ngay mắt trái con trăn, máu đỏ tươi túa ra.

Máu trăn hòa vào dòng nước, từ xa có thể ngửi thấy mùi thối tanh ghê tởm. Con trăn khổng lồ chưa từng bị ăn đòn nặng như thế này, liền nổi trận lôi đình, cuồn cuộn vùng vẫy như điên khiến hoa nước bắn tung tóe, nó giãy mình hết cỡ, quất mạnh về phía bè chúng tôi.

Chiếc đèn pha công suất lớn lắp ở mũi bè đã bị va đập tắt ngấm nên xung quanh càng tối hơn, con trăn thì băm bổ gồng mình lao về phía chúng tôi rất nhanh, đã thế thì đành chó cùng rứt giậu vậy. Chẳng rõ cây sào dùng khoát nước đã biến đâu mất, tôi cầm xẻng công binh khua nước chuyển hướng, cố để mau chóng đưa bè tránh xa con trăn, Tuyền béo thì đang luống cuống nạp lại đạn vào cây "Kiếm Uy".

Nhưng con trăn ấy quá đồ sộ, dẫu bè có được lắp động cơ chắc cũng không kịp chạy thoát. Phen này chắc nó định xuất chiêu chung cuộc, dùng thân thể cuốn nát chiếc bè bé nhỏ không đáng gì của chúng tôi.

Tôi gào lên với Tuyền béo :" Tuyền béo! Cậu làm cái mẹ gì mà rậm rà rậm rịt mãi thế, còn không nổ súng là anh em mình phải hy sinh oanh liệt ở đây đấy".

Tuyền béo nghiến răng trợn mắt, giờ mới nhét được viên bi sắt vào nòng khẩu "Kiếm Uy". Trên lý thuyết súng này có tốc độ bắn không hề thấp, những người được huấn luyện nghiêm ngặt có thể bắn mỗi phút hai mươi hai viên bi sắt. Nhưng trong tình thế hỗn loạn ngàn cân treo sợi tóc, gió giật thốc lá vàng như thế này, có thể nạp đạn để bắn phát thứ hai đã là cao thủ trên tài mọi người rồi.

Tuyền béo mặc kệ ba bảy hai mốt gì cứ thế giương súng bắn luôn, nhưng bè đang bồng bềnh dữ quá nên lỡ bắn trượt. Không thể nạp đạn gì nữa, cậu ta sờ thắt lưng rút luôn khẩu súng ngắn kiểu 64, tất cả các thao tác liên hoàn mở nắp bảo hiểm, gạt chốt an toàn, ngắm chuẩn và bắn chỉ hoàn thành trong chưa đầy một giây đồng hồ. "Pằng pằng pằng pằng ...", tất cả đều nhằm vào đầu con trăn.

Trong bóng tối không thể xác định có trúng mục tiêu hay không, đạn đã bắn hết, Tuyền béo giơ tay định ném súng đi nhưng chắc chợt nghĩ lại thấy tiếc khẩu súng phải bỏ tiền ra mua, đang định tìm thứ khác để tiếp tục tử chiến thì thấy con trăn quẫy một cái rồi quay đầu bơi ra xa.

Điều này thật sự là ngoài dự kiến của tôi và Tuyền béo. Chúng tôi đã tuyệt đường rồi, đều chuẩn bị nhảy xuống nước giao đấu trực tiếp, con trăn khổng lồ đang chiếm ưu thế áp đảo, tại sao lại bỏ cuộc chuồn đi? Chẳng lẽ nào nó lại sợ khí phách anh hùng hừng hực khắp người của hai chúng tôi?

Lại chợt nghe thấy tiếng cọ xát của vô số những miếng sắt hình lá vọng đến từ mặt nước phía Đông, tiếng sắt gỉ cọ vào nhau nghe thật khiến cho người ta phải lạnh cả gáy, chẳng khác nào cầm hai miếng nhựa sùi mà chà, quả là thứ âm thanh kích thích nhiều nhất đến thần kinh con người.

Bỗng bọt nước cạnh bè rẽ sang hai bên, ánh sáng đèn chiếu trên mũ bảo hiểm lấp lóa, hóa ra Shirley Dương bơi trở lai. Cô nàng xoa nước bám trên mặt, đôi môi tím ngắt vì nước lạnh, chưa trèo lên bè đã nói luôn :" Hai anh định bỏ mặc tôi ở dưới nước hay sao vậy?".

Thấy Shirley Dương đã thoát hiểm, tôi và Tuyền béo đều thở phào. Vừa nãy tình hình quá căng thẳng căn bản không kịp nghĩ đến chuyện gì khác, tôi vội nói với cô :" Sao lại thế được? Tổ chức vừa định cử đồng chí đi cứu cô, nào ngờ cô đã tự bơi về được rồi, về cơ bản là chẳng có cơ hội để các đồng chí được thể hiện đấy chứ!". Tôi đưa tay ra kéo Shirley Dương lên bè. Trong cuộc hỗn chiến vừa rồi, chiếc ô Kim Cang do ông ngoại Shirley Dương truyền cho không ngờ lại không rơi mất dưới nước, ngược lại vẫn được giữ chắc trong tay cô nàng.

Tiếng những lá sắt cọ xát vào nhau rít lên mỗi lúc một to và nhanh hơn, mặt nước ở hướng con trăn vảy xanh vừa bơi đi sôi sùng sục, hình như có những con gì đó đang đánh nhau kịch liệt.

Đèn pha đã bị đập vỡ, nên chúng tôi không thể nhìn thấy gì ở đằng xa, nhưng dùng đèn chiến thuật gắn trên mũ soi xuống nước ở chỗ gần thì thấy nước toàn một màu đỏ sẫm, vùng nước đã bị một lượng lớn máu tươi nhuộm thành màu đỏ.

Chúng tôi không dám chần chừ một giây nào nữa, vội cầm xẻng công binh khua nước, lái ngoặt mũi bè lại, nhằm hướng cửa hang xông ra, phía sau lưng, tiếng những lá sắt cọ xát mỗi lúc một dữ dội hơn.

Dù sao đi nữa, chưa thấy rõ thì chưa yên tâm, Shirley Dương giơ súng bắn pháo hiệu nhằm về hướng có tiếng động bắn một quả hòng chiếu sáng, mặt nước phía xa xa bị đạn quả pháo hiệu to như chiếc đèn lồng màu trắng soi rõ như ban ngày. Chúng tôi nhìn thấy đàn cá vảy vàng to bằng bàn tay, nhiều vô kể, đang vây kín con trăn khổng lồ vảy xanh, mồm lũ cá ấy đều có hai hàm răng lởm chởm sắc nhọn như răng cưa, chúng đang ngoạm xé cả thịt lẫn da con trăn.

Phải nói rằng đó là một đàn cá cực lớn, có đến hàng ngàn con, chúng lồng lộn băm bổ vây lấy con trăn mà rứt thịt, máu chảy càng nhiều thì lũ cá càng hăng, cứ thế ngoạm như điên. Hổ dữ mấy cũng khó địch nổi cả đàn sói, chưa đầy nửa phút, con trăn vảy xanh đã bị đàn cá như ác quỷ gặm sạch trơn, không còn một mảnh xương.

Thì ra tiếng lá thép cọ xát là do răng của lũ cá này phát ra, vẻ mặt Shirley Dương chợt biến sắc, luôn miệng bảo tôi và Tuyền béo mau chèo cho nhanh :" Mau chèo đi, đó là cá rắn viper, cá rắn viper! Chúng thấy máu là phát điên lên đấy!"

Dù Shirley Dương không nhắc chúng tôi cũng không dám ngơi tay, con trăn to như con rồng xanh mà bị lũ cá rắn viper đánh chén như một bữa gà tây, cả phản kháng cũng không phản kháng được, đàn cá này lại đông vô kể, tuyệt đối không thể địch nổi, chỉ còn cách mau chóng cho bè ra cửa hang mới có hy vọng sống sót, vì nói cho cùng, cá rắn viper không có chân!

Có lẽ đàn cá rắn viper thấy máu là phát cuồng này tụ tập ở một nhánh sông ngầm gần đây, vì chúng tôi bắn con trăn, máu trăn loang ra, mới dẫn dụ đàn cá rắn viper lớn này đến. Thiên nhiên vẫn là thế, vỏ quýt dày móng tay nhọn, cái đạo lý tương sinh tương khắc đã diễn ra trong hang đá này vô cùng sinh động. Chẳng rõ sinh vật nào là thiên địch của cá rắn viper, nhưng chắc chắn không phải là những người như chúng tôi, ở trong nước, chúng tôi chỉ còn biết chuồn lẹ mà thôi.

Cảnh tượng máu thịt nhòe nhoẹt vừa nãy khiến Tuyền béo khiếp sợ tái mặt, cậu ta gồng mình vung xẻng công binh lên chèo, nói :" Mau chuồn, mau chuồn thôi! Tôi sợ nhất là lũ cá ăn thịt người. Hôm nay xuất hành không chọn ngày, đúng là ghét của nào trời trao của ấy!".

Tôi và Shirley Dương cũng vận hết sức lực toàn thân để tăng tốc tối đa cho cái bè. Tôi vừa cầm xẻng khua nước vừa nói với Tuyền béo :" Tôi cũng như cậu thôi, sợ nhất là cái loại cá này, hôm nay mà thoát thân được thì tôi thề với Phật tổ rằng đời tôi từ giờ không bao giờ ăn một miếng cá nào nữa!". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo nói :" Đúng, đúng! Tôi sợ nhất là ăn cá, rồi đến sợ nhìn thấy máu, mẹ kiếp, nhất là nhìn thấy máu mình ..."

Tuyền béo nói chưa dứt lời thì đã nghe tiếng lá sắt cọ xát tiến lại gần, và ở ngay quanh bè của chúng tôi, dưới đáy bè vọng lên tiếng răng nghiến gặm nhấm kèn kẹt, tóc tai tôi thảy đều dựng ngược hết cả lên!

Có lẽ dưới đáy bè vẫn còn bám một ít đỉa mà con trăn vảy xanh chưa ăn hết, vậy là lũ cá rắn viper vớ bở, nhưng dây nhợ buộc bè cũng bị hàm răng sắc như răng cưa của chúng gặm nát.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 7: BĂNG NÚI VƯỢT SÔNG

Q.3 - Chương 7: BĂNG NÚI VƯỢT SÔNG

Tiếng lá sắt cọ xát tựa như sóng thuỷ triều nối nhau không ngớt xô đến dưới chân chúng tôi. Chiếc bè này được buộc chắc chắn nhưng cũng không trụ nổi trước đàn cá rắn viper như lũ ma đói đầu thai này. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Chúng tôi trong lúc hoảng loạn chỉ còn cách dùng xẻng công binh đập đám cá bơi đến gần. Tôi vừa vung xuống nước một xẻng, cái xẻng công binh đã bị bọn cá rắn viper như chó dại ấy ngoạm chặt, tôi vội vung xẻng lên hất văng hai con cá đang cắn chặt răng vào lưỡi xẻng ra, cúi đầu nhìn một cái, mồ hôi không khỏi túa ra khắp người, trên bề mặt lưỡi xẻng bằng thép cao cấp không ngờ đã hằn rõ mấy hàng vết răng cá cắn chồng chéo lên nhau.

Có điều đây mới chỉ là vài con bơi đến trước tiên, đàn cá rắn viper đông đúc đang rào rào ập đến, nếu không có cách gì hữu hiệu thì bè của chúng tôi sẽ bị chúng gặm nát chỉ trong vòng vài chục giây.

Bè của chúng tôi vẫn còn cách cửa cái hang khổng lồ này hơn chục mét nữa, giờ đã bị đàn cá rắn viper bao vây kín, không thể chèo chống gì. Chỉ hơn chục mét cuối cùng mà dài chẳng khác gì địa ngục, có lẽ chúng tôi chẳng bao giờ tới đó được.

Tuyền béo lo lắng kêu lên :" Lần này chúng ta tiêu đời rồi. Mẹ kiếp, tôi không muốn làm mồi cho cá đâu. Súng của cậu còn đạn chứ? Mai cho tôi một phát giữa tim, tôi thà bị bắn chết còn hơn là bị lũ cá ăn thịt người này xơi tái!".

Lúc này tôi cũng hơi hoảng loạn, nghiến răng đáp lời :" Được! Sẽ làm thế. Tôi bắn cậu chết trước, sau đó sẽ tự sát. Chúng ta nhất dịnh không thể sống mà rơi vào tay kẻ địch".

Đúng lúc sinh tử chỉ quyết trong một đường tơ này, Shirley Dương bỗng hết sức trấn tĩnh nói với hai chúng tôi :" Kìa hai anh sao lại hèn thế? Mọi ngày thì ba hoa một tấc đến trời, oái oăm đủ trò, ngang ngạnh hết cỡ, không coi mọi sự trên đời này là gì. Giờ còn chưa đi qua núi Già Long, mới gặp một chút khó khăn đã muốn tự sát là thế nào, xem xem mai kia trở về còn mặt mũi nào nói dài nói ngắn với người khác nữa không. Bây giờ tất cả nghe tôi chỉ huy!". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Dứt lời Shirley Dương rút súng bắn liền mấy phát vào chỗ đám cá rắn viper đang tập trung đông nhất. Nước sông thoáng chốc bị máu cá nhuốm đỏ, bọn cá rắn viper thấy máu tươi, bất kể có phải là đồng loại hay không, điên cuồng lao đến cắn xé những con cá bị thương, nguy cơ bè bị cắn nát đã tạm thời bị đẩy lui.

Shirley Dương không thèm cất súng đi nữa, buông thẳng tay cho khẩu súng ngắn kiểu 64 rơi luôn xuống nước, dồng thời sẵn tay cầm chiếc móc phi hổ ngắm ném về phía nham thạch hình nấm trắng ở phía cửa hang, dây cáp móc vuốt hổ đánh đai mấy vòng quanh tảng đá, vuốt hổ đã bấu chặt vào đá.

Shirley Dương bảo tôi và Tuyền béo nắm lấy dây cáp rút lại, kéo cho bè mau chóng ra đến cửa hang, cả ba chúng tôi cùng kéo, tốc độ đã nhanh gấp mấy lần so với lúc trước chèo bằng xẻng công binh. Khi còn năm sáu mét nữa, Tuyền béo bắt đầu lần lượt quăng lên bờ những chiếc ba lô leo núi đựng chặt cứng trang thiết bị, cả hai cái vợt bắt côn trùng cũng ném lên luôn, mỗi cái ba lô nặng đến hơn hai chục cân, bớt được một cái là bè đi nhanh thêm một chút, tốc dộ theo đso càng lúc càng nhanh hơm.

Tiếng lá thép cọ xát lại rộ lên, đàn cá rắn viper đang ào ào đuổi đến như lũ dòi bu lấy khúc xương, chúng tôi không dám nấn ná trên bè nữa, lập tức nhảy vọt lên đám nham thạch hình nấm cạnh bờ nước, vừa hạ chân xuống thì dây buộc bè tre ở phía dau đứt tung, bè vỡ, các thanh tre trôi đi, và chiếc đèn rọi đã hỏng cũng chìm nghỉm luôn.

Đàn cá rắn viper đã chén sạch đám đỉa bám ở những thanh tre, nhưng vẫn quanh quẩn ở đây không chịu bơi đi, nhìn lũ cá lồng lộn nhao đi nhao lại, tôi bất giác thở hắt ra một hơi, cuối cùng cũng không thành mồi cho cá, nếu không chưa thấy mộ Hiến vương thì đã chết oan ở cái sơn động này rồi.

Tuyền béo đứng bên cạnh bỗng kêu lên :" ỐI giời ôi, chết rồi, ba lô rơi xuống nước rồi!".

Tôi thuận mắt nhìn theo và cũng phát hoảng, lúc nãy quăng chiếc ba lô cỡ đại lên bờ, vẫn còn chưa kịp kéo leê, chiếc thứ nhất vì ném từ khaỏng cách xa nên rơi sát mép nước, các thứ nhét trong đó rất nặng, đám đá vụn bên bờ nước không giữ nổi, nên đã lăn ngược xuống nước. Đằng ấy lại không có chỗ nào đặt chân, muốn vớt thì buộc phải lội xuống nước, chiếc ba lô sắp bị nước cuốn đi đến nơi, mà đàn cá rắn viper thì vẫn quanh quẩn ở đây để chờ phục kích.

Trước khi xuất phát, chúng tôi đã phân loại các trang bị khí giới, trong ba lô này có bình xịt propane, có thể phối hợp với bật lửa để phun ra ngọn lửa lớn gấp hai đến ba lần, vì không dễ gì mua nổi, nên chúng tôi chỉ kiếm được một bình này, chuẩn bị để đến lúc đổ đấu sẽ lấy ra phòng bất trắc. Trong ba lô còn có sáu bình oxy kiểu có thể nạp thêm, to bằng bình nước uống, lại có cả thước đo độ sâu, kính lặn và máy thở nữa ... đều là những thiết bị dưới nước không thể thiếu khi đổ cái đấu Hiến vương ở giữa hồ. Vì ba lô ấy chứa không ít các thiết bị nạp đầy chất khí nên nó tạm thời chưa bị chìm xuống đáy nước.

Nếu để mất chiếc ba lô này, chúng tôi chi bằng sớm cúp đuôi, đánh chiêng thu quân, quay về cho xong. Shirley Dương thấy thế cũng rất lo lắng, cô nàng định quăng móc phi hổ để câu chiếc ba lô kéo về, nhưng móc phi hổ đang bám chặt vào vách đá, nhất thời không thể gỡ xuống được.

Tôi biết nếu chần chừ thêm nữa, chỗ thiết bị ấy sẽ bị nước đẩy đi mất hút, trong tay chỉ có chiếc xẻng công binh, thấy trên vách hang chênh chếch có một khe nứt, tôi không nghĩ ngợi gì nhiều lấy luôn cái xẻng công binh làm nêm, dựng lưỡi xẻng lên chọc thẳng vào khe hở, rồi kéo mạnh sang ngang khiến nó mắc chặt vào khe đá. Đưa tay ra lay thử thấy đã khá chắc chắn, tôi bèn nhoài ra treo người lơ lửng trên mặt nước, một tay nắm chặt cái cán xẻng hình tam giác, tay kia thò xuống nắm chiếc ba lô đang vừa khéo trôi đến nơi.

Ba lô nắm chắc trong tay, tôi mới thấy nhẹ cả người, nào ngờ bỗng nhiên có một con cá rắn viper từ dưới nước vọt lên há cái mồm đầy răng sắc nhọn như lưỡi cưa của nó đớp một phát vào mu bàn tay tôi.

Thịt trên mu bàn tay tôi lập tức bị rứt luôn một miếng, đau đến nỗi toàn thân run lên một chặp, suýt nữa thì rơi xuống sông. Mặc dù bị một cú đau, tôi vẫn không buông chiếc ba lô ra. Tiếp đó lại có vài con cá rắn viper dùng chiêu "cá chép vượt long môn", đua nhau nhảy vọt lên đợp tôi. Người treo lơ lửng, tay nắm chiếc ba lô quá nặng, tôi căn bản không thể nào né tránh.

May mà được Tuyền béo và Shirley Dương ở phía sau kịp kéo vào, tôi mới thoát không bị lũ cá ấy phanh thây xẻ thịt. Tôi lau mồ hôi lạnh túa ra trên trán, nhìn vết thương trên tay trái, cũng may là không nặng, chỉ bị rứt mất một mẩu thịt bên ngoài, mặc dầu máu chảy không ngừng, nhưng gân cốt thì không sao hết.

Shirley Dương vội vàng bôi thuốc và băng bó giúp tôi :" Anh thật chủ quan, tính mạng quan trọng hơn hay thiết bị quan trọng hơn? Mất đống thiết bị thì cùng lắm cứ để Mộc trần châu nằm trong mộ Hiến vương vài ngày nữa, chứ mất mạng thì đâu phải chuyện chơi!".

Tôi nói với Shirley Dương và Tuyền béo :" Chỉ bị đau tí thôi, có là gì đâu, nếu hôm nay thằng này không thể hiện chút kỹ thuật thì e cố vấn người Mỹ sẽ nói tôi bất tài, phải không Tuyền béo?".

Tuyền béo cười nói :" Cậu làm cái trò vặt ấy đâu đáng gọi là bản lĩnh gì? Chờ được vạ thì má đã sưng, tự để cho cá đớp một miếng to. Đại tướng của chúng ta sẽ đánh trận sau, lúc nào đến mộ Hiến vương, cậu sẽ thấy tài nghệ của Tuyền béo tôi đây, hai người sẽ được mở rộng tầm mắt, sẽ biết thế nào là 'ra ngoài lắm kẻ còn giòn hơn ta".

Shirley Dương rắc bạch dược Vân Nam lên vết thương của tôi để cầm máu, rồi dán băng cầm máu lên, sau đó còn dán băng chống nước phủ ngoài vết thương để phòng dính nước sẽ bị viêm nhiễm, sau cùng cô nàng còn định tiêm cho tôi một mũi penicillin nữa.

Tôi vội xua tay :" Không, không! Tôi chỉ đau nhẹ, không thể rời hỏa tuyến, vả lại nhìn thấy kim tiêm tôi chóng mặt lắm. Chúng ta lại không đem theo nhiều thuốc kháng sinh, cứ để dành đã".

Shirley Dương không thèm nghe tôi phân bua, bảo Tuyền béo đè tôi xuống đất, ép tiêm bằng được mới thôi. Chúng tôi kiểm tra lại phương hướng, thấy đường men bờ sông vẫn miễn cưỡng đi được, bèn đeo các trang thiết bị lên người, chuẩn bị bắt đầu đi xe "căng hải", men theo con sông đào dưới lòng đất này đi ra.

Chúng tôi đi dọc theo sông đào, nhận thấy con đường thủy phục vụ cho công trình lăng mộ Hiến vương này có quy mô không phải hạng xoàng. Vốn cho là Hiến vương chỉ là một ông vua tép riu tách ra từ nươc Điền cổ đại, quy mô lăng mộ của ông ta không thể nào lớn được, nhưng chỉ riêng con sông chảy xuyên lòng núi này đủ cho thấy vị Hiến vương có tài dùng thuật trùng độc này thật sự quyền thế che trời, thế lực không tầm thường chút nào. Quy mô của lăng mộ xây dựng trong "thủy long huân" chắc hẳn cũng vượt xa sức tưởng tượng của chúng tôi.

Chúng tôi tiếp tục tiến sâu vào sơn động tối om, đi bộ gần một giờ nữa, bỗng gặp một đoạn bờ sông sạt lở, vừa đặt chân đá vụn đã lăn rào rào xuống nước, căn bản không thể đi được, xem ra con đường này không thể đi tiếp được nữa.

Chúng tôi đành tìm một ngách hang khác, đi xuyên qua đó. Không bao lâu sau, bỗng nghe thấy tiếng nước chảy ầm ầm ở phía vách núi đối diện, rõ ràng có tiếng nước chảy mà không tìm đâu ra lối, chúng tôi giơ đèn pin mắt sói soi xung quanh để tìm đường, nơi đây là tầng địa mạo hình thành bởi dung nham thiên nhiên nằm trong lòng núi, trên những mảng đá khổng lồ có rất nhiều hốc lớn hốc nhỏ.

Tìm hồi lâu mới thấy một cái lỗ vừa đủ một người chui lọt, chúng tôi bèn dùng dây thừng leo núi chuyên dụng buộc ba lô kéo lê phía sau, lần lượt chui qua, cuối cùng cũng thấy một thác nước rất lớn. Vị trí của cái lỗ mà chúng tôi vừa chui ra nằm dưới chân thác nước, mé đối diện lại có một dòng chảy nhập vào con sông dưới chân thác nước. Nhìn theo hướng nước chảy, thấy xa xa có ánh sáng nhàn nhạt, có lẽ lối ra ở chỗ đó. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Shirley Dương nói với tôi :" Có lẽ dòng chảy đổ về cái thác này mới là đường thủy mà dân địa phương phát hiện ra trong quá trình khai thác đá, nhìn địa mạo lòng sông quanh đây thì chắc mới hình thành không đến vài chục năm đâu, nếu thời xưa đã có một con sông thế này thì khi xây mộ Hiến vương họ khỏi phải đào sông trong lòng núi Già Long làm gì.

Tôi nói với Shirley Dương :" Loại địa mạo này là do quanh năm bị nước xói mòn mà hình thành, ngày trước tôi làm lính công trình nên cũng có chút hiểu biết, những nơi như thế này, sâu bên dưới núi đã bị rất nhiều chi lưu của sông Lan Thương xối qua thủng lỗ chỗ, có chỗ nước sâu đến vài trăm mét. Cho nên dòng chảy trong sơn động rất hay đổi hướng, nếu chảy xuống chỗ thấp, lại xô đổ một tảng đá thì sẽ sinh ra một dòng chảy mới, cứ đà này sớm muộn gì núi Già Long cũng sẽ có ngày sụp đổ".

Ba chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện, cứ nhằm nơi có ánh sáng mà tiến bước. Nửa đường nhìn thấy trên vách đá cao cao có một số huyệt động bố trí có hàng có lối, rất giống hang nhân tạo. bên dưới vách đá còn có bậc thang rõ ràng, trên mặt đất thỉnh thoảng xuất hiện những bộ hài cốt mục ruỗng, còn có cả binh khí, áo giáp nữa, tất thảy đều cũ nát chẳng còn hình dạng gì ra hồn.

Tình trạng ở đây rất khớp với lời miêu tả của chị chủ quán trọ Thái Vân, có lẽ chính là nơi một số loạn dân đã dùng làm cứ điểm để chống lại quan binh. Vì ở môi trường ẩm ướt cho nên vật dụng đều đã mục nát hết cả, rất khó nhận ra thuộc thời nào triều nào. Nhìn mức độ mục ruỗng của hài cốt và kiểu dáng của binh khí khôi giáp, chỉ có thể đoán có lẽ thuộc về thời kỳ đầu nhà Thanh.

Xưa nay chúng tôi vào núi đổ đấu đều đi bộ, nên không quản ngại trèo đèo lội suối, vả lại đi hay nghỉ có thể tùy ý mình, mặc dù trong lòng núi Già Long này phải bỏ thuyền cuốc bộ, mỗi người còn phải đeo vác rất nhiều trang thiết bị nặng nề, song vẫn chưa hề thấy gian khổ gì, có điều vừa rồi đã trải qua mấy phen kinh hãi nên ai nấy đều mong sớm ra khỏi sơn động, vì vậy cũng không mấy để tâm đến các di tích ấy nữa mà mau chóng đi qua.

Đi men theo dòng nước cho đến chỗ tận cùng, nước sông vẫn chảy về phía trước, nhưng lại chảy ngầm dưới đất. Hang động này thấp hơn đáng kể so với mặt đất bên ngoài, cho nên đứng ngoài không thể nhìn thấy dòng sông lớn chảy trong lòng núi được, chúng tôi tiếp tục trèo một đoạn dốc chồng chất nham thạch, thấy phía trước sáng hẳn lên, vậy là đã vượt núi Già Long thành công.

Ra đến bên ngoài, ngoái đầu lại nhìn, mới thấy cả bọn ba người đang đứng dưới chân vách nhọn cheo leo cao ngất của núi Già Long, ở chỗ cao nhất trên đỉnh, tầng mây dày nặng mịt mù.

Nhìn về phía trước, thấy bốn bề đều là những dãy núi trập trùng, ở giữa thấp dần, toàn là rừng nguyên thủy um tùm rậm rạp, có rất nhiều loài kỳ hoa dị thảo không biết nên gọi chúng là gì. Lại có những thung lũng sâu với vô số khe lạch, dòng suối hồ đầm hiểm ác. Có thung lũng nhìn vào có thể thấy rõ từng ngọn cỏ cành hoa, nhưng nhìn kỹ thì rất thâm u khó lường, nhìn sâu hút mãi, mắt lại thấy tối sầm, lại có nơi bị mây mù phủ kín, rất đượm nét mơ màng và thần bí.

Tôi giở tấm bản đồ da người ra, xác định lại lối vào Trùng cốc.

Tuyền béo giương ống nhòm quan sát rừng cây bên dưới, nhìn mãi hồi lâu, bỗng kéo tôi một cái rồi đưa ống tôi nhòm :" Khỏi cần xem bản đồ nữa, ở mé bên kia có rất nhiều bướm to màu vàng, chắc chắn sơn cốc chúng ta cần tìm là ở chỗ đó".

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 8: RỪNG RẬM

Q.3 - Chương 8: RỪNG RẬM

Nghe Tuyền béo nói đã phát hiện ra lối vào Trùng cốc, tôi và Shirley Dương đều giương ống nhòm nhìn theo hướng tay cậu ta chỉ, thấy ở dưới dốc núi xa xa là một vùng rộng lớn những cây hoa rừng vàng trắng đan xen, giữa rừng hoa ấy có đàn bướm phượng vĩ màu vàng đang dập dờn bay lượn. Loài bướm này có thân mình khá to, chúng kết bầy bay qua bay lại nhưng từ đầu chí cuối cũng không bay khỏi rừng cây hoa ấy.

Shirley Dương trầm trồ :" Những cây hoa kia có lẽ là lan hồ điệp, không ngờ lại thu hút được rất nhiều bướm phượng vĩ hoàng kim ... cả bướm kim đới phượng ... còn có cả bướm kim tuyến đại thái rất hiếm gặp nữa, trông như những đám lá của cây vàng bị gió thổi đung đưa trong vườn hoa bên bờ biển Aegean của các vị thần trong thần thoại Hy Lạp ấy".

Tôi không hiểu gì về loài bướm, giương ống nhòm nhìn hồi lâu, ngoài bươm bướm và cây cối hoa lá ra, chẳng thấy dấu hiệu của sơn cốc, khê cốc gì hết. Thảm thực vật ở đây quá dày, che kín mít mọi địa hình địa mạo, không thể nhận ra đâu là thung lũng đâu là khe suối, nhìn từ trên xuống, thấy cao thấp nhấp nhô, tất cả đều là những thực vật rậm rịt đặc trưng của vùng cận Bắc chí tuyến, rất khác với rừng rậm nguyên thủy ở Đại Hưng An Lĩnh mà chúng tôi quen thuộc.

Vẫn có câu " cây trội giữa rừng, ắt bị gió quật". Tán cây ở Đại Hưng An Lĩnh thường cao xấp xỉ nhau, các loài cây có thể hợp sức để chống chọi gió lớn. Còn đây là vùng đất có nhiều sông núi vây quanh, bồn địa thung lũng nằm giữa có địa thế trũng thấp, mặt khác, Vân Nam bốn mùa như nhau, không có khí hậu gió mùa, những nơi càng thấp thì càng ẩm ướt triền miên, nhiệt độ cả năm đều giữ ở khoảng 25-30 độ C, quanh năm chẳng có một cơn gió, cho nên các loài thực vật cứ thả sức mà sinh trưởng. Trong rừng rậm, các loài cây leo thân to, thân gỗ và thân thảo tùy đặc tính của mình mà mọc cao thấp khác nhau, lô nhô xen kẽ, cao nhất là cây chò chỉ nổi tiếng của Vân Nam, cây này vốn chỉ có ở phía Nam chí tuyến Bắc, nhưng địa thế của vùng núi này thấp trũng nên cũng mọc không ít cây chò chỉ đội trời đạp đất.

Chỉ có một số ít hồ đầm tương đối lớn mới không bị cây cối che phủ, những vùng càng sâu xa heo hút lại càng nhiều mây mù bao phủ, đứng xa nhìn không thể nhận ra điều gì.

Tóm lại là không thể chỉ vì nhìn thấy những đàn bướm vàng cỡ đại kia mà chủ quan tiến vào rừng rậm, mức độ phức tạp của rừng rậm nơi đây khó có thể dùng lẽ thường mà suy đoán được.

Bản đồ bằng da người được vẽ từ thời Hán, truyền đến ngày nay đã cách hai ngàn năm, những đặc trưng về địa hình địa mạo mà nó ghi chép nay đã biến đổi khác hẳn, ngoại trừ một số vật mốc và địa điểm đặc biệt ra, thì không thể dùng bản đồ này để tham chiếu chính xác được.

Theo như lão mù nói thì cách đây vài chục năm, đoàn lực sĩ Xả Lĩnh của lão đã mang theo thuốc nổ thô sơ tiến vào Trùng cốc - chính là khu vực phía trước khê cốc hình thành bởi sông Rắn - khi ấy đã trông thấy một đàn bướm rất lớn.

Nhưng ai dám đảm bảo rằng ngoài Trùng cốc ra các nơi khác đều không có bươm bướm, cho nên tạm thời chưa thể xác định nơi ấy chính là lối vào Trùng cốc, nhất thiết phải tìm ra đặc điểm mà lão mù nói: trong sơn cốc có một đoạn tường đổ nát. Đó là di tích của một bước tường cổ xây trên sông Rắn, hình như là một cái đập dùng để ngăn nước sông trong khi xây mộ Hiến vương, sau khi Hiến vương nhập liệm, liền bị đập đi, khôi phục lại "thủy long huân" trước mộ ông ta.

Chỉ khi tìm thấy đoạn tường đổ ấy thì mới có thể coi đó là căn cứ để xác định vị trí của Trùng cốc, biện pháp chắc ăn hơn cả là làm như đoàn lực sĩ Xả Lĩnh năm xưa, ra khỏi núi Già Long, đừng vội tiến vào rừng, mà đi dọc theo mạch núi tiến lên phía Bắc để tìm sông Rắn, sau đó đi dọc theo sông Rắn tiến vào sơn cốc, như vậy có thể bảo đảm không đi chệch đường.

Tuyền béo nói vẫn còn một cách khác, đó là lại lần vào nhánh sông đào bên trong núi Già Long, đi dọc theo đường sông cổ ấy để tìm sông Rắn. Nhưng vì thượng du sông Lan Thương mưa nhiều, các nhánh sông lớn nhỏ nối liền với nhau, thành ra vô cùng phức tạp, thậm chí còn có khả năng đã thay dòng chảy xuống lòng đất, con sông cổ sớm đã bị xác thực vật và bùn đất lấp kín, cho nên phương pháp mà Tuyền béo nói không khả thi chút nào.

Ba chúng tôi bàn bạc một hồi, xem đồng hồ, lúc này là ba giờ rưỡi chiều. Khoảng 9 giờ sáng nay chúng tôi bắt đầu đi bè tiến vào núi Già Long, cho đến giờ vẫn chưa hề nghỉ ngơi, vì vậy bèn quyết định coi chỗ này là điểm chuyển tiếp, nghỉ ngơi hai mươi phút, sau đó sẽ đi lên hướng Bắc, tranh thủ tìm được lối vào Trùng cốc trước khi mặt trời lặn, rồi cắm trại ở đó, sớm mai sẽ tiến vào.

Chúng tôi tìm một chỗ tạm bằng phẳng ở dốc núi ngồi xuống, ăn một ít bánh tẻ và thịt bò cho đỡ đói. Tuyền béo nhắc đến lũ cá ăn thịt người, nghĩ đến cái hồ trong núi máu me đỏ lòm chẳng khác gì "huyết trì" ở địa ngục trong truyền thuyết ... tôi phát ớn chẳng thiết ăn gì nữa. Tôi bỗng thấy chột dạ, nghĩ rằng lỡ mà đàn cá răng sắc hơn răng cưa ấy lại xuôi theo dòng rồi bơi vào sông Rắn thì sẽ phải làm sao đây? Nếu dưới nước có lũ cá ấy thì chúng tôi không thể nhảy xuống chui vào mộ Hiến vương được.

Shirley Dương nói :" Đừng lo! Trước đây tôi làm phóng viên ảnh của tạp chí địa lý, đã từng đọc rất nhiều tài liệu về các loài động thực vật, cá rắn viper có mặt ở Ấn Độ, Myitkyina, Lào của châu Á và những vùng sông nước gần chí tuyến Bắc và các khu vực vĩ độ 20 của châu Mỹ".

Trong đó thì Ấn Độ cổ là có nhiều nhất, kinh Phật chép rằng Ấn Độ thời A Dục Vương trị vì, từng có năm cá rắn viper đã trở thành mối đại họa. Năm ấy vừa đúng dịp sông Hằng dâng nước lũ lớn trăm năm chưa từng thấy, một dòng sông chảy ngầm dưới dãy núi Ghats Đông tràn vào một tòa thành gần đó, vô số người và gia súc đã bị làm mồi cho cá.

Tổ tiên của cá rắn viper là cá lợn răng hổ sống vào thời kỳ hậu băng hà. Chúng sống ngoài đại dương, thân mình có bộ phận phát sáng, một đàn cá lợn răng hổ có thể trong nháy mắt hạ gục một con Basilosaurus, là bá chủ đại dương thời ấy. Về sau, những biến đổi to lớn của thời kỳ kế băng hà đã khiến loài cá này bị thiên nhiên đào thải một cách tàn khốc, hậu duệ của chúng là cá rắn viper cũng dần biến thành cá nước ngọt.

Cá rắn viper ghê gớm thật nhưng lại có một nhược điểm rất lớn. Chúng chỉ có thể sống ở vùng nước có nhiệt độ tương đối thấp, quanh chí tuyến Bắc chỉ có những vùng nước lạnh trong các hang đá là thích hợp để chúng sinh tồn, ở những vùng nước ấy có một loài tôm vỏ cứng không mắt, nhiều vô kể, nhưng vẫn không đủ cho lũ cá này ăn, cho nên cũng thường xảy ra những cuộc tàn sát nội bộ. Một đàn cá rắn viper đông đúc, sau tháng Chín hàng năm thường chỉ có 1% sống sót đến thời kỳ đẻ trứng cuối cùng.

Trung thu trăng tròn mỗi năm là thời kỳ cá rắn viper đẻ trứng, bản thân chúng không thể sinh tồn ở nơi quá nóng, nhưng lý do chúng sống ở vùng gần chí tuyến Bắc hơi ấm là bởi chúng phải đến miền nước ấm để đẻ trứng. Đẻ trứng xong, cá rắn viper chết luôn, trứng cá được ủ trong nước ấm để phát triển, nở thành cá con rồi lại bơi về vùng nước lạnh tiếp tục sinh tồn.

Môi trường sống khác thường của cá rắn viper khiến chúng trở nên ít ỏi, không gian sinh tồn rất hẹp.

Mùa này không phải kỳ đẻ trứng của chúng, cho nên khỏi phải lo chúng bơi ra ngoài hang động, nhưng lúc trở về thì phải thận trọng. Vì lượng mưa quá lớn, đường thủy trong núi Già Long thông nhau như mạng nhện, nếu trở về theo đường cũ không chừng sẽ gặp phải chúng ở một chỗ nào đó trong sơn động cũng nên.

Nghe Shirley Dương giải thích tường tận về cá rắn viper, tôi và Tuyền béo mới hơi yên tâm. Tuyền béo cảm thấy lúc nãy mình tỏ ra nhút nhát, giờ muốn gỡ lại thể diện, bèn nói với tôi và Shirley Dương :" Bọn cá tôm thối tha thì làm được trò trống gì, tôi thấy chúng hơi ... cái gì ấy nhỉ, ấy là vì Mao chủ tịch đã từng dạy chúng ta rằng, về mặt chiến thuật thì phải coi trọng kẻ địch".

Shirley Dương nói :" Chuyện về đàn cá thì không đáng lo, tôi vẫn nghĩ đi nghĩ lại mãi, hình như các pho tượng người treo ở giữa dòng sông không đơn giản là để nuôi con trăn khổng lồ kia đâu ... Trùng thuật vô cùng quái dị, thực sự là không sao đoán thấu được, may mà có đàn cá rắn viper vớ vẩn thế nào lại xông ra, nếu không đã xảy ra những chuyện gì cũng khó mà biết được. Chưa vào đến Trùng cốc mà đã gặp bao rắc rối rồi, chúng ta nhất định phải hành động cho thật chắc ăn, hết sức cẩn thân mới được ...".

Sắc mặt ai nấy đều nặng nề, chuyện đổ đấu lần này là hành động liên quan đến sinh tử tồn vong, chẳng khác nào phi ngựa bên vách núi cao không có đường lui, chỉ cho phép thành công chứ không được thất bại.

Ngồi nghỉ một lúc rồi, chúng tôi giở bản đồ tuyến độ cao của núi Già Long ra, bản đồ này cực kỳ đơn giản, sai số rất lớn, chúng tôi dùng la bàn so chuẩn hướng, xác định lại độ cao so với mực nước biển và phương vị, chỉnh sửa lại số liệu trên bản đồ, đánh dấu phương vị của lối ra, xong xuôi đâu đó ba người lại tiếp tục hành trình, lên đường đi tìm sông Rắn.

Nhánh nhỏ nhất của sông Lan Thương chính là sông Rắn mà chúng tôi muốn tìm, đoạn sông chảy vòng qua núi Già Long nước rất xiết, chêch lệch độ cao vô cùng lớn, có khúc sông chảy luồn xuống lòng đất hoặc vũng sình lầy trong rừng, có chỗ lại chảy theo sườn núi rồi đổ thẳng xuống, thác này tiếp nối thác kia, lòng sông toàn là những xoáy nước khổng lồ, thuyền bè không thể đi qua, lại vì dòng chảy quanh co ngoằn ngoèo nên mới có tên là sông Rắn, còn người dân tộc Bạch ở đây gọi nó là "Chê La Lu Lam" nghĩa là " con rồng dữ bị núi tuyết lớn trấn áp".

Theo lẽ thường thì tìm ra sông Rắn này không khó, nhưng kế hoạch thường khác xa thực tế, thảm thực vật dưới chân núi này quá dày, không thể nhìn được ra các con sông, chỉ còn cách đi men bên núi Già Long, dò dẫm chầm chậm tiến lên vậy. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Đến lúc này tôi mới nhận ra rằng, ở cái chốn quái quỷ này cuốn "Thập lục từ âm dương phong thủy bí thuật" hoàn toàn không có đất dụng võ. Muốn nhận diện hình, thế, lý, khí thì phải nhìn rõ núi non sông ngòi ra sao, nhưng ở khu vực này đỉnh núi toàn là mây mù, dưới núi toàn là cây cối dày đặc tràn lan, chẳng khác nào cả vùng núi sông bị trát lên bề mặt một lớp bùn xanh đặc sệt, bên trên lại phủ một lớp bông trắng, không biết đâu mà lần.

Rừng cây dưới vách núi dựng đứng lại càng khó đi, bước vào rồi, bướm chẳng thấy con nào, mà chỉ toàn là ruồi muỗi kiến độc to nhỏ đủ cỡ, lại không có đường đi, đứng trên cao nhìn xuống là một màu xanh rờn, đi vào mới thấy các loài dây leo chằng chịt đan kín, hầu như không có chỗ mà đặt chân, đành dùng xẻng công binh và dao phát mở lối, đồng thời còn phải đề phòng rắn độc và trùng độc tấn công nữa, những gian khổ ấy thật khó mà chịu đựng nổi.

Lúc này mặt trời đã khuất sau núi, mặt đất đang dần bị bóng tối nuốt chửng, rừng nguyên sinh bị một tấm màn đen trùm lấp, mà chúng tôi còn chưa đi được bao xa, có lẽ không thể tìm ra sông Rắn trước khi trời tối, đành phải chọn một nơi tương đối an toàn để qua đêm vậy. Đêm tối trong rừng rậm luôn đầy rẫy hiểm nguy, đây lại là khu vực nằm giữa núi cao sông lớn, áp suất không khí rất biến động, chúng tôi cần tìm một nơi không có quá nhiều muỗi, côn trùng, và khô ráo một chút để đốt lửa cắm trại thì mới qua đêm được.

Cuối cùng chúng tôi cũng tìm được một phiến đá xanh rất bằng phẳng nằm giữa hai cây đại thụ, chiếu đèn pin quan sát, thấy xung quanh không có rắn rết sâu bọ gì. Cả ba đều rất mệt, vội lấy nhiên liệu ra nhóm một đống lửa, xung quanh xếp đá nhỏ vây lại. Vì không khí quá ẩm, cần châm đuốc hơ khô phiến đá xanh, sấy khô rêu nấm và hơi ẩm ở các kẽ đá, sau đó mới trải các túi ngủ lên, kẻo khi nằm ngủ sẽ bị khí ẩm nhập vào người rồi sau này sinh bệnh.

Shirley Dương đã ra khe suối gần đấy lấy nước mang về, lọc xong là có thể uống. Tôi lắp đặt một cái nồi dã ngoại cỡ nhỏ đun ít nước sôi, thả mì gia công mua ở quán trọ Thái Vân vào đun lên, không thêm gia vị gì hết kẻo mùi thơm sẽ thu hút loài động vật nào đó mò đến. Khi mì đã chín, chúng tôi bỏ thêm vài miếng bánh tẻ vào nồi, thế là xong bữa tối. Vì chưa biết còn phải đi trong sơn cốc này bao lâu nữa, nên chúng tôi cũng không nỡ mở đồ hộp ăn. Truyện "Ma Thổi Đèn " Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo không ngớt ca cẩm thức ăn quá tệ, chẳng khác nào nhai lông chim. Nói đến chim, cậu ta liền thuận tay cầm lên cây "Kiếm Uy" lên định đi kiếm chút dã vị, nhưng trời đã tối hẳn nên đành thôi, rồi lại ngồi xuống, vừa ăn vừa lầu bầu trách tôi nấu chẳng ra sao, nhạt nhẽo vô vị, nhưng vẫn xơi liền ba bát to.

Ăn xong, chúng tôi quyết định luân phiên ngủ để luôn có người canh chừng, dù sao trong rừng nguyên sinh này ba bề bốn bên đều có hiểm nguy rình rập, ai mà biết được đêm tối sẽ có trùng độc mãnh thú mò đến hay không.

Ca đầu tiên do tôi canh gác, tôi ôm "Kiếm Uy", nạp đầy đạn cho khẩu súng ngắn 64, ủ đống lửa cháy âm ỉ, sau đó ngồi cách đó một quãng không xa, vừa ê a mấy câu hát quen thuộc cho đỡ buồn ngủ vừa cảnh giác quan sát rừng cây tối đen xung quanh.

Đối diện với tôi là hai cây đa rất bề thế, thân to tướng như cột đá, tán cây buông rủ nặng nề trùm xuống như cái vung lớn, hai thân cây to xù ôm xoắn vào nhau bốn năm vòng như cái bánh quấn thừng, tạo nên một cặp cây phu thê hiếm thấy, trên thân cành còn có rất nhiều loại hoa và thực vật ký sinh chẳng biết tên gọi là gì, toàn cảnh trông như một cái lẵng hoa đủ màu sắc đặt giữa rừng rậm.

Tôi đang mải mê ngắm nhìn, chợt bỗng nghe Shirley Dương đang nằm trong túi ngủ lên tiếng :" Hai cây đa ấy chẳng thọ được lâu nữa đâu, thực vật ký sinh trên cây nhiều quá, cây thì già cỗi, dinh dưỡng nhâp không đủ xuất để nuôi kẻ ăn bám, quá nửa thân cây đã rỗng rồi, nhiều nhất là vài ba năm nữa là cây sẽ chết khô. Có những sự vật đến giai đoạn tươi đẹp nhất thì lại cách thời điểm diệt vong không còn xa nữa".

Tôi nhận ra ẩn ý trong câu nói của cô nàng, nói cái cây nhưng hình như lại ngụ ý nhắc đến lời nguyền động Quỷ đang ám vào chúng tôi. Tôi chẳng muốn nhắc đến những chuyện không vui, bèn nói với Shirley Dương :" Khuya rồi mà cô chưa ngủ à? Chắc là nhắm mắt lại thấy hiện lên hình bóng khôi vĩ của tôi, nên cứ trằn trọc không ngủ được chứ gì?".

Shirley Dương đáp :" Nếu nhắm mắt lại là nghĩ đến anh thì tốt quá, lúc này tôi hễ nhắm mắt, trong đầu lại hiện lên những pho tượng người trong hang động núi Già Long, càng nghĩ càng thấy lợm giọng, cơm cũng chẳng thiết ăn, đến giờ cũng chẳng ngủ nổi".

Tôi ngáp dài, rồi nói với Shirley Dương :" Cô đã không ngủ được chi bằng hãy phát huy tinh thần quốc tế chủ nghĩa, đổi gác cho tôi, bao giờ thấy buồn ngủ thì gọi tôi dậy".

Shirley Dương cười cười nói :" Anh mơ hão vừa thôi, anh và Tuyền béo mà ngủ thì dù sấm vang bên tai cũng không tỉnh dậy. Tôi không ngủ được thì cũng không đổi gác cho anh, kẻo sau nửa đêm anh giả vờ chết không chịu dậy gác nữa thì chết!"

Tôi lắc đầu thở dài :" Cô làm tôi thất vọng quá, những tưởng cô chẳng quản ngại đường xa vạn dặm, từ Mỹ sang đây để giúp đất nước chúng tôi xây dựng bốn hiện đại hóa, ban đầu vốn là sùng bái cô như sùng bái Bethune 1 ấy, trong thâm tâm luôn nghĩ cô là người có đạo đức và cao thượng, là người có ích cho nhân dân, là người từ bỏ những lạc thú thấp hèn, nào ngờ cô lại ích kỷ tự tư, chẳng quan tâm đến cảm nhận của chiến hữu gì cả, thì ra thái độ giản dị dễ gần mọi ngày của cô đều là giả vờ hết cả!".

Shirley Dương nói :" Anh nói cũng hay lắm, nhưng lại quá là ba hoa khoác lác, cứ nói phét mãi cũng không hay đâu! Đằng nào thì cũng mất ngủ, chi bằng anh tiếp chuyện tôi đi, nhưng cấm anh không được nói những điều trong Ngữ lục 2 nữa".

Rừng sâu im phăng phắc, không một làn gió nhẹ, dường như mọi động thực vật thảy đều ngủ say, thỉnh thoảng nghe thấy vài tiếng chim kêu lạ lùng từ xa vọng đến. Tôi buồn ngủ díp cả mắt, Tuyền béo nằm trong túi ngủ, rụt cả đầu vào trong, ngáy khò khò, ngủ say tít. Nhưng Shirley Dương không chịu đổi gác, tôi đành câu được câu chăng cố gượng chuyện trò với cô nàng vậy.

Cũng chẳng hiểu sao, nói lan man mãi rồi lại nói đến những con trăn đại tướng ở trong rừng rậm. Tôi nói, trước đây ở Bắc Kinh tôi có gặp một đồng đội cũ cùng đại đội, nghe anh ta chuyện ngồi hầm tai mèo ở tiền tuyến. Hồi đó chiến tranh đang tạm bước vào giai đoạn cầm cự giữ miếng, trên chiến tuyến của cả hai bên đều chi chít hầm tai mèo, thực ra chính là chỗ ẩn nấp cho bộ binh phản kích, khi đào hầm tai mèo rất hay gặp trăn núi cỡ đại. Anh ta bảo với tôi, con trăn lớn nhất phải to như con rồng trong truyền thuyết, hồi đó tôi không tin, nay gặp trăn trong núi Già Long tôi mới biết rằng không phải họ nói bừa.

Tuy nhiên, phần lớn các con trăn không hay chủ động tấn công người, chúng rất lười, cả ngảy chỉ nằm ngủ. Có một số anh lính ngồi hầm tai mèo nóng quá không chịu nổi, cởi trần ra vẫn nóng, bèn đi tìm một chú trăn to đang ngủ trên cây tha về hầm, cả mấy anh nằm nhoài trên mình trăn mát rượi mà ngủ, phải nói là còn dễ chịu hơn cả nằm phòng lắp điều hòa.

Thế rồi con trăn ấy sống luôn trong căn hầm tai mèo, hằng ngày được người ta cho ăn thịt kho đóng hộp, ăn no rồi lại ngủ, về sau, có hôm chiến sự bỗng trở nên rất ác liệt, đối phương pháo kích liên tục chặn cả đường tiếp tế thức ăn. Một lần, do vị trí đào hầm bất lợi, bị một chùm pháo nã trúng khiến cả tiểu đội ngồi trong chết sạch. Lần khác, pháo bắn liền một tuần, xung qaunh trận địa kiến cũng không thấy đâu nữa. Trong hầm chẳng còn đồ hộp thịt kho, người có thể tạm nhịn ăn nhưng con trăn to thì không nhịn nổi, nó ở hầm đã quen, hằng ngày hít khói thuốc lá của các chiến sĩ, nên cũng đâm ra nghiện thuốc, đuổi thế nào cũng không đi, nó đói đỏ cả mắt, nên chỉ lăm le ăn thịt người, cuối cùng họ đành phải nổ súng bắn chết nó. Họ lột da trăn rồi trải trong hầm, ruồi muỗi chuột bọ đều sợ không dám vào. Có hôm đối phương lợi dụng đêm tối mò sang đánh khu hầm, chiến sĩ canh gác thì ngủ gật nên không phát hiện ra. Tên địch định ném bộc phá vào hầm, nhưng bỗng thấy mình như bị con trăn quấn chặt lấy không cựa quậy gì được, xương cốt gần như bị một sức mạnh ghê gớm ghì vỡ vụn nhưng trên mình rõ ràng là không có thứ gì cả. Hôm sau các chiến sĩ trong hầm tai mèo phát hiện ra tấm da trăn đó...

Tôi kể chuyện phét cho Shirley Dương, về sau thì cả tôi cũng không hiểu mình đang nói gì nữa, cơn buồn ngủ xâm chiếm không sao gượng nổi, tôi cứ thế ôm "Kiếm Uy" ngủ lúc nào không hay. --------------------------------

1 Henry Norman Bethune, bác sĩ người Canada, chiến sĩ hòa bình sang giúp Giải phóng quân Trung Quốc trong những năm 1938-1939.

2 Sổ tay ghi những câu châm ngôn của lãnh tụ ( phổ biến trong thời kỳ giáo điều, cách đây chừng bốn chục năm)

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 9: TÍN HIỆU MA

Q.3 - Chương 9: TÍN HIỆU MA

Sau khi rời quân ngũ, tôi thường xuyên gặp ác mộng, nếu không cũng mất ngủ cả đêm. Từ ngày buôn bán đồ cổ ở Bắc Kinh, tập trung tinh thần vào đó, nên mới dần thấy nhẹ nhõm hơn, hễ đặt mình xuống là ngủ ngay, ngủ chưa đẫy giấc thì dù sấm nổ bên tai cũng không nhúc nhích.

Chẳng biết tôi đã ngủ như thế bao lâu, bỗng có người khẽ lay tôi tỉnh lại.

Tuy mệt rã rời nhưng tôi vẫn thấy có chút thấp thỏm bất an, bị đẩy một cái, liền tỉnh lại ngay. Lúc này tầng mây dày nặng đã dịch chuyển, ánh trăng lạnh đang tràn xuống đây. Người vừa đánh thức tôi là Shirley Dương. Thấy tôi mở mắt, cô lập tức đưa ngón tay trỏ lên môi, ra hiệu đừng nói to.

Tôi nhìn xung quanh, Tuyền béo vẫn đang nằm trong túi ngủ ngủ say như chết, trên người tôi chẳng biết từ lúc nào đã được choàng một chiếc chăn mỏng. Vừa ngủ say tỉnh lại đầu óc vẫn còn lơ mơ nhưng tôi lập tức hiểu ra ngay rằng có vấn đề.

Shirley Dương một tay lăm lăm khẩu súng ngắn 64, tay kia chỉ vào hai cây đa phu thê, rồi lại chỉ vào tai, nhắc tôi hãy lắng nghe tiếng động ở chỗ đám cây ấy.

Tôi lập tức ngồi thẳng lên, nghiêng tai lắng nghe. Tuy tôi không có công phu Thuận phong nhĩ thính như loài chó canh đêm giống tiền bối Gà Gô, nhưng trong rừng sâu cực kỳ yên tĩnh, khoảng cách lại gần, nên nghe thấy rất rõ ràng những tiếng gõ nhè nhẹ lúc mau lúc thưa phát ra từ đó.

Âm thanh không lớn, nhưng giữa đêm khuya khoắt, toát lên vẻ kỳ quái khó tả, không có tiết tấu gì hết, là thứ gì phát ra vậy? Chắc chắn không phải là chim gõ kiến, những âm thanh truyền ra từ bên trong thân cây, lẽ nào trong ấy có thứ gì đó?

Nghĩ đến đây tôi không tránh khỏi có phần căng thẳng. Tương truyền rằng xung quanh mộ Hiến vương có bồi lăng 1 và hố chôn người tuẫn táng, lại còn cả những tượng người ươm "trùng dẫn" treo lộn ngược lủng lẳng kia nữa, có trời mới biết trong khu rừng già này còn có những của nợ tà dị gì nữa?

Tôi không dám ho he, từ từ kéo quy lát chiếc "Kiếm Uy" về phía sau, rồi đeo túi xách lên người. Trong cái túi này có móng lừa đen kỵ tà trấn xác, có thừng trói thây, có gạo nếp, dù gặp tình huống gì, có mấy thứ này, cũng có thể giao đấu một trận.

Những tiếng gõ trầm đục ấy lại vang lên lần nữa, nghe như tiếng nước rỏ giọt, lại giống như tiếng móng tay gõ vào tấm tôn, lúc khoan lúc nhặt. Tôi nhìn vào chỗ phát ra âm thanh, nhưng cành lá che phủ kín mít nên không nhìn ra gì hết. Ánh trăng lấp lóa chập chờn xen giữa lá cành, càng làm cho phía trên ấy đượm phần ma mị uy hiếp người ta.

Shirley Dương ghé tai tôi thì thầm :" Vừa nãy anh ngủ thiếp đi, tôi tĩnh tâm lại nên mới nghe thấy tiếng động này, hình như trong thân cây có người ...."

Tôi cũng khẽ hỏi :" Người á?Sao cô khẳng định không phải là động vật?"

Shirley Dương nói :" Âm thanh nhỏ, quái dị, lại không có quy luật gì, thoạt đầu tôi cũng nghĩ là do động vật phát ra, nhưng mới rồi lắng nghe thật kỹ, nhận ra trong đó có một đoạn tín hiệu Morse, nhưng tín hiệu này chỉ xuất hiện một lượt, sau đó lại trở nên bất quy tắc, có lẽ vì âm thanh tương đối nhỏ, nên rất có thể tôi nghe bị sót mất một phần ..."

Tôi như người đi giữa đám sương mù, nhưng cảm giác bất an trong lòng lại càng dâng lên mãnh liệt. Tôi nói nhỏ với Shirley Dương :" Tín hiệu Morse? Tức là mã điện báo quốc tế chỉ có hai tín hiệu ngắn và dài ấy à? Cô đã nghe được điều gì thế?"

Shirley Dương nói :" Ba ngắn ba dài ba ngắn, tức là tạch tạch tạch, tè tè tè, tạch tạch tạch. Dịch ra được tín hiệu cầu cứu thông dụng trên khắp toàn cầu - SOS".

Tôi nói với Shirley Dương :" Cô đừng tự hù dọa mình nữa đi, mã Morse được dùng rộng rãi nhất thế giới thật, nhưng dù sao nó vẫn là mã điện báo thay thế chữ cái tiếng Anh. Ở chốn rừng rú này, ngoài lão mù và đồng bọn đã đến đây vào những năm Dân Quốc, thì chỉ có mấy người thợ khai thác đá mò vào, cũng chỉ vì tò mò mà đi qua sơn động vào rừng nhìn ngó rồi quay về. Dân địa phương thì rất mê tín, không dám vào rừng rậm sau núi Già Long, vì họ sợ gặp phải ma ... ma ..."

Nói đến chữ cuối cùng, tôi cũng cảm thấy không được tốt lành lắm, vội nhổ nước bọt, lòng thầm nhẩm niệm :"Bách vô cấm kỵ" 2.

Shirley Dương xua xua tay, bảo tôi đừng nói nữa để nghe lại thật kỹ. Âm thanh ấy lại vọng ra từ trong thân cây, lần này thì nghe rất nét, tiếng dài tiếng ngắn, đúng là ba ngắn một dài và ba ngắn, tiếng ngắn gấp gáp, tiếng dài nặng nề. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Shirley Dương lục túi lấy đèn pin mắt sói ra, nói :" Tôi leo lên xem sao".

Tôi kéo ngay cô nàng lại, nói :" Không được! Cô nhìn xem, ánh trăng đang có sắc đỏ, sương mù mỗi lúc một nồng đậm, trong cây kia chắc chắn có người chết, âm thanh đó chính là tín hiệu ma trong truyền thuyết đấy".

Shirley Dương hỏi :" Tín hiệu ma là gì? Sao tôi chưa từng nghe nói nhỉ?"

Tôi mới trả lời cô nàng rằng :" Chắc cô không biết, trong bộ đội vẫn hay kháo nhau rằng có một số đơn vị đóng quân ở miền núi vùng biên, điện đài thường nhận được những tín hiệu khó hiểu, những tín hiệu ấy chấp chới ngắt quãng, lúc thì cầu cứu, lúc thì cảnh báo ... toàn là những nội dung hết sức kỳ quặc. Bộ đội nhận được những làn sóng điện ấy, cho rằng có người gặp nạn đang cầu cứu, đa phần sẽ cử người đến địa điểm phát ra tín hiệu để tìm kiếm, nhưng hễ đi là không về nữa, cứ như đã bốc hơi khỏi thế gian này rồi vậy, cả những tín hiệu quái quỷ ấy cũng im bặt không thấy gì nữa, cho nên mới gọi là tín hiệu ma trong truyền thuyết".

Shirley Dương đã đội mũ bảo hiểm leo núi lên đầu, nói với tôi :" Những chuyện đồn đại hão huyền vô căn cứ ấy, chính xác sao được? Nơi này đã nằm trong phạm vi khu mộ Hiến vương, cho nên bất cứ hiện tượng dị thường nào cũng đều có khả năng liên quan đến mộ Hiến vương, chúng ta phải tra cho rõ ngọn ngành sự việc. Vả lại, lỡ mà có người bị kẹt trong đó đang cầu cứu thật, thì chúng ta không thể thấy chết mà không cứu được".

Nói rồi, Shirley Dương dùng cái cuốc chim chuyên dùng leo núi ngoắc lên một cành cây to chắc, mượn sức trèo lên, động tác vô cùng nhanh nhẹn, chỉ vài lần đu đã lên đến lưng chừng cây. Hai cây đa phu thê xoắn vào nhau, cao đến hai chục mét, tán lá xòe rộng đến hơn trăm mét che kín cả ánh trăng, thêm nữa cành lá quá chi chít rậm rạp, đứng dưới gốc cây dùng đèn pin mắt sói chiếu lên chỉ nhìn thấy được chục mét là cùng.

Đèn pha của chúng tôi đã bị phá hủy, cách chiểu sáng hữu hiệu nhất lúc này là giở súng bắn pháo hiệu ra bắn một quả, nhưng còn chưa vào đến Trùng cốc, dọc đường lại không có tiếp tế, cho nên không thể sử dụng xả láng ở đây được. Thấy Shirley Dương leo mỗi lúc một cao, tôi rất lo cho sự an toàn của cô, bèn vội đánh thức Tuyền béo đang rúc trong túi ngủ, bảo đứng dưới cây tiếp ứng, rồi đội mũ bảo hiểm leo núi, bật ngọn đèn gắn trên mũ, bám các nhánh cành và trèo lên theo.

Tuyền béo vừa thức dậy, chưa hiểu rõ tình hình ra sao, tay giương "Kiếm Uy" đứng dưới luôn miệng hỏi tôi xem là chuyện gì. Tôi mới trèo được khoảng một phần ba, nhìn xuống thấy Tuyền béo cứ ngơ ngơ ngác ngác cầm súng đi đi lại lại, bèn dừng lại, cầm cái cuốc chim leo núi gạt cành lá ra, cúi xuống nói :" Cậu đừng chĩa súng lên, coi chừng bị cướp cò thì tôi đi đời! Hình như bên trong cái cây này có gì đó, chúng tôi trèo lên xem xem rốt cuộc là thế nào. Cậu cứ đứng dưới cảnh giới, chớ có chủ quan".

Lúc này Shirley Dương đã trèo lên rất cao, bỗng kêu lên :" Có một mảnh thân máy bay mắc kẹt trên này, hình như là máy bay của không quân Mỹ".

Nghe thấy thế, tôi vội huy động cả tay lẫn chân lần theo ánh đèn trên mũ của Shirley Dương mà trèo lên, thấy cô đang đứng giữa tán cây, tay sờ vào một vật thẫm màu, tôi còn cách xa nên không nhìn rõ nó là thực vật hay là xác máy bay.

Khi trèo đến bên cạnh Shirley Dương, tôi mới nhìn rõ, dưới ánh trăng bàng bạc êm dịu như sương, có một đoạn khoang máy bay rất lớn cắm xiên vào giữa hai cây đa, cánh và đuôi máy bay không rõ đã đi đâu, thân bị thủng vài chỗ khá to, bên trong lỗ thủng nhét đầy các thứ gì đó, không thể nhìn rõ. Cánh cửa của khoang máy bay đạ bị bật ra, méo mó biến dạng, có rất nhiều chỗ han gỉ loang lổ, bám đầy rêu xanh và dây leo, hầu như đã trở thành một phần của cây gắn liền với cành lá, càng máy bay bị kẹt cứng giữa các cành cây.

Tôi ngoảnh nhìn về phía ngọn núi Già Long cao vút vươn xa ở đầu kia, thầm nhủ có lẽ chiếc máy bay này đã đâm phải núi, gãy thành mấy đoạn, phần khoang vừa khéo rơi đúng tán cây đa. Xung lực lớn như vậy, quanh đây chắc cũng chỉ có hai cây đa phu thê cao to hiếm thấy này chịu đựng nổi.

Shirley Dương chỉ cho tôi đám thực vật màu lục che phủ thân máy bay mà cô vừa dùng dao lính dù nạo đi, trên đó rành rành hiện ra một chuỗi ký tự C5X-R1XXX-XX2 ( X là chữ cái đã bị mờ không nhận ra), tôi không hiểu các quy tắc trong không quân Mỹ, bèn hỏi Shirley Dương :" Là máy bay ném bom của không quân Mỹ? Hay là đội Phi Hổ chi viện cho Trung Quốc thời kháng Nhật?"

Shirley Dương nói :" Tôi chưa phát hiện thấy biểu tượng của đội Phi Hổ trên mảnh thân này, chắc là phần còn lại của một máy bay vận tải kiểu C của không quân Mỹ, có khả năng nó cất cánh từ căn cứ Calcutta ở Ấn Độ trong Thế chiến II, chở vật tư cho quân viễn chinh Trung Quốc đang chiến đấu ở Myitkyina Mianma. Nếu là đội phi hổ chi viện cho chiến khu Trung Quốc thì phải có biểu tượng rất rõ ràng". Tôi gật đầu :" Chỗ này cách Mianma không xa, tôi xem bản tin thời sự, thấy bảo rằng vùng Đại Hiệp Cốc của Nộ Giang và núi Cao Lê Cống ở rất gần nơi này đã lần lượt phát hiện được vài chục xác máy bay vận tải của không quân Mỹ. Trong ba năm từ 1942 đến 1945, trên đường bay Trung Quốc - Mianma và sau đó là đường bay Đà Phong 3, quân đội Mỹ đã bị rơi không dưới sáu bảy trăm máy bay vận tải xuống lãnh thổ Tây Nam Trung Quốc, thật không ngờ ở đây cũng có một chiếc". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo đợi dưới gốc cây thấy sốt ruột, ngoác miệng gọi to :" Hồ Bát Nhất! Hai người đứng trên cây bàn chuyện móc nối làm ăn gì vậy? Lại còn bắt tôi đứng đây canh gác nữa hả, trên cây ấy rốt cuộc là có cái gì thế?"

Tôi tiện tay bẻ một cành cây ném xuống chỗ Tuyền béo :" Ông lẻo nhẻo cái gì thế? Chúng tôi tìm thấy một cái xác máy bay vận tải của Mỹ trên này, chúng tôi xem xét cho rõ đã rồi sẽ xuống..."

Tôi mới chợt nhớ đến chuyện lúc nãy có tiếng gõ tín hiệu cấp cứu phát trong thân cây, đưa mắt nhìn mảnh vỡ của chiếc máy bay vận tải, đụng nát ra thế này, sao có thể còn ai sống sót, tín hiệu kia rốt cuộc là thế nào? Chẳng lẽ là âm hồn của tổ lái chưa tan vẫn không ngừng cầu cứu ...

Tầng mây trên cao bỗng che khuất mặt trăng, trên cây lập tức tối sầm, tôi nín thở, vẫy tay ra hiệu cho Shirley Dương cùng áp tai vào thân máy bay nghe xem bên trong có tín hiệu Morse kỳ dị ấy nữa không.

Điều này chẳng khó gì, tôi vừa áp tai vào khoang máy bay liền nghe thấy bên trong vang lên ba tiếng "keng,keng, keng" gấp gáp. Âm thanh vang lên hết sức bất ngờ, tôi giật bắn mình kinh hãi, nếu không phải là tay trái đang nắm cái cán cuốc chim đu vào cành cây thì có lẽ tôi đã ngã lộn phộc xuống rồi.

Tôi và Shirley Dương từ đầu chí cuối đều không dám gây ra một tiếng động nào đáng kể, ngoài mấy câu tôi quát Tuyền béo đứng bên dưới, hai chúng tôi chỉ khẽ thì thầm, từ lúc trèo lên cây, chúng tôi không nghe thấy cái thứ "tín hiệu ma" kia nữa, giờ bỗng nhiên có âm thanh vang lên trong thân máy bay, vì khoảng cách quá gần, âm thanh nghe rõ mồn một, làm sao có thể không hoảng hồn cho được.

Tôi và Shirley Dương đưa mắt nhìn nhau, vẻ mặt cô nàng hết sức nghi hoặc nói :" Quái đản thật, chẳng lẽ bên trong có cái gì đó thật? Vừa nãy tôi thấy trên nóc khoang máy bay có một chỗ bị vỡ, chúng ta thử nạy ra xem bên trong thế nào".

Shirley Dương còn không sợ, tôi đương nhiên cũng không thể tỏ ra sợ sệt, bèn gật đầu tán thành :" Được! Nếu trong đó còn xác phi công Mỹ thì chúng ta sẽ tìm cách chôn tạm họ ở đây, rồi đem giấy tờ của họ về, tiếp đó là thông báo cho lãnh sự quán Mỹ đến mà lấy hài cốt. Người Mỹ không câu nệ cái kiểu " thanh sơn xứ xứ mai trung cốt" 4, chắc chắn sẽ phủ quốc kỳ lên tử sĩ mà đưa về quê hương".

Shirley Dương nói :" Tôi cũng nghĩ như anh, chúng ta hành động thôi, nếu chẳng may trong khoang có ... có cái gì đó,thì dùng móng lừa đen của Mô kim Hiệu úy mà đối phó!"

Tôi cố tỏ vẻ bình tĩnh, cười rằng :" Dù có cái gì thì chúng ta cũng không sợ, đây là mày bay vận tải quân dụng, chưa biết chừng bên trong lại có vật tư quân dụng gì đó, tốt nhất là có thuốc nổ, đổ cái đấu Hiến vương này không chừng sẽ cần dùng đến đấy".

Tôi chọn một chạc cây có thể đặt chân, lại đóng một cái chốt cố định vào kẽ nứt trên thân cây, lấy dây thừng leo núi buộc chặt người vào đó, rồi cầm cuốc chim nạy cái mảnh kim loại méo mó biến dạng trên nóc thân máy bay.

Shirley Dương ở bên cạnh dùng dao lính dù cắt dây leo bám bò trên bề mặt mảng sắt, hỗ trợ tôi nạy mảnh kim loại ra. Vì đã bỏ hoang hơn bốn mươi năm, máy bay lại bị hủy hoại tương đối nghiêm trọng, bị cây đa lâu năm phát triển chèn ép, nên tôi chỉ bật được một nửa mảnh kim loại, nửa kia chết cứng ở đó, đứng trên cây chơi vơi rất khó vận hết sức lực cho nên không thể làm gì hơn nữa.

Tôi nhoài người trên lỗ thủng, định nhìn xem bên trong rốt cuộc là vật gì đang không ngừng phát tín hiệu, Shirley Dương đứng sau, tay cầm khẩu súng 64 và chiếc móng lừa đen yểm trợ. Ban đêm trong rừng, đèn chiến thuật gắn trên mũ hiệu quả hơn nhiều so với lúc trong hang động tối om không nhìn thấy năm ngón tay, dùng để quan sát tình hình trong khoang máy bay này là cũng đủ rồi.

Tim tôi như muốn nhảy lên đến tận cổ họng, từ từ ghé đầu vào, lúc này trong rừng yên tĩnh lạ thường, tiếng "tưng tưng tưng" trong khoang máy bay vang lên từng tiếng từng tiếng một, mỗi tiếng đều khiến tim tôi thót lên cao một chút.

Ánh đèn trên đầu chiếu vào trong khoang tối đen như mực, nhìn thấy trước hết là chiếc mũ phi công, hình như xác người phi công vừa khéo treo ở đúng chỗ tôi vừa nạy tấm kim loại ra, người ấy đang cúi đầu, rất có thể đã bị gãy cổ khi máy bay rơi, đầu gục xuống trước ngực. Thân máy bay biến dạng tương đối nghiêm trọng, cái hốc này khá hẹp, nên tôi chưa thể nhìn thấy tình trạng của thi thể bên dưới cái mũ, nhưng có thể khẳng định rằng góc gập giữa đầu và thân như thế này không thể là tư thế của người còn sống.

Tôi thò tay vào định nhấc cái mũ phi công lên, không ngờ cái mũ đang gục xuống ấy bỗng khẽ động đậy mấy lần, hình như nó muốn vận sức để ngẩng lên. Mỗi lần động đậy lại phát ra âm thanh như gõ vào tấm sắt.

Toàn thân tôi ướt đẫm mồ hôi, thầm kêu lên một tiếng :" Khốn nạn thân tôi!". Phen này chắc chắn là gặp phải cương thi rồi, hồi nhỏ tôi sợ nhất là nghe kể chuyện cương thi nằm trong quan tài gõ nắp quan lộc cộc, hôm nay gặp hàng thật rồi, chẳng rõ cái móng lừa đen của Mô kim Hiệu úy từ xưa dùng để khắc chế cương thi có được việc không nữa.

Tôi đâm liều, một tay cầm cuốc chim nhấc cái mũ phi công nứt vỡ ấy lên, tay kia cầm móng lừa đen dúi vào, nhưng phía dưới chiếc mũ bỗng phóng ra một luồng sáng vàng cực mạnh... --------------------------------

1 Lăng phụ.

2 Không phải kiêng kỵ gì hết. Ý nói " không sao, không sao cả..."

3 Đường bay Đã Phong ( tiếng Anh : The Hump) là tên được phi công quân đội Đồng minh đặt cho đường bay từ Ấn Độ sang Trung Quốc qua dãy Himalaya, dùng để vận chuyển vật tư quân sự cho quân đội Trung Quốc chống Nhật và hỗ trợ lực lượng không quân Mỹ ở Trung Quốc. Đây là một đường bay cực kỳ nguy hiểm.

4 Những con người trung liệt mai táng ở chốn núi rừng ( thơ cổ)

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 10: MÁY ĐÁNH CHỮ

Q.3 - Chương 10: MÁY ĐÁNH CHỮ

Phía dưới chiếc mũ xuất hiện một đôi mắt khổng lồ màu vàng kim, phóng ra hai luồng kim quang sắc lạnh, dường như còn chói hơn cả ánh đèn gắn trên mũ leo núi của chúng tôi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Ánh mắt như tia lửa điện phóng thẳng vào mắt tôi, tôi thầm kinh hãi trong lòng, đôi mắt này thật khiến người ta ba hồn bay tít mấy xanh, bảy vía lăn nhào xuống đất, có điều chắc chắn không phải là cương thi phi công Mỹ.

Trong khoảnh khắc này thời gian dường như bỗng trôi chậm lại, ánh đèn trong đêm nhấp nháy chập chờn, tuy chưa thể nhìn rõ rốt cuộc là mắt của sinh vật gì nhưng tôi cũng nhận ra rằng đây là một con mãnh cầm to lớn hiếm thấy. Cái mỏ khoằm khoằm như móc câu của nó đang ngậm một nửa con thằn lằn màu lục, dưới chân nó hẵng còn một nửa đầy máu me. Rất có thể nó đã vào đây qua một lỗ thủng ở phía bên kia khoang máy bay, nấp trong này hưởng thụ đại tiệc, không ngờ lại bị chúng tôi quấy nhiễu. Có lẽ tín hiệu kỳ quái kia là do nó mổ con thằn lằn này phát ra.

Tôi chưa kịp định thần nhìn cho kỹ thì chủ của đôi mắt màu vàng ấy đã từ trong khoang máy bay lao vọt lên, thốc thẳng vào mặt tôi. Shirley Dương đứng bên tuy chưa nhìn rõ sự thể là thế nào, bỗng thấy một vật màu đen từ bên trong xộc ra, vội đẩy mạnh tôi một cái.

Lúc này tôi cũng có phản ứng, mượn lực cú đẩy giật người về phía sau, nào ngờ không để ý phía dưới nên bước hụt chân rơi thẳng xuống, bị sợi dây bảo hiểm buộc từ trước treo lơ lửng bên thân cây.

Một vật như tấm vải rộng màu nâu với hai luồng kim quang ở giữa tạt trên đầu tôi như một cơn gió, con chim khổng lồ ấy vồ hụt một phát, liền dang đôi cánh bay mất hút vào màn đêm.

Thấy con chim khổng lồ ấy bay đi rồi, tôi mới hoàn hồn, ngoắc chiếc cuốc chim vào dây leo cuốn trên cây đa cổ thụ, trèo trở lại lên tán cây. Shirley Dương đưa tay ra kéo tôi lên nói :" Chúa phù hộ, may mà anh không sao cả, anh có nhìn rõ nó là con chim gì không? To lớn như vậy, đúng là hiếm thấy thật đấy!".

Tôi trèo lên tán cây, thở hắt ra một tiếng, nói với Shirley :" Không nhìn rõ, chỉ thấy đôi mắt khá giống chim cú đại bàng. Ở trong rừng này đến đêm rồi mà vẫn còn hoạt động, cũng chỉ có cú đại bàng là lợi hại nhất, có mỏ nhọn vuốt sắc, ở miền Đông Bắc tôi đã nhìn thấy, chụp xuống một cái là quắp được một mảng thịt to tướng trên mình gấu đen. Tôi mà bị nó bổ trúng thì đã 'đỏ ngực vinh quang' rồi".

Shirley Dương nói :" Thì ra là loài cú mèo khổng lồ. Chúng vốn ưa làm tổ trên vách núi cheo leo, sao lại rúc vào cái khoang máy bay này nhỉ? Anh chắc chắn không bị thương gì chứ?"

Tôi nói :" Thật là không bị làm sao cả, cả sợi tóc nó cũng chưa đụng đến. Có thể là phía sau khoang máy bay còn có một cái hốc lớn mà chúng ta chưa nhìn thấy, con cú đại bàng đã chui qua đó vào bắt thằn lằn ăn. Chuột, thỏ, nhím, rắn ... chúng ăn tất tần tật, mỗi đêm chúng phải đánh chén vài chục con mới đủ. Tiếng gõ chúng ta nghe thấy là con cú này mổ thằn lằn phát ra, cô lại cứ ra vẻ thông minh, phức tạp hóa một vấn đề đơn giản, nói là mật mã Morse gì gì đó, làm cho chúng ta bị một phen hú vía không cần thiết".

Shirley Dương nói :" Nhưng lúc đó quả là rất giống tín hiệu mật mã điện báo ... OK, coi như tôi nhầm, anh cũng đừng có mà được nước lấn tới nữa, đợi tôi vào trong khoang máy bay xem có thứ gì không".

Tôi biết với tính cách của Shirley Dương, đã gặp xác máy bay của không quân Mỹ ở đây rồi thì nhất định phải xem xét cặn kẽ, mai táng ổn thỏa hài cốt của phi công gặp nạn, rồi mở cuốn Kinh Thánh ra đọc một chập rồi mới yên, có muốn cũng không thể cản nổi cô nàng. Chuyện này thì tôi cũng giữ thái độ tích cực, dù sao thì trong Đại chiến thế giới thứ hai đám Mỹ này cũng sang giúp chúng tôi kháng Nhật, đành rằng về mặt chiến lược người Mỹ cũng vì lợi ích của chính họ, nhưng nói gì thì nói, vẫn coi như đã hy sinh ở đất Trung Quốc, chôn cất di thể của họ ở đây trước, trở về thông báo với chính phủ họ, làm như thế cũng là lẽ đương nhiên.

Tuyền béo đứng dưới thấy trên cây lao xao rối mù, không nén nổi tò mò, lại ngoác họng ra hỏi :" Hai người có tìm thấy thứ gì đáng tiền không? Có cần tôi lên hỗ trợ không?". Nói rồi cậu ta chẳng đợi chúng tôi trả lời, xắn luôn tay áo, đeo súng sau lưng trèo lên.

Tôi lấy làm lạ, hỏi :" Mẹ kiếp cậu mắc chứng sợ độ cao kia mà? Sao bỗng nhiên lại dám trèo cây? Hay là dây thần kinh bị chập rồi?".

Tuyền béo đáp :" Chứng tật cái đít cậu ấy, đêm tối tù mù thế này nào có thấy cao thấp ra sao, với cả đi khui đồ của Tây đánh rơi, vắng tôi sao được, máy bay ấy ở chỗ nào thế?"

Tôi nói với cậu ta :" Nên cẩn thận thì hơn, chân tay lóng ngóng như con gấu chó, cây cao thế này đâu phải chuyện đùa, lấy dây bảo hiểm buộc cho chắc đi đã. Mà cậu đứng xa tôi ra một chút, cậu nặng như vậy dễ chừng làm gãy cả chạc cây mất! Vừa nãy tôi đã suýt bị rớt xuống rồi".

Dặn dò Tuyền béo xong, tôi ngoảnh sang nhìn, thấy Shirley Dương đã trèo lên phía trên lỗ hổng khoang máy bay, sắp sửa chui xuống, tôi vội sang phía đó định vào thay, nhưng lại nhận ra cái hốc ấy rất hẹp, chỉ có cô nàng mới miễn cưỡng chui lọt vào được.

Để chui được vào trong khoang máy bay, Shirley Dương phải gỡ bỏ túi đeo và các vật dụng không cần thiết khác, kể cả chiếc ô Kim Cang luôn mang theo mình như hình với bóng cũng đưa tôi cầm hộ, sau đó chiếu đèn pin mắt sói cẩn thận soi vào chỗ sâu trong khoang máy bay, xác định rõ không có con vật nào khác, rồi chống hai tay vào miệng lỗ hổng thả người tụt xuống.

Tôi với Tuyền béo ở bên ngoài canh phòng, tôi hỏi cô nàng :" Bên trong có xác người Mỹ không? Có thì cô lấy thừng buộc vào, chúng tôi sẽ kéo lên".

Shirley Dương ở trong đó trả lời :" Không có. Đầu máy bay bị đâm nát, trong buồng lái không có thi thể, chỉ thấy hai cái mũ phi công. Chắc họ đã kịp nhảy dù trước khi máy bay rơi". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi nói với Shirley :" Nếu không có thì cô lên ngay đi, tôi thấy hai cái cây già cỗi này cứ rung rung, chỉ e không kham nổi ngần này trọng lượng, có thể gãy bất thình lình mất".

Shirley Dương không trả lời ngay, chỉ thấy cô nàng bới tung đống đồ bên trong, một lúc lâu sau mới nói :" Tôi nghĩ mấy cái hòm ở đây chắc là đựng vũ khí đạn dược, để xem xem còn dùng được không ... chúng ta may mắn lắm, có một số vẫn còn rất nguyên vẹn, không ngờ hơn bốn chục năm..."

Tôi và Tuyền béo nghe nói trong đó có vũ khí, đều rất phấn chấn, chưa vào đến Trùng cốc mà đã chạm trán bao nhiêu là mãnh thú, chỉ hận một điều rằng trước khi vào núi không kiếm được vũ khí lợi hại, thể loại súng hơi bắn đạn bi sắt kia ở trong rừng này đúng là chẳng làm nổi trò trống gì, cái thứ súng ống không thể bắn liền một hơi khiến người ta sốt ruột muốn chết. Trang bị của Mỹ trong xác máy bay vận tải này dù toàn là kiểu cũ thì vẫn còn hơn súng bắn chim cả trăm lần !

Tôi đang định hỏi trong đó có súng gì, bỗng cảm thấy phía sau lưng có gì đó không ổn. Cả khu rừng này từ trên xuống dưới nãy giờ chưa từng thấy có gió, lúc này lại chợt có gió lạnh lướt qua, cơn gió nhẹ như không nhưng tôi vẫn cảm nhận được. Theo bản năng, tôi bấm ngay cái chốt ở cán ô Kim Cang, xòe ra chặn ở phía sau lưng.

Cái ô Kim Cang này là cổ vật đã có tuổi thọ vài trăm năm, làm bằng một thứ kim loại quý hiếm cứng như thép tinh luyện cả trăm lần, dù lấy cưa điện ra cắt cũng chỉ tạo được một vệt trăng trắng mờ mờ, ở trong tay các vị Mô kim Hiệu úy đời trước, không biết che chắn được bao nhiêu ám khí trong mộ cổ rồi, có nói đây là đồ chơi có giá trị thực dụng nhất mà môn phái Mô kim Hiệu úy truyền lại cho đời sau cũng chẳng sai.

Chỉ nghe thấy mấy tiếng xèn xẹt như có lưỡi dao thép cạo trên tán ô. Tuyền béo đứng đối diện tôi giơ tay chỉ phía sau lưng tôi kêu lên :" Mẹ kiếp, con cú to thế!", rồi giương súng lên ngắm bắn.

Lúc này tôi mới biết đó là móng con cú đại bàng cào vào ô Kim Cang, ra nó vòng trở về đánh trộm. Không ngờ con chim khốn kiếp này lại thù dai như vậy, nếu tôi không phản ứng nhanh, lại có ô Kim Cang hộ thân, bị nó quắp một nhát là thủng da toác thịt chứ chẳng chơi.

Tiếng súng của Tuyền béo cũng vang lên cùng lúc, con cú đại bàng to xác thật nhưng động tác trên không lại dập dờn linh hoạt như bóng u linh, trời thì tối nên Tuyền béo đã bắn trượt.

Tuyền béo rất hiếm khi bắn trượt, không khỏi quýnh hết cả lên, đưa tay lần tìm khắp người, rồi kêu trời, cậu ta quên mang theo đạn sắt, cả khẩu súng lục 64 cũng không mang theo người, đành cầm ngược "Kiếm Uy" lên coi như gậy chọc lò, đề phòng con cú đại bàng vừa tạm thời bay vào màn đêm kia quay lại giở trò "hồi mã thương".

Hai chúng tôi chỉ còn cách dùng đèn gắn trên mũ chiếu lung tung bốn bề. Mây đen che khuất mặt trăng, hai luồng sáng của chúng tôi quét lia khắp mọi phía, dù sao thì con cú đại bàng có thể mặc sức bay lượn khắp rừng trong đêm tối, nó có thể ló ra từ bất cứ hướng nào.

Đúng lúc này sau lưng Tuyền béo bỗng xuất hiện hai luồng ánh sáng vàng chóe, một đôi mắt vàng to tướng mở ra, tôi vội hét toáng lên với cậu ta :" Thấp người xuống, nó ở sau lưng cậu ấy!".

Tuyền béo hoảng loạn nhào ra phía trước mà quên rằng mình đang ở trên cây. Cậu ta kêu rú lên thảm thiết rồi rơi thẳng xuống dưới. May mà trước đó tôi đã nhắc cậu ta phải cài dây bảo hiểm, nên mới không bị ngã xuống nền đá dưới kia, cả người cũng bị treo lửng lơ như tôi khi nãy, có điều với trọng lượng như cậu ta, chẳng rõ cành cây và sợi dây này giữ được bao lâu nữa. Tuyền béo hoảng hồn, hai chân đạp gió lung tung, nhưng càng cựa quậy cành cây càng đung đưa dữ dội, lá cây và dây leo rễ ngắn bị cậu ta lắc cho rơi rào rào xuống đất, cả cây đa già cỗi rung lên, bất cứ lúc nào cũng có thể gãy lìa.

Tôi còn chưa kịp nghĩ cách kéo Tuyền béo lên thì trước mặt bỗng tối sầm, cái đèn gắn trên mũ bị che kín, cón cú đại bàng như một bóng u linh đã từ trên cao lao thẳng vào đầu tôi.

Lần này tôi không kịp giương ô Kim Cang ra chắn, cũng không còn tay đâu mà rút súng bắn, đành giơ cái ô đã cụp lên để chặn bộ móng vuốt sắc nhọn của con cú đại bàng đang nhào xuống. Nào ngờ con cú đại bàng hung tợn hết mức, lại dùng luôn móng vuốt của nó quặp chặt lấy cái ô Kim Cang, định tước ô khỏi tay tôi. Sức mạnh của nó thực ghê gớm, một tay tôi căn bản không thể ghìm nổi, cả người như sắp bị nó nhấc bổng lên.

Đang giằng co thì một tràng súng máy vang lên, đầu đạn lóe sáng trong đêm tối. Con cú đại bàng bị đạn bắn nát thành một đống vải rách rơi thẳng xuống đất, nằm yên bất động. Tên thợ săn đêm hung ác hống hách chốn rừng sâu lúc này ngược lại đã trở thành con mồi của kẻ khác.

Thì ra là Shirley Dương xách khẩu súng máy trong khoang máy bay chui ra, nổ súng tiêu diệt con cú đại bàng. Trời tối nên không nhìn rõ cô đang cầm khẩu súng gì, tôi và Tuyền béo đang bị treo lơ lửng trên cây đều không nín nhịn được đồng thanh hô lên :" Hỏa lực quá mạnh, súng gì vậy?"

Shirley Dương vỗ vỗ khẩu súng máy trong tay, đáp :" Súng máy Thompson, đảng Bàn tay đen ở Mỹ hay gọi là máy đánh chữ Chicago. Chỉ hiềm súng này nặng quá".

Vì đây là máy bay chuyên vận tải thiết bị quân sự cho quân đội nên các vật tư đều được đóng gói rất kỹ, thêm nữa là loại súng này rất kỵ nước, cho nên cả súng lẫn túi đạn đều được bọc ni lông thành bộ. Súng mới, vẫn nguyên lớp dầu bảo quản, không ngờ sau khi máy bay bị rơi vẫn còn một phần rất nhỏ súng đạn giữ được nguyên vẹn trong điều kiện môi trường tồi tệ như thế này.

Tôi không thiết ngắm những thứ trang bị kiểu Mỹ ấy nữa, vội bảo Shirley Dương hỗ trợ thả Tuyền béo đang bị treo trên cây xuống dưới. Trải qua ngần ấy chuyện rắc rối, cả một đêm đã hết, chỉ lát nữa là trời sáng, có điều trước lúc bình minh lại là lúc trời tối nhất, câu này thật đúng với hoàn cảnh ở đây, rừng sâu giờ hoàn toàn tối đen, xòe tay không nhìn thấy ngón đâu.

Trong đêm tối vô tận, bỗng nghe thấy một chuỗi những tiếng "tạch tè" phát ra từ bên trong cây đa chúng tôi đang đứng, tôi và Shirley Dương đều không hề chuẩn bị tâm lý, con súc sinh khắp mình đầy lông những lông quấy rối ấy vừa bị giải quyết rồi, sao tín hiệu lại đột nhiên vang lên nữa?

Nhưng có lẽ đây mới là âm thanh chúng tôi nghe thấy lúc ban đầu ở dưới gốc cây, lúc này đối chiếu lại, rõ ràng là khác hẳn tiếng con cú đại bàng mổ thức ăn, chẳng qua là lúc nãy không phát hiện ra, hiểu lầm là một thứ âm thanh tự nhiên.

Tôi chửi rủa :" Mả bà nó! Lại là cái gì tác quái nữa đây? Âm thanh này tà thật".

Shirley Dương bảo tôi im lặng để nghe cho kỹ, vừa nghe vừa thầm giải mã, sắc mặt không khỏi lộ rõ cái bóng của sự sợ hãi :" Lần này anh cũng nghe rõ rồi, lặp đi lặp lại chỉ có một đoạn tín hiệu Morse, nhưng nội dung đã thay đổi rồi ..."

Tôi dỏng tai lắng nghe hồi lâu, đúng là lần này không phải ba ngắn ba dài gì nữa, so với tín hiệu trước thì hơi phức tạp hơn, nhưng có thể thấy rõ là lặp đi lặp lại. Tôi không hiểu mã Morse, nhưng lúc này thấy Shirley Dương trịnh trọng như thế, tôi hiểu rằng tình hình lần này không phải bình thường, không rõ nội dung tín hiệu là gì mà khiến cô sợ hãi đến thế.

Shirley Dương nhìn đăm đăm về phía phát ra tín hiệu, miệng chậm rãi nhắc lại :"Tè tạch tạch... tạch... tạch tè ...tè tạch tạch... Đúng là tín hiệu ma, tín hiệu tử vong của vong hồn"

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 11: LỆNH TÌM KIẾM

Q.3 - Chương 11: LỆNH TÌM KIẾM

Rừng nguyên thủy trước lúc bình minh chìm trong bóng đen như thể bị đôi cánh của thần chết phủ lên, yên tĩnh đến mức một cái kim rơi xuống đất cũng có thể nghe thấy. Tôi ngồi trên ngọn cây nghe kỹ mấy lần, tuyệt đối không thể nghe nhầm, đúng là các tín hiệu cứ lặp đi lặp lại mãi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Ngay cả Tuyền béo ngồi dưới gốc cây cũng nghe thấy tín hiệu "tạch tạch tè tè" kỳ quái này, cứ nghển cổ nhìn mãi lên trên cây.

Chúng tôi tạm thời không dám chủ quan manh động, chỉ bật đèn pin mắt sói chiếu vào nơi phát ra âm thanh ấy, nhưng luồng sáng đèn pin bị cành lá rậm rạp chặn lại, lờ mờ, càng nhìn lại càng thấy sợ, thậm chí có những mảng vỏ cây sần sùi nhăn nheo kỳ quái, nhìn trong bóng tối thật giống như thây ma với bộ mặt gớm ghiếc.

Tôi khẽ hỏi Shirley Dương ở bên cạnh :" Chẳng lẽ phi công Mỹ bị rơi vào trong hốc cây, trước khi chết đã phát sóng điện cầu cứu, âm hồn không tan và vẫn quanh quẩn ở chỗ cái cây này?"

Shirley Dương lắc đầu :" Không thể! Lúc nãy chui vào xác máy bay lục soát tôi đã xem xét rất kỹ mọi ngóc ngách, chẳng những không có hài cốt của tổ lái, mà cả ba lô dù cũng không, cho nên tôi mới phán đoán rằng họ đã nhảy dù thoát thân trước khi máy bay rơi. Vả lại, đầu máy bay đâm vào núi đã bị hủy hoại hoàn toàn, sau đó phần thân này mới rơi xuống ngọn cây, tín hiệu ma quỷ này sao có thể phát ra từ trong thân cây được nhỉ?"

Tôi nói với Shirley Dương :" Trước khi cô bắn hạ con cú đại bàng, thì chuỗi tín hiệu ấy là SOS, còn đoạn vừa nãy đột nhiên biến thành DEAD, liệu chúng có liên quan gì không? Ngoài lính không quân Mỹ điều khiển chiếc may bay vận tải kiểu C này ra, ở chốn thâm sơn cùng cốc này làm gì có ai biết đánh mã Morse đâu?"

Shirley Dương đã từng không chỉ một lần nói với tôi, con người chết rồi sẽ lên thiên đường, đó mới là điểm cuối cùng của hành trình sự sống, vì vậy xét từ góc độ này, Shirley Dương tin rằng con người có linh hồn. Shirley Dương lại nói :" Tín hiệu cầu cứu SOS lúc đầu, có thể là do tôi đã nghe nhầm. Có lẽ đó là âm thanh con cú đại bàng phát ra khi nó ở trong khoang máy bay mổ con thằn lằn, vì thế các âm thanh rối loạn, không liên tục. Còn đoạn tín hiệu này, anh cũng nghe rồi đấy, hoàn toàn khác hẳn, âm thanh dài ngắn rất có quy luật, và lặp lại nhiều lần không hề sai sót ..."

Chính tai mình nghe thấy, lại rõ ràng như thế, tôi cũng không thể không tin tính chân thực của truyền thuyết "tín hiệu ma". Tôi nói với Shirley Dương :" Những tín hiệu này tuy rất có quy luật nhưng không giống như tiếng của máy phát tín hiệu, nghe hơi giống tiếng giọt nước rơi nhưng trầm hơn nhiều, có lẽ chúng ta đã đoán đúng, trong thân cây này có người chết".

Shirley Dương nói :" Có nhà khoa học từng làm thí nghiệm, thấy linh hồn con người có sóng điện rất yếu, mà năng lượng rất yếu dù vẫn có thể tồn tại lâu dài trong một môi trường nhất định hoặc một từ trường nào đó, nhưng điều quan trọng nhất là đoạn mật mã tử vong này rốt cuộc đang truyền đạt ý đồ gì, là để cảnh cáo hay là hù dọa chúng ta?"

Phán đoán dựa trên kinh nghiệm của tôi, gặp phải tình huống như thế này, chạy trốn tuyệt đối không phải là lựa chọn tốt, cứ nghi thần nghi quỷ mãi, rồi sẽ hoang mang nơm nớp đủ điều, dẫn đến tự gây rối loạn tâm lý cho chính mình, càng dễ sinh chuyện. Vào lúc này ta càng nên can đảm để tìm cho ra nguyên nhân, làm rõ thực chất vấn đề mới có thể yên tâm được. Trời sắp sáng đến nơi, đêm đen chẳng mấy nữa sẽ kết thúc, có ánh sáng rồi thì không phải sợ sệt gì nữa.

Tôi bèn bám cành cây đứng lên, nói với Shirley Dương :" Cứ đoán già đoán non mãi cũng chẳng đi đến đâu, chi bằng đi xem thử, rốt cuộc là vong hồn gì đang tác quái, làm rõ đã rồi sẽ có hành động sau".

Shirley Dương gật đầu đồng ý, bèn thay băng đạn cho khẩu "máy đánh chữ Chicago" rồi đưa cho tôi. Kiểu súng máy này quá nặng, cô nàng dùng không thuận tay. Hai chúng tôi chỉnh lại tiêu cự của đèn gắn trên mũ, rồi gia cố lại dây an toàn.

Tôi rút hộp đạn ra xm xét, thấy bên trong nạp đầy đạn, bèn cầm xóc "cạch cạch" vào mũ bảo hiểm. Tỷ lệ trục trặc của loại súng này có tiếng là cao, càn lèn chặt đạn trong hộp, đề phòng lúc khẩn cấp đạn bị kẹt. Tôi lắp hộp đạn trở lại, kéo lẫy cho đạn lên ổ, vẫy tay ra hiệu với Shirley Dương, chia nhau hai hướng trèo lên cành đa để tìm nguồn phát ra "tín hiệu ma" ở trong xác máy bay.

Càng đến gần, tín hiệu tạch tè nghe càng rõ, càng nghe càng cảm thấy không phải tiếng máy điện tử. Chúng tôi rà soát kỹ bên cạnh xác máy bay, cuối cùng cột ánh sáng của đèn gắn trên mũ đều tập trung vào một chỗ trên cành cây.

Để đề phòng chuyện ngoài ý muốn, Shirley Dương đi trước, tôi đi sau nửa mét yểm hộ cho cô nàng. Shirley rọi đèn quan sát tỉ mỉ đoạn thân cây phát ra tín hiệu, rồi ngoái lại vẫy tay ra hiệu cho tôi, có thể xác định rồi, âm thanh chính là phát ra từ chỗ này, cứ tạch tạch tè tè rất không bình thường.

Tôi chĩa khẩu Thompson vào mục tiêu, đề phòng lại có thứ gì đó như con cú đại bàng xông ra tấn công người. Cái "máy chữ Chicago" cỡ nòng 11,4mm này đâu phải tầm thường, tốc độ bắn như mưa sẽ bắn nát nhừ bất kỳ con mãnh thú rừng sâu nào.

Shirley Dương thấy tôi đã sẵn sàng, bèn lấy con dao lính dù ra, từ từ cắt đám thực vật bám đầy cành cây đa, gạt bỏ các lớp rêu xanh và dây leo dày cộm, sau vài lượt đã nhận ra đó là một cái hốc cây tự nhiên. Cái hốc này chỉ lớn bằng hai nắm đấm, trải qua bao nhiêu năm tháng, miệng hốc đã bị các loài thực vật ký sinh bịt kín.

Shirley Dương thận trọng cắm lưỡi dao vào chỗ sâu nhất của đám rêu, cảm giác nơi đầu mũi dao truyền lại như đã đụng phải một vật cứng.

Tôi và Shirley đưa mắt nhìn nhau, đều lấy làm nghi hoặc, trước đó không nghĩ rằng ở đây lại có một cái hốc nhỏ thế này, mà dù có hốc cây, thì cũng phải là loại đủ lớn để có thể cho người hoặc động vật ở bên trong phát ra tiếng động, không thể bé tí thế này được. Trên cây đa già cỗi này không biết có bao nhiêu hốc kiểu này, đều là tổ ấm của các loài động vật nhỏ, hơn nữa xem ra không thể hình thành trong một thời gian ngắn.

Cành cây phía sau bỗng đung đưa một hồi, thì ra Tuyền béo lại trèo lên lần nữa. Lần này không cần tôi phải nhắc, cậu ta đã tự buộc chặt dây an toàn vào người.

Tôi đang định hỏi sao không đứng dưới kia cảnh giới lại trèo lên đây làm gì, liền để ý thấy vẻ mặt hoảng hốt của cậu ta. Trên đời này đâu có nhiều thứ khiến Tuyền béo phải sợ, chỉ nghe cậu ta run rẩy nói với tôi :" Nhất ạ, mẹ kiếp ... mười phần chắc tám là cây này có ma rồi, tôi phải lên theo hai người thôi, vừa nãy sợ gần chết".

Tôi thấy Tuyền béo không có vẻ gì là nói đùa, trong các vấn đề không liên quan đến tiền bạc, chỉ có chuyện gì trực tiếp đe dọa đến tính mạng mới khiến cậu ta phải sợ. Tôi vội hỏi Tuyền béo xem đã xảy ra chuyện gì, có phải nhìn thấy cái gì đó không?

Tuyền béo định thần, rồi nói :" Vừa nãy tôi đứng dưới gốc cây nhìn hai người trèo qua trèo lại trên cành cây, hiềm nỗi trời tối quá, nhìn một lúc lâu, chỉ thấy ánh đèn trên mũ hai người, nhàn nhạt nhìn không rõ. Nhìn mãi phát chán, tôi định châm điếu thuốc hút cho đỡ buồn, bỗng chợt nghe có tiếng phụ nữ khóc, khóc rất thảm thiết. Mẹ kiếp, làm lão gia sợ quá, đến nỗi cầm ngược điếu thuốc, suýt nữa thì bỏng lưỡi. Chắc chắn có ma nữ, cậu nghe mà xem .. đấy đấy ... lại khóc rồi đấy!"

Shirley Dương đang dùng dao nạy mảng thực vật mục nát trong hốc cây, cũng đã làm gần xong, chưa kịp xem xem cái vật cứng bên dưới là gì thì nghe thấy Tuyền béo nói quanh đây có ma nữ đang khóc, bèn dừng lại, cùng tôi lắng nghe động tĩnh ở xung quanh.

Chúng tôi vốn chỉ để ý "tín hiệu ma", bây giờ im lặng lắng nghe, quả nhiên có tiếng nức nở thật. Phía sau núi Già Long không hề có gió, vì vậy đây tuyệt đối không phải tiếng gió rít, âm thanh này thê thảm khác thường, hơn nữa lại thoắt Đông thoắt Tây phiêu hốt bất định, trong bóng tối càng thêm rùng rợn.

Tôi, Tuyền béo và Shirley Dương lập tức đứng dàn ra thành hình chữ Đinh, tôi giương khẩu Thompson, Tuyền béo dùng súng hơi "Kiếm Uy", Shirley Dương lăm lăm khẩu súng ngắn 64, như vậy góc phòng ngự của mỗi người đều rút xuống còn 120 độ, hợp nhau tạo thành thế ỷ dốc.

Tiếng khóc thút thít chạy vây quanh chúng tôi hai vòng, rồi bỗng chia thành ba tuyến, từ lưng chừng trời nhanh chóng áp xuống phía chúng tôi. Lần này thì tôi đã nghe rõ, chẳng phải tiếng ma nữ mà là cú đêm đang rúc. Thì ra đồng loại của con cú đại bàng chết tiệt, có điều lần này không phải chỉ là một hai con. Nghe tiếng rúc đủ biết chúng không phải loại nhỏ rồi, hẳn là đến tìm chúng tôi trả thù, tuy rằng có súng có đạn trong tay nhưng trong bóng tối phải đối phó với bọn u linh thoắt ẩn thoắt hiện trên bầu trời đêm này quả thật là hơi có phần thua thiệt.

Lúc này thì Shirley Dương cũng không nghĩ đến chuyện tiết kiệm pháo sáng nữa, liền lục túi đeo hông lấy khẩu súng bắn pháo hiệu ra, đùng một phát, quả pháo sáng vút lên từ ngọn cây đa, ánh sáng trắng nhợt treo trên cánh rừng hồi lâu không tắt, chiếu khắp bốn bề sáng như miền băng tuyết.

Chúng tôi cũng bị ánh sáng chói lòa của pháo sáng làm cho hoa mắt nhức đầu, đang cố chịu đựng ánh sáng lóa mắt ấy để tìm kiếm mục tiêu xạ kích thì rừng cây bỗng im ắng như chết, ngoài tiếng tim đập và tiếng thở của chúng tôi ra, mọi âm thanh khác đều đã biến mất.

Mấy con cú đại bàng mò đến đột kích bị ánh sáng của quả pháo hiệu làm cho sợ hãi, vội lẩn vào bóng tối phía xa, lủi mất tăm mất tích, cả "tín hiệu ma" khiến người ta sởn tóc gáy cũng im bặt theo, không thấy động tĩnh gì nữa, ngay tiếng chim hót buổi sớm mai thường có cũng không thấy, cơ hồ như các loài động vật đều chết sạch cả rồi vậy.

Tôi chưa kịp kinh ngạc, dường như đồng thời với sự biến mất của âm thanh, từ phía chân trời núi cao chênh vênh, một dải ánh hồng bình minh rẽ mây ló ra, rọi chùm tia nắng đầu tiên xuống khắp cánh rừng quái dị này.

Hình như vào khoảnh khắc rạng đông, các loại quái vật yêu ma đều chạy về hang ổ ẩn nấp để lẩn tránh ánh mặt trời.

Chúng tôi nhớ đến cái hốc trên cây đa, bèn ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy trên cành cây nằm dưới cái xác máy bay vận tải kiểu C có một cái hốc màu xanh lục, dưới đáy hốc có một mảnh đá nhẵn bóng màu đỏ sẫm đang ánh lên những tia sáng yếu ớt trong nắng mai.

Tôi chưa kịp nhìn rõ là chuyện gì bỗng cành cây dưới chân kêu rắc rắc gãy luôn, thì ra cành đa chĩa ngang này đã phải chịu đựng phần lớn trọng lượng của khoang máy bay vận tải kiểu C, mới rồi chúng tôi đứng cụm lại một chỗ để chuẩn bị nghênh chiến với lũ cú đại bàng đến tập kích, đây vốn là điều tối kỵ khi hoạt động trên cây, nhất là có cả cái gã Tuyền béo kia nữa, cây đa già cỗi không chịu nổi, phần lớn các cành ở ngọn cây đều gãy làm đôi, thân cây già khú đế hoàn toàn nứt toác ra.

Vô cùng may mắn là chúng tôi đều buộc dây bảo hiểm vào thân cây chính, cho nên tuy có bị va đập vào thân cây nhưng không bị rơi thẳng xuống đất, hôm nay mấy sợi dây bảo hiểm này đã cứu chúng tôi không dưới ba lần. Cành cây chủ yếu đỡ cái xác máy bay vận tải kiểu C bị gãy, khiến nó từ độ cao hơn hai chục mét rơi thẳng xuống đất, phát ra những tiếng động dữ dội và bi thảm.

Chúng tôi ngẩng đầu lên, liền nhìn rõ trong lòng cái cây đa già cỗi đã bị toác ra, ai nấy đều há mồm trợn mắt, một lát sau Tuyền béo mới nói :" Cái gì thế kia? Hình như là rất đáng tiền... có lẽ phen này ... mẹ kiếp, chúng ta sẽ phát tài thật rồi!".

Đúng lúc này, tín hiệu vừa quen thuộc vừa lạ lùng kia bỗng vọng ra từ thân cây bị nứt toác ...

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 12: MÁU ĐỎ

Q.3 - Chương 12: MÁU ĐỎ

Chúng tôi lúc này chẳng khác gì những pho tượng người ở trong sơn động, bị dây bảo hiểm treo lửng lơ trên cành cây đa, nắng sớm mai chiếu lóa cả mắt, chỉ thấy trong bụng cây toác ra lộ một vật màu đỏ sẫm, hình khối hộp chữ nhật, hai cạnh phía trên được mài lượn tròn.

Ánh mặt trời xuyên qua cành lá chiếu vào, phát ra một vầng sáng màu tím nhạt, đây là cái gì vậy? Tôi vùng vẫy ngoặc cái cuốc chim lên cành cây, trèo trở lại lên tán cây, sau đó kéo Shirley Dương cùng lên. Tuyền béo vốn mắc chứng sợ độ cao, nên không dám quẫy đạp gì, sợ đến nỗi toàn thân cứng đơ, tôi định dùng dây bảo hiểm thả cậu ta xuống đất nhưng cu cậu cứ khăng khăng không chịu :" Kéo tôi lên đấy đi, tôi phải nhìn kỹ cái vật ấy mới được, tôi thấy có đến tám phần là đáng một món tiền lớn đấy".

Tôi đành cùng với Shirley Dương vận hết sức lực kéo dây bảo hiểm, giúp Tuyền béo leo trở lại lên tán cây. Lúc này trời đã sáng rõ, đứng trên ngọn cây cao hơn hai chục mét nhìn xuống, hơi có cảm giác như đứng bên vực sâu, như đi trên băng mỏng.

Lần này chúng tôi đã biết điều, tự đứng giãn ra, vây quanh quan sát vật thể xuất hiện trong thân cây, Tuyền béo hỏi tôi :" Cái này là quan tài à? Bằng ngọc hay bằng pha lê? Sao lại có màu sắc kỳ dị như thế? Tôi thấy nó hơi giống mấy mảnh kê huyết thạch mà ta lượm được ở Phan Gia Viên".

Tôi không trả lời cậu ta mà chỉ chăm chú quan sát, ở giữa thân cây đa lộ ra già nửa cỗ quan tài trong suốt trông nửa như ngọc nửa như pha lê, sáng bóng khác thường, gần như trong suốt, bên ngoài có một lớp trắng mờ mỏng tang như cánh ve sầu, phía trong đỏ dần, càng vào sâu càng sẫm, trông giống như chứa đầy máu tươi đỏ thắm. Phần lớn quan tài bị các loài thực vật ký sinh bao bọc, khó mà nhìn được toàn diện.

Chúng tôi chưa từng nhìn thấy thứ chất liệu như thế này, quan sát kỹ hơn, phát hiện nó chế từ một khối ngọc thạch gần trong suốt, bên trong lại có một tầng pha lê, trong nữa có lượng lớn chất lỏng màu đỏ sẫm, trông như máu tươi. Nếu chỉ nhìn bề ngoài, đây là một cỗ quan tài ngọc hiếm thấy.

Shirley Dương thấy cỗ quan tài ngọc kỳ quái bèn lấy làm lạ :" Đây rõ ràng là quan quách dùng cho người chết, vật liệu này là Thiên ngọc Tây Tạng chứ không phải ngọc vùng Vân Nam giáp với Mianma. Có điều ... sao trong thân cây lại có cỗ quan tài lớn bằng ngọc thế này? À ... phía sau núi Già Long đã là phạm vi của mộ Hiến vương, bộ quan quách này rất có khả năng là bồi lăng của ngôi mộ chính, nhưng tại sao quan tài lại nằm trong lòng cây đa?"

Tuyền béo nói :" Thế thì cô phải hỏi cậu Nhất này này, tay này vẫn bốc phét mình thông tỏ mọi kiểu quan tài mồ mả ở Trung Quốc đấy thôi! Để hắn giải thích đi".

Tôi lắc đầu :" Thế này là làm khó tôi rồi, từ thời cổ xưa, xây cất mồ mả đều rất coi trọng phải có gò có cây. Cây là để đánh dấu phần mộ, trồng ở trước gò, để cho kết cấu lăng mộ có được hình thế tạo phúc ấm cho tử tôn, nhưng chưa từng thấy ai đặt quan tài vào trong thân cây, vậy thì còn ra thể thống gì nữa".

Từ đời Thương, Chu, Trung Quốc đã có lý luận phong thủy, an táng người chết xưa nay rất lưu ý đến thế "cõng dương bọc âm, kề sông dựa núi", chứ đâu có lý gì lại treo trên cây! Cây đa cổ thụ này lại nằm trong cánh rừng sau núi Già Long, đỉnh núi mây mù bao bọc, không nhìn rõ thế núi nhưng xem bản đồ thì biết đây chỉ là một ngọn núi đơn lẻ, là một con độc long. Sách " Thập lục tự âm dương phong thủy bí thuật", mục "quyết chú tầm long" đã nói rõ: Long huyệt tối kiêng cảnh vắng tanh, bốn bề lạnh lẽo khí không lành, rồng trơ núi lẻ không yên ổn, dẫu có trấn an cực chẳng đành. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Mặc dầu địa thế ở đây thấp dần theo hướng Đông Tây, nhưng quá cô quạnh, là một vùng trũng sâu không thấy đáy, cho nên chắc chắn không phải nơi tốt nhất để đặt lăng tẩm.

Hơn nữa, cây cổ thụ là thứ đứng đầu trong năm điều hại cho mồ mả. Nơi chôn cất mà bên trái có cây cổ thụ, núi đơn lẻ, sống đứt gãy, đỉnh non trơ trụi, đá lởm chởm, hình thế đều rất xấu, quyết không nên mai táng. Nếu có cây cổ thụ sẽ tranh mất phong khí; núi đơn lẻ sẽ ít được che chở, thi thể không tan không kết, âm dương tất xung khắc; có sông đứt gãy thì đất khô mạch nghẽn, mà mạch nghẽn thì sinh khí cũng bị tắc; nơi đá lởm chởm, vách dốc chênh vênh, hung khí tràn lan, ắt sẽ bị tai họa vì khí xấu của đất, có núi trọc thì đó là nơi không có sinh khí.

Tuy nhiên những nơi ấy không hẳn là nơi đất hung đất dữ, có lẽ nếu xây chùa miếu hoặc nhà thờ thì thích hợp hơn, sẽ có tác dụng điều hòa hình thế, nhưng dùng để xây mộ chôn người thì không hợp.

Cho nên, càng không thể dùng cây để làm nhà mồ, việc này hoàn toàn trái với lý luận về hình thế phong thủy, vì hoàn toàn không có chút khí mạch, minh đường, thủy khẩu, hoặc long, huyệt, sa, thủy, hướng ... gì hết. Tuy nhiên, chiếc quan tài ngọc trong suốt kia quả là hiếm thấy, chất lỏng bên trong là thứ gì? Lẽ nào là máu thật? Nếu thế thì đó là máu của ai?

Tôi đến gần, giơ ngón tay chạm vào quan tài, đầu ngón tay thấy mát lạnh trơn bóng, đúng là ngọc quý hiếm gặp, càng hiếm hơn nữa là toàn thân nó không một gợn tì vết, lại đồ sộ như vậy, dẫu trong hoàng cung đại nội cũng khó mà tìm được một khối ngọc đẹp nhường này. Cỗ quan tài ngọc được đặt nằm ngang trong thân cây đa, thân cây phát triển, chèn ép, đứt gãy một số thớ gỗ tì đỡ, nên bây giờ nó hơi nghiêng.

Ở đầu bị nghiêng xuống, chỗ nắp và thân quan tài tiếp giáp có vài vết rạn rất nhỏ, có lẽ bởi trải qua bao năm tháng, nhiều yếu tố tác động gây ra, chất lỏng trông như máu bên trong quan tài cũng dần dần thẩm thấu ra ngoài, rớt xuống loang lổ trên phiến đá ngọc kê phía dưới.

Đến lúc này chúng tôi mới chợt hiểu ra, Tuyền béo leo lên cây lần thứ nhất, làm cho quan tài trong thân cây bị nghiêng, chất lỏng màu đỏ sẫm thấm ra theo mấy vết rạn rồi rớt xuống phiến đá kê bên dưới, cộng với thân cây vốn bưng kín mít, giọt nước tí tách lúc mau lúc thưa, âm thanh trầm đục, đã bị chúng tôi nghe thành một chuỗi tín hiệu điện tín.

Sau khi mực chất lỏng trong quan tài đã xuống thấp hơn vết nứt, thì các tín hiệu cũng tự ngừng lại, lần thứ hai, thân cây bị vỡ toác, xác máy bay vận tải rơi xuống đất, xung lực mạnh, lại làm cho quan tài nghiêng thêm, chất lỏng trong quan tài lại tiếp tục rò rỉ. Chúng tôi đang sẵn ý nghĩ chủ quan, từ đầu vẫn cứ coi các âm thanh ấy là tín hiệu, đúng là sợ bóng sợ gió, đa nghi quá.

Nhưng tôi lại lập tức thấy chột dạ, liệu có đúng là trùng hợp ngẫu nhiên không? Sao lại tổ hợp thành một chuỗi mã tử vong được? Nếu chỉ là ngẫu nhiên, thì nó cũng chẳng phải điềm tốt lành gì. Mong sao chuyến đi này của chúng tôi sẽ không xảy ra chuyện gì bất trắc.

Trong khi tôi đang suy nghĩ vẩn vơ thì Shirley Dương cầm con dao lính dù cạo bỏ các dây nhợ thực vật bám trên nóc quan tài, rồi đi găng tay xoa sạch bề mặt. Nắp quan tài hiện rõ những hoa văn chạm khắc hết sức tinh xảo, toàn bộ bề mặt được chạm các hình chim uyên ương, hồng nhạn, cáo, thỏ, hoẵng, hươu, voi ... là các loài chim thú quý hiếm, tượng trưng cho sự tốt lành và khôn ngoan, ở bốn góc còn trang trí hoa văn đối xứng nhau là các loại hoa thảo muôn hình muôn vẻ.

Bốn mặt xung quanh quan tài ngọc khắc chìm rất nhiều cánh hoa sen, phù điêu hình củ ấu, ở giữa mỗi mặt lại khắc hình một con vẹt thần thái giống y như thật, mỏ con vẹt còn ngậm một đóa linh chi.

Shirley Dương ngẩng đầu lên, nói với tôi :" Các bức phù điêu trên quan tài ngọc này được tạo hình hiền hòa êm dịu, tuy hơi kém sinh động nhưng cách thể hiện các đường nét vẫn mộc mạc tươi sáng, hoa mỹ mà không mất đi vẻ thâm trầm. Hình thức thể hiện hàm chứa tính nghệ thuật cao này rất gần với phong cách thuần phác cổ kính của thời Tần - Hán. Chắc chắn đây là bồi lăng của lăng mộ Hiến vương, không thể nhầm được!" Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo đứng bên rất sốt ruột, nắn nắn các ngón tay, nói :" Mặc xác hắn là vương là bá gì, chúng ta bắt gặp cỗ quan tài này rồi, thì nó là của ta. Cứ bật nắp ra xem xem bên trong có minh khí gì không, bây giờ trời cũng đã sáng, chẳng sợ cóc gì thi biến".

Tôi vội can ngăn cậu ta lại :" Chớ nôn nóng! Chúng ta đâu có đi tìm cỗ quan tài này? Không phải vô cơ mà nó được đặt trong thân cây. Chất lỏng đỏ thắm đổ đầy trong này chẳng khác gì máu tươi, ai dám bảo đảm mở nó ra sẽ không xảy ra chuyện?"

Shirley Dương dùng mũi dao lính dù chấm vào chất lỏng màu đỏ sẫm rỉ ra từ quan tài, đưa lên mũi ngửi, rồi nói với tôi và Tuyền béo :" Không tanh, nhưng mùi rất nồng ... giống như mùi thuốc bắc, tôi thấy bản thân cỗ quan tài này không có gì đặc biệt, chất lỏng màu đỏ có thể là để chống phân hủy. Điều lạ lùng là quan tài lại đặt trong thân cây..."

Tuyền béo nói :" Có gì đáng ngạc nhiên đâu? Có thể là hạt giống nảy mầm từ bên dưới mộ, dần dần nó phát triển thành cây, cuối cùng nó húc thủng đất dưới mộ, đội cái quan tài lên, thế là quan tài nằm trong thân cây! Đầu óc hai người làm sao thế? Chuyện bé bằng cái mông thế mà nghĩ không ra, lại còn mặt dày lặn lội từ xa đến đây để đổ đấu nữa chứ!"

Tôi lắc đầu nói :" Khả năng như Tuyền béo nói không lớn. Tôi chợt nghĩ thế này, quan tài ngọc này không phải thứ tầm thường, có lẽ dùng để chôn cất người tu đạo nào đó. Những thuật sĩ thoát tục thường tự cho rằng mình đã ở ngoài ngũ hành, không cần làm theo cách chọn nơi đặt mộ của thế nhân, quan tài phải có lối ra lối vào, nếu đậy kín như bưng thì "khí" sẽ tụ hết ở bên trong. Có lẽ người ấy đã cố ý bố trí như thế này, hai cây đa phu thê là bộ quách bọc ngoài quan tài ngọc, bên trong là một vị thầy mo hoặc một người tu tiên cầu đạo. Theo tôi, cái hốc nho nhỏ mà chúng ta phát hiện ra trên thân cây, là cái giếng trời để hấp thu tinh khí của thiên địa. Tương truyền mộ Hiến vương là 'thủy long huân' độc nhất vô nhị trên thế gian, kiểu như động phủ của các thần tiên mà chúng ta chưa tận mắt nhìn thấy, nếu đúng như truyền thuyết, thì bồi lăng này phải nằm tại một trong vài vị trí của các tinh tú ở xung quanh huyệt chính, cho nên ta không thể chỉ căn cứ vào địa thế quanh cây đa này để kết luận được".

Shirley Dương thấy tôi nói tương đối có lý bèn nói :" Hiến vương rất sùng bái vu thuật, chỉ một lòng muốn tu tiên, cho nên cận thần xung quanh ông ta phần lớn là các thuật sĩ, từ đó suy ra thì đây là một cỗ tiên quan trong số các bồi lăng, chỉ không rõ người nằm trong đó đã đắc đạo thành tiên chưa, nếu thế gian này có tiên thật, thì cỗ quan tài này sẽ là quan tài rỗng, thi thể trong đó đã hóa thành tiên rồi mới phải"

Tuyền béo nói :" Cậu Nhất nhanh xuống đất lấy các dụng cụ lên đây, tôi sẽ hạ nửa cái cây còn lại đang che khuất quan tài, chúng ta xem xem trong đó có thứ gì, hắn là tiên hay là yêu quái cũng không sao, điều quan trọng nhất là phải có minh khí đáng tiền để chúng ta mở hàng lấy may. Tôi sớm đã biết lão Hiến vương này chẳng phải hạng tử tế gì, nói theo cách của lão mù, đây gọi là thấy của bất nghĩa, lý gì ta lại không lấy"

Shirley Dương cũng gật đầu :" Không chừng sẽ phát hiện được một số bí mật liên quan đến mộ Hiến vương, những thông tin đầu mối ấy sẽ giúp chúng ta không ít đâu".

Thấy hai người đều có ý mở cỗ áo quan, tôi bèn nhảy xuống, lấy ra các dụng cụ mà Mô kim Hiệu úy vẫn dùng để mở quan tài, như thám âm trảo, kính âm dương, và vài thứ khác. Quy định của phái Mô Kim là trời tối ra tay, gà gáy dừng tay. Lúc này trời đã sáng hẳn, theo quy định thì không được đụng đến các đồ tùy táng trong mộ, nhưng nếu mở ra điều tra xem xét thì được, cho nên phải dùng đến kính âm dương. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Kính âm dương là cổ vật truyền từ thời Đường, là một cái gương đồng đã bị mài vẹt hẳn đi, vốn không phải hình tròn mà đúc thành hình tam giác, tượng trưng cho tam tài là thiên, địa, nhân, mặt trước là dương, mặt sau là âm, mặt sau còn đúc bốn chữ triện "thăng quan ( mở nắp quan tài) phát tài". Khi sử dụng, phải buộc sợi chỉ đỏ treo gương lơ lửng, mặt trước hướng về ánh nắng mặt trời, bốn chữ triện phía sau quay đúng vào đầu hồi quan tài.

Tương truyền rằng kính âm dương này chuyên dùng để mở những cỗ quan tài đã bị hở ra ngoài nấm mồ. Vào thời Đường, nghề đào trộm mộ rất thịnh. Câu thơ " Hài cốt lộ nửa vời, Xương trắng phơi ngang dọc" là để miêu tả thảm cảnh ở các vùng có mồ hoang sau khi bọn đào trộm mộ tràn qua tàn phá. Vào thời ấy, bọn đào trộm mộ chuyên nghiệp rất sẵn, thủ đoạn cũng rất đa dạng, thịnh hành nhất là cách đổ đấu kiểu không đào địa đạo để vào địa cung, mà là trực tiếp dùng cuốc xẻng phá mộ đào đất ngay giữa thanh thiên bạch nhật, buộc thừng kéo quan quách lên khỏi huyệt, rồi bật nắp quan tài, lấy sạch các đồ tùy táng của người chết, xong xuôi rồi bỏ mặc hài cốt nằm phơi giữa đồng không mông quạnh. Kính âm dương là thứ công cụ mà bọn trộm mộ thời đó nhất thiết phải dùng chứ không phải dụng cụ truyền thống độc môn của Mô kim Hiệu úy.

Chiếc kính âm dương này là di vật của Liễu Trần trưởng lão, chúng tôi chỉ biết rằng trong tình huống vạn bất đắc dĩ phải mở nắp quan tài vào ban ngày, thì có thể dùng nó chiếu vào đầu hồi quan tài để chế ngự âm khí ô trọc xộc thẳng vào lửa tam muội trong tâm con người, kẻo trở về sẽ gặp xúi quẩy.

Hôm nay chúng tôi hành động vào ban ngày nên lấy nó ra dùng, dù có hiệu quả hay không cũng phải thử một phen đã. Nhưng treo gương xong, chuẩn bị dùng thám âm trảo nhổ đinh bật nắp, chúng tôi mới nhận ra rằng cỗ quan tài ngọc này không dùng đinh, mà làm theo kiểu khớp mộng, hai bên phiến ngọc làm nắp có gờ rãnh rất khít.

Chúng tôi bèn đứng ra phía đầu quan tài, chuẩn bị kéo nắp quan tài ra. Tôi và Tuyền béo vừa định ra tay thì phát hiện ra ánh mặt trời đang chiếu vào cỗ quan tài lấp lánh, bên trong hiện ra một cái bóng đen cao to. Bóng người này đồ sộ đen sì, có đầu và hai vai, phần bóng bên dưới vai rất to rộng, hình như bên trong quan tài còn có nhiều thứ khác nữa, nhưng chỉ nhìn hình dáng thì rất khó đoán là gì, có lẽ là các thứ đồ bồi táng đặt trong quan tài ngọc chôn theo người chết.

Tôi thầm nghĩ, bên trong đã có xác, xem ra người chết trong này chưa thể thành tiên, dù sao cũng đang giữa ban ngày ban mặt, chẳng sợ nó biến thành cương thi. Không ngờ lúc này trời bỗng có đám mây đen nặng nề kéo đến, che khuất cả mặt trời, bốn bề lập tức tối sầm, không trung sấm nổ rền vang. Tiếng sấm bất chợt khiến chúng tôi ngẩng đầu nhìn lên, tôi nguyền rủa :" Cái chốn ma quỷ này, chỉ có sấm mà không đổ mưa". Tôi thầm nghĩ sét mà đánh vào cây đa chắc chắn chúng tôi sẽ chết theo. Không ổn! Phải tìm chỗ ẩn nấp, chờ hết sấm đã rồi sẽ tiếp tục hành sự.

Bỗng nghe thấy Shirley Dương đứng phía bên kia quan tài nói :" Hai anh lại mà xem, quan tài đang đè lên một cánh tay người chết, có lẽ tín hiệu phát ra từ đây chứ không phải là tiếng chất lỏng bên trong quan tài rỉ ra đâu".

Tôi vừa định ngoảnh lại, bỗng thấy trời lúc này tối đến nỗi không nhìn thấy người nữa. Ba chúng tôi đều không ngờ thời tiết ở đây biến đổi nhanh đến thế, chỉ trong nháy mắt đã tối đen như mực, sấm thi nhau nổ đùng đoàng..

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 13: THĂNG QUAN PHÁT TÀI

Q.3 - Chương 13: THĂNG QUAN PHÁT TÀI

Trên đời này không có tình yêu vô duyên vô cớ, cũng chẳng có mối hận vô cớ vô duyên, bầu trời cũng không thể vô duyên vô cớ mà có sấm nổ giữa ban ngày, trong bầu không khí chẳng lành hình như đang tiềm ẩn một biến đổi to lớn.

Ngoại trừ ánh chớp nháng lên giữa những kẽ mây, bốn bề tối đen đến mức không nhìn thấy gì nữa, tôi đành bật chiếc đèn gắn trên mũ leo núi. Vừa định di chuyển sang phía bên kia tán cây quan sát xem sao thì bỗng không thấy Tuyền béo đâu nữa. Vừa nãy cậu ta còn đang chuẩn bị cùng tôi mở nắp quan tài kia mà. Tôi bèn hỏi Shirley Dương :" Cô có nhìn thấy Tuyền béo đâu không?"

Shirley Dương nhún vai. Hai chúng tôi vội cuống quýt tìm thằng béo khắp xung quanh. Một gã đàn ông to đùng béo ị đang sống sờ sờ, sao chỉ trong chớp mắt đã biến mất? Bốn bề không chút động tĩnh, tôi ngoảnh lại nhìn, thấy bên cỗ quan tài ngọc có một chiếc giày, chẳng phải của ai khác, mà chính là giày của Tuyền béo.

Đúng lúc này, bên trong cỗ quan tài ngọc hoàn toàn kín mít kia đột nhiên vọng ra tiếng gõ cộc cộc cộc. Với tôi và Shirley Dương, âm thanh này còn kinh sợ hãi hùng hơn cả tiếng sấm trên trời.

Tôi gạt nỗi sợ sang một bên, vội gọi Shirley Dương cùng tôi mở ngay nắp quan tài để cứu người. Sao Tuyền béo lại nhảy vào trong quan tài nhỉ? Hay là Mô kim Hiệu úy thay vì "thăng quan phát tài" lại bị bánh tông trong quan tài tóm vào? Nhưng mọi khe hở trên quan tài đều bị bịt kín mít bằng sáp nến, ngoài mấy vết nứt bé tẹo ra, không còn chỗ hở nào nữa, Tuyền béo to đùng cách mạng như thế, làm sao chui vào trong ấy được? Thế này khác quái gì hiện tượng phản vật chất đâu chứ?

Shirley Dương tỏ ra thận trọng :" Đừng cuống lên, ta phải làm rõ xem là chuyện gì đã, chúng ta chưa thể khẳng định tiếng động trong quan tài chắc chắn là do Tuyền béo phát ra".

Tôi chẳng buồn để ý Shirley Dương có đồng ý hay không, chụp luôn mặt nạ phòng độc lên mặt, xắn tay áo chuẩn bị mở nắp quan tài. Quan tài khít quá, lúc vội vàng khó mà mở nổi, đành phải nhờ Shirley Dương dùng mũi dao lính dù cạo bỏ lớp sáp gắn ở các khe. Tiếng gõ cộc cộc trong quan tài lúc mau lúc thưa, rồi lặng hẳn không có động tĩnh gì nữa.

Tôi quýnh hết tay chân, mồ hôi vã khắp người, bỗng nhiên thấy im ắng, tôi cho rằng quá nửa là Tuyền béo đã đi đời rồi. Tôi đang cuống cà cuống kê, bỗng nhiên cổ chân bị tay ai đó tóm chặt, theo bản năng, tôi giơ cái cuốc chim ngoặt tay định bổ ngược xuống, bỗng nghe có người ở phía sau nói :" Tư lệnh Nhất! Vì Đảng vì nước, mau mau kéo anh em lên với! Con mẹ nó, chỗ này có cái hốc lớn ... làm bố mày trượt chân suýt nữa thì ngã chết".

Tôi ngoảnh lại, người vừa cất tiếng chính là Tuyền béo, đang vùng vẫy trườn ra ngoài một cái hốc cây ở phía sau lưng tôi. Tôi vội đưa tay ra kéo cậu ta lên. Cái hốc này phủ đầy các loài thực vật ký sinh rậm rạp, chẳng khác nào một cái bẫy tự nhiên, nếu không giẫm lên thì không thể biết được.

Hóa ra đúng lúc chúng tôi chuẩn bị để "thăng quan phát tài" thì sấm nổ, Tuyền béo sợ quá giật mình nhảy lùi lại, nào ngờ bị hụt chân rơi ngay xuống hố, chuỗi tiếng sấm vang rền đã át đi mọi tiếng động, cho nên chúng tôi không hề hay biết. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi nhìn Tuyền béo, rồi lại nhìn vào cỗ quan tài ngọc. Nếu không phải Tuyền béo đã gõ trong quan tài thì là ai? Chẳng lẽ trên đời này có chuyện cương thi hoạt động ngay giữa thanh thiên bạch nhật hay sao?

Thấy Tuyền béo đã bò lên, Shirley Dương hỏi cậu ta trong hốc cây đó có gì không. Tuyền béo đáp, trong đó tối đen như mực, hình như có nhiều xương cốt và dây leo, nhưng cậu ta cũng không dám nhìn kỹ, vì dưới đó thối điếc mũi, ngạt thở nhức cả đầu.

Shirley Dương nói vơi tôi và Tuyền béo :" Hai anh lại đây mà xem. Có lẽ không phải cả tổ lái của chiếc máy bay vận tải kiểu C này đều nhảy dù thoát nạn, ít nhất vẫn có một người chết ở đây, xác anh ta bị cỗ quan tài đè lên. Rất có thể bên dưới quan tài có ngách nối liền với cái hốc anh béo vừa rơi xuống".

Nghe Shirley Dương nói thế tôi lấy làm lạ, bèn nhún lên nắp quan tài nhảy sang phía đầu bên kia. Đúng như Shirley Dương nói, có một cẳng tay bị đè dưới đầu quan tài. Lòng bàn tay úp xuống dưới, tuy chưa bị phân hủy thành xương trắng nhưng đã khô đét hết cả, lớp da khô màu nâu xỉn bọc lấy xương cốt bên trong, không còn cơ thịt và huyết dịch, bốn ngón tay xọc vào thớ cây ở dưới quan tài, chắc là trước khi chết người ấy đã phải vật vã rất lâu trong đau đớn, ngón tay cái tì vào một cái nhíp hai đầu.

Tôi ngớ ra, thật sự không sao hiểu nổi, đây là tay người chết, nhìn tình hình này chắc là có thi thể bị đè dưới quan tài, người ấy là ai? Tại sao lại bị đè dưới quan tài? Tiếng động trong quan tài ngọc kia là thế nào?

Shirley Dương nói, hồi quân Đồng minh phản công ở Normandy, thứ nhíp hai đầu này đã được dùng làm công cụ đơn giản để liên lạc, có thể phát ra hai âm thanh nặng nhẹ khác nhau. Sư đoàn 82 và sư đoàn lính dù 101 đã sử dụng chúng sớm nhất. Đúng là dụng cụ này có thể phát ra tín hiệu Morse.

Tôi và Tuyền béo đã hơi hơi hiểu ra, nhưng lẽ nào lại có vong hồn của người chết bên dưới cỗ quan tài này muốn liên lạc với chúng tôi?

Shirley Dương lại nói :" Trên cánh tay này lộ ra một mẩu tay áo có gắn phù hiệu, là quân phục của không quân Mỹ trong Đại chiến Thế giới thứ hai, còn nữa, ở Trung Quốc không có cái thứ nhíp hai đầu này. Tôi đoán rằng bên trong quan tài có thứ gì đó ... nguy hiểm, bên dưới quan tài có ngách liên thông, nó sẽ nuốt các vật sống gần nó. Đêm hôm qua, vong linh người phi công bị cỗ quan tài sát hại đã phát tín hiệu cảnh cáo, không muốn chúng ta cũng bị hại như anh ta ngày trước".

Tôi nói với Shirley Dương :" Đêm qua loạn xì ngậu lên hết cả, chẳng rõ cảnh cáo chúng ta điều gì? Chẳng lẽ định nói là cỗ quan tài này có ma muốn hại ba chúng ta? Vậy tại sao chúng ta chẳng cảm thấy gì cả?"

Vừa nói xong, tôi lập tức nghĩ ra chắc là nhờ chúng tôi đeo bùa Mô Kim chính cống lại có cả tượng Quán Âm của Răng Vàng kiếm cho, đều là cổ vật khắc tà, nhưng chúng thực sự có tác dụng không? Tôi hoàn toàn không dám chắc. Hai cái cây già này nhất định có ma, chưa biết trong những cái hốc cây kia còn có thứ quỷ quái tà đạo gì nữa.

Để làm rõ sự thật, ba chúng tôi cùng bắt tay vào kéo cái nắp quan tài ngọc ra. Bên trong chứa đầy một chất lỏng tím ngắt, đen đen lại pha đỏ, ngoài mùi vị khác biệt ra thì chẳng khác gì huyết tương cả.

Chúng tôi không rõ chất lỏng này có độc không, tuy đã đeo găng tay nhưng vẫn không dám trực tiếp chạm vào, Tuyền béo dùng thám âm trảo, tôi dùng cuốc chim leo núi thò vào khua khoắng. Cái cuốc câu lên được một cái xác người già to béo, bên ngoài cái xác được bọc một lớp "mẫn tinh" mỏng tang như cánh ve sầu. Mẫn tinh hết sức quý giá, tương truyền Hán cao tổ sau khi băng hà được bọc một lớp mẫn tinh rồi mới choàng ngọc y kim tuyến bên ngoài, là thứ giống như chất màng bảo quản thực phẩm ngày nay, nhưng hồi đó người ta không dùng bất cứ hóa chất gì.

Tuyền béo lấy dao lính dù rạch bỏ lớp mẫn tinh, để cho cái xác ấy lộ ra hoàn toàn. Xác ông già này được bảo quản tương đối hoàn hảo, khuôn mặt hơi to dài hơn người bình thường, theo sách tướng số thì đây là kiểu mã diện - mặt ngựa. Chỉ thấy râu tóc ông ta đã bạc trắng, đỉnh đầu búi tóc, toàn thân không có áo quần, có lẽ vì ngâm trong chất lỏng giống như máu này quá lâu nên thân thể hơi đỏ ửng lên.

Tuyền béo nguyền rủa :" Lão già chết tiệt này phì nộn thật, chẳng rõ chết từ đời nào rồi, sao đến giờ vẫn chưa rữa? Sớm muộn gì cũng sẽ rữa, chi bằng hỏa thiêu lão luôn, để tránh hậu họa về sau". Nói rồi cậu ta cầm thám âm trảo chọc thử vào mặt thi thể. Cơ thịt vẫn đàn hồi rất tốt, không cứng chút nào, thậm chí không có vẻ gì là người chết, mà giống như người đang ngủ vậy.

Shirley Dương nói với tôi :" Hình như trong chất lỏng này còn có nhiều thứ khác, anh cứ vớt ông ta ra đã rồi tính sau".

Một ông già chết cách đây hơn hai nghìn năm mà được bảo quản trông cứ như người còn sống, thậm chí còn có thể dùng hai chữ "hàng tươi" để hình dung, quả là điều kỳ lạ. Nhưng chẳng nên nghĩ thêm nữa, càng nghĩ lại càng sợ. Vậy là tôi nghe theo Shirley Dương, cầm cái cuốc chim chuẩn bị vớt ông già râu bạc lên, để tiện kiểm tra phía dưới còn có những thứ gì.

Hai tay tôi có thể cầm cuốc chim nhấc được vật nặng không dưới năm mươi cân, nào ngờ khi bập cuốc vào dưới cái xác ông già râu bạc để câu lên, thì nó hoàn toàn không nhúc nhích, có lẽ nó phải nặng đến cả trăm cân mất.

Tôi lấy làm lạ, chẳng lẽ bên dưới cái xác trần truồng này còn gắn liền với vật nặng gì khác?

Tôi rút cuốc ra khỏi nách cái xác, rồi đưa đến khoảng giữa quan tài để móc, từ trong đám chất lỏng đỏ đen ấy móc lên được một con trăn lớn không da máu me đầm đìa. Ba chúng tôi thấy thế đều kinh hãi, thì ra ở dưới vai và lưng cái xác này còn có một con trăn to tướng đã bị lột da. Những chỗ xác trăn và xác người tiếp xúc đã gắn liền làm một, không thể tách ra, thảo nào mà vừa rồi nhấc cái xác lên lại thấy nặng ghê gớm như thế, chẳng những vậy, trên xác con trăn không da còn sùi lên những thớ thịt đỏ hồng, thỉnh thoảng lại giật giật mấy cái, cứ như là vừa mới bị lột da vẫn còn chưa chết hẳn vậy. Tiếng động ở trong quan tài mà chúng tôi nghe thấy, rất có thể là do nó phát ra.

Các kinh mạch trên cơ thịt con trăn có thể nhìn rõ mồn một, cũng không rõ người ta đã dùng thủ đoạn gì lột da nó, so với con trăn mà chúng tôi thấy trong hang động núi Già Long thì nó nhỏ hơn đáng kể, nhưng vẫn to hơn hẳn những con trăn thường gặp. Nghĩ đến con trăn vảy xanh quái dị ấy, tôi lại liên tưởng ngay đến cái thứ trùng thuật tà dị hiểm ác của Hiến vương.

Tuyền béo chỉ vào những đám cơ thịt mọc trên xác con trăn không da, nói :" Những của nợ mọc ra trên xác con trăn này trông rất giống giun nước, hình như nó còn dính cả vào đáy quan tài nữa. Ông cứ giữ nó đấy, để tôi khoắng xem dưới đáy có gì không?". Nói đoạn xắn tay áo định thò tay xuống vớt trăng đáy nước.

Shirley Dương thấy thế vội ngăn Tuyền béo lại, chưa biết rõ về chất lỏng này thì không thể tùy tiện tiếp xúc trực tiếp, vẫn nên dùng cuốc chim hoặc thám âm trảo vớt từng thứ một lên thì hơn.

Tôi vận sức nâng một phần cái xác ông già béo lên, Shirley Dương và Tuyền béo dùng cuốc chim và cái xẻng công binh khua khoắng trong lòng quan tài ngập chất lỏng, theo kiểu "dựng hàng rào", và không ngừng vớt lên được các loại vật phẩm. Đầu tiên là một chiếc mặt nạ bằng vàng, có thể là đồ thầy phù thủy hoặc thầy cúng đeo trong các buổi tế lễ, tạo hình vô cùng kỳ dị, đúc bằng vàng thật, tai mắt mũi mồm được gắn ngọc trắng xanh rất thuần. Các chi tiết bằng ngọc này có thể linh hoạt tháo lắp, khi sử dụng người đeo mặt nạ có thể gỡ chúng ra khỏi mặt nạ vàng. Phía trên mặt nạ có sừng rồng, miệng được làm như miệng hổ, hai tai như vây cá, trông thập phần gớm ghiếc hung ác. Nhưng điều chúng tôi kinh ngạc nhất là các hoa văn trên mặt nạ bằng vàng này toàn là các vòng tròn có hình xoáy nước, nhìn vào thấy hơi giống con mắt, mỗi vòng tròn lại chứa hai ba vòng tròn nhỏ hơn, có lẽ vòng ngoài cùng tượng trưng cho cả con mắt, các vòng nhỏ bên trong thể hiện con ngươi.

Nhìn thấy những hoa văn quen thuộc này, tôi, Shirley Dương và Tuyền béo đều không tránh khỏi kích động, xem ra truyền thuyết rằng Hiến vương có Mộc trần châu không phải là hư giả, giờ chúng tôi đã hơi cảm thấy chắc ăn, dù rơi vào tình huống thập tử nhất sinh thì chuyến đi Vân Nam lần này cũng không phải uổng công vô ích, cũng bõ công trải muôn vàn gian khổ gội gió nằm sương.

Vật thứ hai là một cây long hổ đoản trượng, từ đá lam 1 mài nhẵn mà thành, chiều dài cỡ như con lăn cán mì ngày nay dân ta vẫn dùng, thân trượng hơi cong, một đầu rồng, một đầu hổ, chỗ thân thể hai con thú tiếp giáp là nơi cầm tay. Hình chạm rồng hổ mộc mạc cổ phác, không sinh động như các đồ mỹ nghệ thời Hán nhưng lại toát lên khí thế oai hùng đậm nét, trông ra ít nhất cũng là cổ vật từ thời Tiên Tần 2. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Nhìn những món đồ ấy, Tuyền béo chùi bọt mép, lau sạch sẽ, sau đó cho vào túi da hươu chống ẩm và không khí ăn mòn, chuẩn bị coi như chiến lợi phẩm đem về.

Shirley Dương thấy thế liền hoảng hồn, chiếm đoạt giữa ban ngày ban mặt thế này chẳng phải là trộm mộ hay sao? Chụp xong ảnh là phải mau mau trả về chỗ cũ mới đúng.

Tuyền béo nghe nói thế, không chịu :" Từ Bắc Kinh lặn lội đến Vân Nam, là để làm cái gì chứ? Không phải là để đổ đấu mò minh khí à? Mà vớ được những thứ này tưởng dễ lắm sao, muốn tôi trả lại á, không có cửa đâu!"

Tôi cũng khuyên Shirley Dương :" Trộm mộ gì đâu, cô nói khó nghe thế. Vẫn có câu 'cướp nước thì thành vua, cướp của thì bị giết'. Mô kim Hiệu úy ít nhất cũng có quy tắc hành nghề 'nghèo chết ba không đào, giàu chết ba không đổ', chẳng phải vẫn còn hơn bọn đạo tặc cướp nước cướp dân đến vạn lần hay sao. Các bậc chí sĩ từ cổ đều thay trời hành đạo trừng phạt kẻ bất nghĩa, cứ để những thứ này nằm mãi trong rừng sâu mà bị mục nát theo thời gian, đó cũng là hành vi rất thiếu trách nhiệm với nhân dân. Có điều tôi thấy mấy cái quy tắc cổ lỗ sĩ gì mà chỉ được lấy một món minh khí, ban ngày chớ mò vàng, cũng nên dần thay đổi theo công cuộc cải cách mở cửa đang đi vào chiều sâu ..."

Tôi nhân lúc Tuyền béo mải nhét minh khí vào túi, ghé tai nói thầm với Shirley Dương :' Những thứ này đem về, tôi cũng không dám bán đi đâu, cứ để Tuyền béo mang về nghịch mấy hôm, đợi cậu ta chơi chán rồi tôi sẽ đòi lại đưa cô, cô muốn tặng cho viện bảo tàng nào thì tùy, đây gọi là nhìn mơ đỡ khát. Nếu không chiều cậu ta một chút thì dễ ảnh hưởng đến sĩ khí, những trang bị nặng nhất chúng ta còn phải nhờ cậu ta mang vác kia mà!"

Shirley Dương lắc đầu cười gượng :" Đúng là hết cách với anh, chúng ta đã giao hẹn trước rồi còn gì, ngoài Mộc trần châu dùng để cứu mạng ra, thì tuyệt không được làm cái chuyện vơ vét cổ vật nữa kia mà? Anh nên biết, tôi chỉ mong điều tốt cho anh thôi ..."

Tôi vội ra vẻ tiếp thu, thành khẩn bày tỏ rằng thì là mà tôi sẽ không phụ lòng mong mỏi tha thiết cũng như những lời huấn thị ân cần của cô đâu, nhưng lại nhủ thầm trong bụng :" Chuyện sau khi trở về cứ để sau khi trở về nói đi, đồ đồng thì tôi không dám đụng đến thôi, nhưng đồ vàng đồ ngọc thì ... tôi đã cam đoan với Mao chủ tịch đâu, còn với người khác thì dù sao ngủ dậy là tôi quên hết. Nói cho thực sự khách quan, những thứ này đều là đồ để tế lễ, rất có khả năng liên quan đến ngọc Mộc trần châu của Hiến vương, dù sao cũng không thể trả lại về chỗ cũ, quy tắc này nọ xin miễn bàn đi, kẻo mai kia cần dùng tới lại phải hối hận".

Tôi đang toan tính kế sách vẹn toàn thì thấy Shirley Dương lại phát hiện ra vài thứ khác trong quan tài. Các mẩu thịt đo đỏ sùi ra trên thân con trăn hình như có sự sống, chốc chốc lại khẽ động đậy, những sợi cơ này đều dính liền với đáy quan tài ngọc.

Thật không ngờ cỗ quan tài ngọc tinh xảo tuyệt mỹ này bốn bên và nắp đều bằng ngọc thiên nhiên Tây Tạng nguyên khối, mà đáy lại làm bằng gỗ cây trẩu, những sợi thịt đo đỏ trong quan tài xuyên qua đáy gỗ trẩu dính liền vào trong thân cây đa, xác người, xác trăn, quan tài ngọc dính liền với nhau làm một, không thể tách rời.

Shirley Dương chợt hiểu ra :" Không xong rồi, xác con trăn bị lột da nằm trong quan tài có thể là con trăn trùng thuật, hai cây đa phu thê này đã bị oan hồn con trăn nhập vào, cây đa này chính là một con trăn khổng lồ". --------------------------------

1 Đá chuyên dùng để mài ngọc, thời cổ.

2 Thế kỷ 3-6 trước Công nguyên

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 14: BỦA VÂY TUYỆT ĐỐI

Q.3 - Chương 14: BỦA VÂY TUYỆT ĐỐI

Những sự việc xảy ra trước mắt chúng tôi tựa như một dãy bậc thang chạy dài xa mãi, bậc nọ nối tiếp bậc kia, dẫn dụ chúng tôi đi vào chốn vực sâu không đáy. "Tín hiệu ma" truyền ra từ cây đa già lúc đêm khuya, xác máy bay vận tải kiểu C của không quân Mỹ, tiếp đó là cỗ quan tài ngọc ở dưới xác máy bay, xác ông già nằm trong quan tài, con trăn bị lột da, những sợi thịt đỏ sùi ra trên mình nó chạy dài xuống đáy quan tài kỳ lạ, đáy quan tài gỗ trẩu lại mềm mại như nhựa cây, các sợi thịt đỏ xuyên qua mà chất lỏng trong quan tài không bị rò rỉ lấy một giọt.

Cái hốc lớn trong thân cây đa già ních không biết bao nhiêu xác khô của các loài cầm thú và người, những cái xác này đều chung số phận, đều bị các mạch máu đỏ vươn ra từ quan tài bám quanh, những mạch máu này cuối cùng chui vào thất khiếu của các xác động vật và người, dường như hút cạn máu tươi rồi truyền dẫn trở lại quan tài ngọc. Vì thế, chất lỏng trong quan tài là một dung dịch chống phân hủy được hình thành nhờ hình thức chuyển hoán, dùng máu tươi để duy trì thi thể trong quan tài không bị rữa nát.

Nằm trên cùng trong cái hốc cây to là thi thể khô héo của viên phi công, trên mình mặc áo khoác phi công, cổ bẻ lót lông, xác đã khô quắt nhưng vẫn giữ nguyên tư thế cuối cùng trước khi chết - một tay thò ra bên dưới quan tài, chính là bàn tay cầm cái nhíp hai đầu mà chúng tôi đã nhìn thấy lúc trước. Hình như anh ta bị những sợi thịt đỏ kia cuốn chặt rồi kéo vào hốc cây, vào những phút cuối cùng của cuộc đời, anh ta vẫn tiếp tục giãy giụa, một tay đã nắm được cành cây dưới quan tài, nhưng cũng chỉ làm được có thế, khi anh ta thò tay ra khỏi đám cành cây mục nát, những sợi thịt đỏ kia đã chui vào mắt mũi tai của anh ta.

Tất cả đều đã hết sức rõ ràng, đây chính là bồi lăng của mộ Hiến vương, ở đây an táng một vị quan chủ tế thuộc hạ của Hiến vương, ông ta lợi dụng trùng thuật để tùy táng một con trăn bị lột da cùng xác mình trong cỗ quan tài ngọc. Bản thân hai cây đa già này là một hệ thống sinh thái tự cung ứng và tương đối độc lập, rất nhiều động vật xung quanh đã trở thành nguồn "phân bón" cho cỗ quan tài.

Hai cây đa phu thê dưới núi Già Long tuy không phải là huyệt phong thủy gì nhưng có thể suy đoán rằng nó là một thứ "huyệt lạn cốt" trên thân con rồng nước an táng Hiến vương. Huyệt lạn cốt tức là nơi âm chẳng giao dương, dương chẳng gặp âm, phân giới không rõ, hình thế mơ hồ, khí mạch tản mạn không ngưng tụ. Luồng khí vận hành bên dưới huyệt là khí âm, khí mạch trào ra bề mặt là khí dương, rừng nơi này lại quá ẩm ngốt, trên và dưới mặt đất không mấy khác biệt, đó chính là cái lẽ "âm dương bất minh" vậy. Mạch và khí ở đây không ngưng không tụ, lại không có sông suối ngăn chặn, an táng ở đây thì khó mà cho con cháu đời sau được hưởng phúc ấm, chỉ có thể khiến xương thịt mủn rữa, cho nên mới gọi là "huyệt lạn cốt" hay "phủ thi mai". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuy nhiên, dùng cây làm mồ không những thay đổi được tương quan cấu trúc ở đây, lại thêm con trăn trùng thuật nằm trong quan tài hút huyết tủy của các động vật thì hoàn toàn có thể duy trì cho xác người không rữa nát, từ đây có thể thấy lão chủ tế này lúc sinh thời là một cao nhân rất thông hiểu thuật âm dương. Cái thủ pháp trái hẳn với quy tắc thông thường này, người bình thường đâu có thể nghĩ tới được?

Nếu không có sự cố máy bay vận tải Mỹ làm toác cây đa, lộ ra cỗ quan tài ngọc bên trong thì chẳng ai ngờ rằng cây này lại là một nấm mồ thiên nhiên, bên trong có một cỗ quan tài như thế. Giờ đây chỉ có thể nói rằng số trời đã sắp đặt cho chúng tôi bắt gặp việc này mà thôi.

Nhưng vẫn còn một chi tiết khó mà hiểu nổi, nếu nói cỗ quan tài ngọc giết hại các sinh vật đến gần, trong thân cây đã quy tụ không ít oan hồn, vậy tại sao từ đầu đến giờ chúng tôi vẫn chưa bị tấn công?

Tuyền béo ôm chiếc túi da hươu đựng bốn năm thứ khui được trong quan tài, dương dương đắc chí nói :" Nhất ạ, tôi thấy cậu đã bị kẻ địch dọa cho sợ mất mật rồi! Nghĩ lắm cái cóc khô gì nữa? Theo tôi thì cứ cho cây đa này một mồi lửa cháy trụi đi là xong, thi hành chính sách ba sạch: đốt sạch, giết sạch, cướp sạch!"

Shirley Dương quan sát tương đối kỹ, muốn tìm ra một vài đầu mối như chữ viết hoặc hình vẽ gì đó trong quan tài, cuối cùng nhận ra ở mặt dưới cái nắp quan tài vứt chỏng chơ một bên có nhiều hình vẽ nhật nguyệt tinh tú, người, động vật và các dấu hiệu kỳ lạ khác. Chỉ thoáng nhìn cô đã có phản ứng ngay, hỏi chúng tôi :" Hôm nay ngày bao nhiêu âm lịch? Dù con trăn trùng thuật này có hồn phách hay không, ít nhất nó cũng dựa vào cỏ cây và sợi thịt, ký sinh vào đấy một loại thực vật dạng nấm khuẩn kiểu tiềm phục ẩn mình, giống như cây ăn thịt người vậy, không phải lúc nào cũng hoạt động. Nó cũng như phần lớn động vật trong rừng, đêm ngủ, ngày đi săn mồi, hằng tháng trước và sau ngày rằm là khi nó hoạt động sôi nổi nhất".

Tuyền béo bấm đốt ngón tay nhẩm tính :" Mồng một ... mười lăm ... mười lăm ... hai mươi, hôm nay ngày mười mấy gì đấy, tôi chịu thôi ... nhưng tôi nhớ đêm qua trăng to tổ bố, vừa tròn vừa đỏ..."

Bầu trời lúc này mây xám nặng trịch như chì, nhưng đã hết tiếng sấm, rừng cây tĩnh lặng, dường như chỉ còn tiếng thở và tiếng tim đập của ba chúng tôi. Tuyền béo vừa dứt lời thì cả ba cùng nhớ ra rằng đêm qua trăng sáng như tranh, dù hôm nay không phải ngày rằm thì cũng là mười sáu.

Shirley Dương bất thình lình rút con dao lính dù ra, chỉ về phía sau lưng tôi kêu lên :" Cẩn thận đằng sau anh!"

Chưa ngoảnh đầu nhưng tôi đã kịp bổ ngay cái cuốc chim leo núi về phía sau, ba sợi đỏ vươn đến sát người tôi lập tức bị chặt đứt làm sáu đoạn trên thân cây, chỗ bị đứt tuôn ra chất lỏng vừa đỏ vừa đen, ba khúc ngắn bị rơi xuống đất, lập tức co lại khô quắt, ba vết đứt của ba " cái vòi" thò từ trong thân cây ra lập tức tự lành vết thương và co trở vào trong.

Tôi nhìn quanh một lượt, thấy trên thân cây cao to vươn ra vô số những sợi thịt đang từ từ di chuyển, đã cắt đứt hết đường rút lui của chúng tôi, trông chúng như những ống dẫn nước nhỏ màu đỏ. Shirley Dương và Tuyền béo đang dùng vũ khí trong tay chặt đứt vô số sợi thịt màu đỏ nhung nhúc dịch chuyển.

Nhưng mặc cho chúng tôi chém thế nào, đám sợi thịt giống như đàn giun này cứ mỗi lúc một nhiều lên, chặt được một lại mọc ra ba, mà còn to hơn trước nhiều lần, không ngừng uốn éo áp sát chúng tôi, trông kinh tởm đến độ khiến người ta chỉ muốn nôn ọe.

Không gian trên tán cây có hạn, khó mà xoay xở cho chu toàn, tuy rằng nếu hụt chân thì đã có dây bảo hiểm, khỏi lo ngã xuống mà chết, nhưng lỡ mà bị treo lửng lơ trên cây, chúng tôi sẽ lập tức bị những sợi thịt màu đỏ của con trăn trùng thuật thừa cơ tấn công, len qua thất khiếu, đó sẽ là cách chết cực kỳ đau đớn, khốn khổ chẳng kém gì bị bắt sống để chế tạo thành tượng người.

Shirley Dương đã bị dồn đến chỗ đầu mút của một cành cây, bất cứ lúc nào cũng có thể gãy lìa rơi xuống, cô nàng chỉ còn cách cầm con dao lính dù gắng gượng chống đỡ. Thấy Shirley Dương bị yếu thế, tôi định đến hợp sức với cô nhưng bản thân cũng khó mà thoát nổi, Tuyền béo ở phía bên kia cũng tự lo cho mình còn chưa xong, tôi nóng lòng như lửa đốt, định dùng máy chữ Chicago lia một chập giải vây cho Shirley Dương, nhưng lại sợ bắn gãy cành cây thì cô nàng cũng theo đấy rơi xuống, nhất thời thúc thủ vô sách chỉ còn biết lớn tiếng hô Tuyền béo mau đi cứu người.

Shirley Dương thấy hai chúng tôi ở bên này hò hét, ngoảnh sang phía chúng tôi trong khi tay vẫn chống đỡ không ngừng, miệng hét lớn :" Tôi sẽ nhảy xuống lấy bình xịt propane đốt cây này đi. Khi tôi châm lửa hai anh hãy liệu tìm cách mà tụt xuống đất nhé!"

Tôi nghe mà phát hoảng, cây cao hai ba chục mét sao có thể nói nhảy là nhảy luôn được, vội cuống quýt nói với Shirley Dương :" Cô sợ quá lú lẫn rồi chắc, nhảy từ trên này xuống khác nào tự sát? Đừng làm chuyện ngu ngốc nữa, chớ có mà chăm chăm thể hiện chủ nghĩa anh hùng cá nhân của người Mỹ các cô, sức mạnh tập thể mới là vĩ đại! Cô hãy cố cầm cự, bọn tôi đến tiếp ứng ngay". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo đứng bên lại tát nước theo mưa, lớn tiếng nói với Shirley Dương :' Nhảy xuống đi, nhảy xuống, cô sẽ hòa mình vào trời xanh đó!"

Shirley Dương không nói gì nữa, cầm dao cắt luôn sợi dây bảo hiểm buộc ở ngang lưng, tung mình nhảy ào xuống. Tôi trợn tròn mắt nhìn theo, quả tim dường như cũng rơi theo từ độ cao hai ba chục mét này xuống đất.

Tuyền béo há hốc mồm, nói :" Ối mẹ ơi, dám nhảy thật à? Người Mỹ quả là rất chịu chơi!". Shirley Dương đang lơ lửng trên không, ô Kim Cang cầm trong tay vừa bật ra, biến thành cây dù để giảm tốc độ rơi.

Nếu không phải là ô Kim Cang kiên cố mà đổi lại là cái ô bình thường, lúc này chắc nó đã bị luồng không khí bên dưới thốc dựng lên, biến thành cái loa kèn, thật không ngờ chiêu hiểm này của Shirley Dương lại thành công.

Tuy nhiên chúng tôi đã vui mừng hơi sớm, một sợi dây leo bỗng vươn ra từ thân cây đa già, trực tiếp quấn lấy Shirley Dương, giữ cô nàng lơ lửng giữa không trung. Đối mặt với đòn tấn công bất ngờ, Shirley cũng kinh hoảng lúng túng không biết làm sao, đành xọc mũi dùi nhọn xuyên giáp của đầu cái ô Kim Cang vào thân sợi dây leo.

Tôi đứng trên ngọn cây nhìn thấy rất rõ có vài sợi thịt đỏ bám trên dây leo. Sự lợi hại của những sợi thịt đỏ này nằm ở sức sống ngoan cường như lũ giun đất khổng lồ, dù bị chặt thành mấy đoạn chúng vẫn sống tiếp được, căn bản là không biết xử trí thế nào vói bọn này. Tôi đã bị không ít chất nhầy của chúng bắn lấm tấm khắp người, bốc mùi vừa ngái vừa thối nhưng hình như không có chất độc, nếu không, bị dính nhớp như thế, độc tố phát tác khiến tôi chết đứ đừ từ lâu rồi.

Mũi hít vào toàn mùi thum thủm tê tê, trong đầu tôi bỗng nảy ra một ý nghĩ, những đám sợi thịt này tựa như huyết quản của quan tài ngọc, "đánh rắn đánh dập đầu, bắt giặc bắt tướng trước", tại sao mình không đập vỡ luôn cỗ quan tài ngọc kia. Cứ tiếp tục quần thảo nhau trên tán cây thế này không phải là cách hay, đánh lâu mỏi tay, lỡ bị chúng trói chặt thì tiêu đời, hôm nay đành liều mạng đánh cược một phát vậy.

Tôi bảo Tuyền béo tạm chống đỡ giúp một lúc, rồi giơ luôn khẩu Thompson ra chĩa vào quan tài ngọc trong thân cây bắn một chập. Khẩu súng máy kiểu Mỹ hỏa lực cực mạnh ngay tức khắc bắn nát vụn cỗ quan tài, chất dịch bên trong chảy ra bằng hết.

Đến khi những giọt cuối cùng chảy ra sạch, những sợi thịt đỏ uốn éo nhung nhúc của con trăn trùng thuật bỗng như bị rút mất linh hồn, rào rào rơi xuống rồi khô quắt lại trong chớp mắt.

Shirley Dương cũng bám vào sợi dây leo tụt xuống nên không bị thương tích gì, chỉ bị kinh sợ một phen, gương mặt hơi tái đi. Tôi và Tuyền béo vội leo xuống, ba người lúc ấy mới hơi trấn tĩnh được một chút, trận chiến bất thình lình trước sau chỉ chưa đến mấy phút nhưng với chúng tôi, sao mà dữ dội tưởng như kéo dài đằng đẵng.

Tôi đang định lên tiếng nói với Shirley Dương và Tuyền béo thì khắp mặt đất chấn động rất mạnh. Hai cây đa già cỗi dần dần không chịu đựng nổi nữa, tiếng rễ cây bật tung đứt lìa vang lên liên miên không ngớt, hình như bên dưới cây có một con vật khổng lồ đang húc đất ngoi lên, đội cả rễ lẫn thân cành của cây đa hơn hai ngàn tuổi này bật dậy. Bầu trời lại nổ sấm vang rền, cái hốc toác ra trên mặt đất bốc lên những làn khói đen. Sấm nổ vang, khói ngùn ngụt, đất nứt toác ... tạo thành một cơn lốc xoáy mà cây đa già là trung tâm, vây chặt lấy ba chúng tôi.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 15: TRẤN LĂNG PHẢ

Q.3 - Chương 15: TRẤN LĂNG PHẢ

Hai cây đa già xoắn làm một, trong thân cây vốn toàn là hang hốc nhỏ to, bình thường toàn nhờ vào đám sợi thịt đỏ mọc ra từ quan tài ngọc mà trụ vững, lúc này đã mất chỗ dựa, trên nặng dưới nhẹ, bị vật to lớn dưới đất đội lên một cái, liền rùng rùng đổ vật ra.

Cỗ quan tài ngọc vốn nằm trong thân cây bị tôi dùng khẩu Thompson bắn nát cũng văng ra rơi xuống đất. Chất lỏng bên trong đã cạn, chỉ còn trơ cái thây ông già râu bạc không quần không áo và con trăn trùng thuật bị lột da, sống nhờ vào chủ nhân nằm trong quan tài. Cả người và trăn dính chặt nhau cùng lăn ra, trong nháy mắt xảy ra biến đổi không ngờ, chưa đến vài ba giây đã thành một đống than khô đen.

Chúng tôi không biết sau đó rốt cuộc sẽ xuất hiện thứ gì nữa bèn lùi lại mấy bước. Tôi lên quy lát súng chĩa vào rễ cây, Tuyền béo thì đã lấy cái bình xịt propane ra khỏi ba lô định dùng chiêu hỏa thiêu liên thành.

Shirley Dương đứng bên đưa tay chắn họng súng của tôi lại, nói :" Đừng vội ra tay ... hình như đó là một bức tượng đá, ta xem cho rõ đã rồi hãy hay".

Chúng tôi nhìn thấy rễ cây đa từ từ rời khỏi nền đất. Tán hai cây đa ấy sum suê khác thường đã là rất hiếm có trong khu rừng này, nhưng bộ rễ ăn sâu vào lòng đất của nó còn to gấp ba lần tán cây. Tất cả rễ cái rễ con đều bật lên hết, thử hỏi chấn động ghê gớm đến nhường nào, mặt đất hình như vừa há ra một cái miệng khổng lồ đen ngòm. Đất trời đột nhiên rung chuyển, mây âm u càng thêm dày nặng, mây đen cuồn cuộn đè trên cánh rừng, sấm nổ liên hồi không dứt, muôn âm thanh hòa lẫn vào nhau.

Cây đa đổ xuống, trong lòng đất ngoi lên một con Tì hí khổng lồ, lưng cõng một tấm bia ngắn. Bình sinh ba chúng tôi đều chưa bao giờ nhìn thấy một con Tì hí to đến thế, tính sơ sơ cũng phải nặng không dưới một tấn, bộ rễ cây đa già bao phủ trên lưng con Tì hí, xem chừng nó vốn bị người ta cố ý chèn bên dưới gốc cây này. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Con Tì hí bằng đá nghển cổ rất hiên ngang, đuôi cong vươn ra, bốn chân bám trên đất, bò trườn ra đất, phía trên mai rùa sừng sững là vân tọa, tấm bia ngắn được dựng ở trên đó, một làn hắc khí bên dưới con rùa đá tuôn ra xông thẳng lên trời, một hồi lâu sau mới tiêu tán. Mây đen trên trời cũng theo đó trôi đi hết, bầu không khí lúc này nồng nặc mùi khí ozone sau cơn sấm sét dữ dội.

Chúng tôi đứng xa nhìn, cho đến khi mặt đất đã hoàn toàn tĩnh lặng, xác nhận chắc chắn không còn mối nguy nào nữa, mới dám bước lại gần quan sát. Tuyền béo lấy làm lạ :" Nhất này, ngày trước hai ta đi Thái An thăm Đại Miếu, cũng chưa thấy con Tì hí nào to như thế này nhỉ. Cổ vật mấy nghìn năm, kéo về tuy rất tốn sức nhưng đúng là một báu vật đấy".

Tôi cười :" Tôi thấy quan điểm thẩm mỹ của cậu hơi giống bọn phát xít Đức đấy nhá, cứ thấy vật gì to xác đều cho là hay. Cái thứ to tổ bố thế này, cậu đưa về được thì cũng có ma nó mua, nhà nào chứa cho vừa?"

Tuyền béo lại không nghĩ thế :" Cậu không hiểu tình hình kinh tế hiện nay rồi, uổng cho cậu vẫn khoe ông nội là nhà giàu có, tôi thấy đời ông nội nhà cậu chỉ là tay địa chủ chưa từng trải sự đời thôi. Thế giới ngày nay tuy hai phần ba quần chúng còn lao khổ chưa được giải phóng đổi đời, vẫn còn một phần ba thuộc về tầng lớp có tiền có của, giàu có thì nhà cửa cũng to theo, trăm ngàn mẫu ruộng tốt chẳng bằng cái lông chim, chẳng lẽ lại không chừa ra một khoảnh để đặt con Tì hí này à? Không tin thì cậu cứ hỏi cô ả người Mỹ xem nhà cô ta ở California rộng đến đâu, nói ra chỉ e cậu sợ chết ngất, toàn bộ nhà ở của cán bộ cấp binh đoàn nước ta cộng lại cũng chẳng bằng cái sân sau nhà cô ta đâu".

Tôi lấy làm kinh ngạc, vội hỏi Shirley Dương :" Có thật thế không? Tôi thấy điêu lắm, nghe như Tuyền béo nói thì sân sau nhà cô đủ chỗ dàn trận đánh thế chiến lần ba ấy chứ nhỉ ..."

Không đợi Shirley Dương trả lời, Tuyền béo đã tranh nói ngay :" Lại còn không đúng chắc? Các cụ tổ nhà người ta bao nhiêu đời trước đã bắt đầu chơi minh khí, lại còn đổ được hàng bao nhiêu đấu lớn, cứ tiện tay vớ lấy dăm món đồ, cũng bằng nhân dân thế giới thứ ba phấn đấu nửa năm trời rồi. Nhất ạ, chỉ có cậu là bôn thôi, tôi nghe thằng cha Răng Vàng nói có người chuyên sưu tầm Tì hí. Chẳng phải là có câu thế này này: xoa đầu Tì hí, vàng bạc nhiều đầy đất nhặt, xoa đuôi Tì hí, thọ tám chín mươi năm. Nó là vật may mắn cực kỳ, trong nhà chỉ cần bày một con thôi, thì mẹ kiếp, đời phất lên như phi tên lửa, chẳng thằng nào cản được!"

Tôi bật cười :" Cậu nghe thằng cha Răng Vàng phét lác rồi. Mấy câu ấy năm ngoái tôi chép cho hắn đấy. Cứ gì phải xoa đầu Tì hí, chứ vuốt lông gà cũng vẫn là mấy câu ấy cả, đây là mấy câu chuyện dùng để phỉnh bọn nước ngoài thôi. Nếu không tin thì cậu cứ ra sờ đầu Tì hí đi, sau này cũng khỏi cần đi vào núi đổ đấu với tôi nữa làm gì, ngày nào ra đường đi dạo, vặn hông một cái, cúi xuống là vớ được cục vàng to như cục \*\*\* chó ngay!"

Tuyền béo bị tôi nói cho ngớ ra, lập tức độp lại :" Bảo sao mấy câu ấy quê không ngửi được, mẹ cha nó, hóa ra là cậu bịa à!"

Shirley Dương không để ý tôi và Tuyền béo ở bên cạnh đấu khẩu, chỉ chăm chú quan sát con Tì hí đá khổng lồ, xem xem rốt cuộc tại sao nó lại đội đất ngoi lên, nhìn đi nhìn lại mấy lần, rồi nói vói tôi và Tuyền béo :" Hai anh đừng đôi co nữa, đây không phải là Tì hí ... mà là một con Tiêu đồ rất giống Tì hí thôi!"

Tuyền béo không hiểu ra sao bèn hỏi lại :" Tôi chỉ biết thịt gà chấm muối tiêu, chứ không biết cái món Tiêu đồ này ở tiệm nào bán..."

Tôi thì có biết chuyện con Tiêu đồ này, nhưng đây chẳng phải là Tì hí đội bia còn gì? Nghĩ đoạn, tôi bèn nói với Shirley Dương :" Tôi có một cái thói, cứ hễ đứng trước mặt những đứa kém hiểu biết kiểu như cậu Tuyền béo này ấy, là tôi không tài nào khiêm tốn được. Mấy cái thứ này, tôi thực là đã quen quá đi rồi, theo tôi biết thì ' rồng sinh chín con, mỗi con mỗi vẻ', Tì hí, Tiêu đồ, là hai trong số đó, ngoài ra còn có các con Toan nghê, Bát hạ, Bệ ngạn, Ly vẫn, Nhai thự, Thao thiết, Bồ lao 1. Tiêu đồ là thú trấn cửa, tôi thấy con thú đá trước mắt ta đây phải là con Tì hí, giống hệt con rùa già còn gì?"

Shirley Dương gật đầu đáp :" Đúng thế, ngoại hình của con thú đá này rất giống thần thú Tì hí cõng bia, nhưng anh nhìn xem, toàn bộ nó đều được tạo hình bằng thủ pháp chạm nổi, đường vân trên mai rùa rất rõ nét, riêng móng ở bốn chân nhọn hoắt như mũi giáo, trong miệng toàn răng sắc nhọn, các đặc điểm này phù hợp với đặc trưng của Tiêu đồ, chỉ có điều chắc là vùng văn hóa nước Điền cổ có khác biệt nên nó không thật giống với con Tiêu đồ của Trung Nguyên mà thôi".

Nói đoạn cô nàng đưa cho chúng tôi xem mấy tấm ảnh do giáo sư Tôn chụp, đó là sáu con thú mà Hiến vương dùng để tế trời tế đất, một trong số đó rất giống với con Tiêu đồ bằng đá này. Tôi đối chiếu kỹ lại, quả nhiên trên đầu con Tiêu đồ cũng có một hình tròn tựa hình con mắt, trước đó bị rễ cây che khuất nên không phát hiện ra.

Shirley Dương nói tiếp :" Sách cổ chép rằng, Tiêu đồ giỏi chắn, ý nói có thể trấn trạch tránh tà. Tác dụng chủ yếu của Tiêu đồ là trấn áp tà khí ở gần mộ của bậc đế vương, sau khi mộ của vương được xây xong, thì chôn nó ở rìa ngoài, giống như lễ đổ móng trong các nghi thức xây dựng kiến trúc hiện đại vậy. Tôi đoán nó là Tiêu đồ, chủ yếu bởi tấm bia gắn trên lưng nó không phải bia đá bình thường, mà có khả năng là lăng phả của mộ Hiến vương".

Ba chúng tôi đều trèo lên mai rùa của con thú đá khổng lồ, lấy dao lính dù khẽ cạo đất bùn bám trên bề mặt lăng phả, chữ và các hình vẽ chạm khắc trên đó dần hiện ra, quả nhiên là không ngoài dự đoán của Shirley Dương. Giờ thì tôi và Tuyền béo không thể không phục cô nàng, hôm nay bọn tôi tỏ ra non kém quá, đành chờ dịp khác gỡ lại sĩ diện vậy.

Shirley Dương giơ máy ảnh chụp lại hết lăng phả khắc trên bia đá. Thông tin trên lăng phả này nhiều đến bất ngờ, miêu tả tường tận quá trình xây mộ của Hiến vương, thậm chí còn có cả một phần ghi chép về bồi lăng nữa. Hiềm nỗi câu văn cổ xưa thâm ảo, có chữ nó biết mặt tôi mà tôi chẳng biết mặt nó, đành để Shirley Dương giải thích thêm, ba chúng tôi chụm đầu lại một chỗ, lần đọc từng chữ từng câu.

Trên lăng phả trước tiên nói rằng nước Điền cổ là ba quận do Tần Thủy Hoàng đặt ra, cuối thời Tần, Hán - Sở dấy lên, thiên hạ đại loạn, thủ lĩnh của ba quận áp dụng chính sách bế quan tỏa cảng, phong tỏa mọi ngả giao thông với phương Bắc, tự lập thành một nước. Về sau nhà Hán bình định được thiên hạ, nhưng ngay từ khi dựng nước, Hán triều đã bị Hung Nô phía Bắc uy hiếp, phải lo giữ mình nên không có thì giờ để mắt đến Điền vương.

Vào thời kỳ cuối của nước Điền, sức ép của đế quốc đại Hán ở phương Bắc ngày càng lớn, việc nước ngày càng rối ren, ý trời đã xa lánh, Hán Vũ Đế đòi Hiến vương giao nộp thần vật thượng cổ Mộc trần châu, trong nước vì chuyện này bị chia rẽ gay gắt, Hiến vương mang theo Mộc trần châu thật rời bỏ nước Điền, lặn lội đến tận vùng núi ngất cao miền Tây nước Điền. Điền vương chỉ còn cách dâng một viên "Ẳnh châu" lên cho Hán Vũ Đế.

Đọc đến đây, Shirley Dương đã hơi không kìm nén được cảm giác kích động trong lòng :" Vậy là vấn đề tôi lo nhất đã được làm rõ. Vì Mậu Lăng chôn cất Hán Vũ Đế trong lịch sử đã bị dân binh đào bới tung tóe hết lên rồi, Mộc trần châu bồi táng trong mộ cũng theo đó mà lưu lạc trong dân gian. Thời kỳ lịch sử ấy khó mà đối chiếu xác định được với thời gian xây mộ Hiến vương, thì ra bên trong Mậu lăng chỉ có một viên Ẳnh châu giả mạo mà thôi".

Đoạn sau của lăng phả viết : Mộc trần châu là phượng hoàng do địa mẫu hóa thành, từ thời Thương - Chu đã có thuyết cho rằng có thể dựa vào thần vật ấy mà tu luyện thành tiên, công hiệu thoát thai hoán cốt, nhưng cần có một địa điểm đặc biệt nó mới phát huy được tác dụng. Chu Văn Vương đã từng chép tường tận những nội dung này vào Thiên thư.

Có điều những chuyện cơ mật này thủy chung vẫn nằm trong tay tầng lớp thống trị, hầu hết các vị quân vương đều mơ ước mình có thể đắc đạo thành tiên, trường sinh bất tử để nắm giữ giang sơn ngàn vạn năm, cho nên tất cả đều gắng hết sức hòng khám phá bí mật về Mộc trần châu. Cuối đời Tần, Mộc trần châu lưu lạc đến miền Nam nước Điền, Hiến vương không muốn mất ngọc nên mới bỏ nước mà đi, tìm một nơi trong núi để tu tiên, trong mắt các thuật sĩ phong thủy thì địa điểm mà Hiến vương chọn đáng đượcc gọi là động phủ thần tiên.

Mộ Hiến vương trước sau đã mất hai mươi bảy năm xây cất, nhân lực xây lăng lúc nào cũng duy trì ở khoảng mười vạn người, gần như là đã dốc sạch quốc lực, ngoài nô lệ ra còn có rất nhiều dân chúng man di ở địa phương.

Đọc đến đây chúng tôi đều không khỏi lắc đầu lè lưỡi, thì ra cả đời Hiến vương chẳng làm gì khác, chỉ dốc tinh lực vào việc xây lăng mộ cho mình, muốn mình chết rồi thân xác sẽ được hóa hết ở trong "thủy long huân" mà đặng thành tiên, chuyện này dù sao người ta cũng khó mà tin được. Truyền thuyết về Mộc trần châu chúng tôi đã nghe nói không ít, nhưng cho đến nay vẫn chưa có được một nội dung nào xác đáng, còn chuyện Hiến vương chết rồi có thành tiên hay không thì lăng phả này không ghi chép, có lẽ phải chờ khi chúng tôi tìm thấy mộ Hiến vương mới giải đáp được.

Thế nhưng lăng phả này chỉ cho biết về quá trình xây dựng mộ Hiến vương, mà không có một chữ nào về địa cung của ngôi mộ.

Những ghi chép kế đó là về bồi lăng. Không kể các hố tuẫn táng, thì bồi lăng thật sự chỉ chôn một viên quan chủ tế, sau khi Hiến vương nhập liệm, người xưa vào thung lũng sâu tìm hai cây đa có thể thay đổi kết cấu phong thủy, trước tiên chôn trấn lăng phả xuống, rồi trồng cây đa trấn lên trên, cuối cùng bắt về một con trăn to nuôi bằng tượng người. Trong lăng phả, con trăn này được miêu tả là con rồng xanh cực kỳ hung mãnh tàn bạo, là loài mãnh thú chỉ núi Già Long mới có. Sau khi ăn đủ tượng người rồi, con trăn sẽ lăn ra ngủ. Lúc này sẽ lột da nó, rồi nhập quan cùng với vị chủ tế kia, thịt trăn thịt người, cộng với đáy quan tài gỗ trẩu, sẽ dần dần gắn kết với cây đa thành một khối, thân xác sẽ được bảo vệ lâu dài không rữa nát.

Vì quan tài ngọc đã bị bắn nát nên kết cấu phong thủy ở đây bị phá vỡ, địa khí ép dưới lòng đất mấy ngàn năm nay có cơ hội phát tiết. Sấm nổ, mây đen đều là đo địa mạch biến đổi mà sinh ra, thế nên mới đẩy trấn lăng phả nằm dưới gốc cây trồi lên.

Phần cuối cùng, trấn lăng phả chép những lời ngợi ca công đức, chẳng có mấy giá trị gì. Tuyền béo thấy lăng phả không ghi chép trong mộ Hiến vương có những kỳ trân dị báu gì bèn không khỏi có phần chưng hửng, còn với tôi thì những thông tin này đã rất đủ để giúp tìm ra mục tiêu một cách thuận lợi. Đã nắm được kết cấu phong thủy ở đây, thì chỉ cần dùng la bàn để định vị, dù không lần ra sông Rắn cũng vẫn có thể tìm thấy mục tiêu đổ đấu. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Thấy chẳng còn nội dung gì đáng xem nữa, tôi thu xếp các vật dụng, suốt một ngày một đêm không ngủ, ai cũng mệt rồi, hôm nay phải tranh thủ sớm tìm ra lối vào khê cốc, sau đó nghỉ ngơi cho đẫy.

Shirley Dương thấy tôi và Tuyền béo chuẩn bị thu dọn đồ đạc để xuất phát, bèn nói :" Đừng vội thế, mặt sau của trấn lăng phả còn một số nội dung nữa, chúng ta nên đọc nốt, đừng bỏ sót thì hơn".

Tôi đành đi vòng sang phía bên đó, thấy lưng bia còn một số nội dung gì đó. Shirley Dương đã cầm dao cạo sạch đất bám bên trên, chúng tôi xán lại và cùng ngớ ra không nói được gì nữa. Thì ra phía sau của trấn lăng phả là một bức phù điêu choán hết bề mặt, một tòa cung điện trang nghiêm tráng lệ nhất trên đời đặt trên tầng mây nhiều màu rực rỡ. Chẳng lẽ mộ Hiến vương thật sự được xây dựng trên trời hay sao? --------------------------------

1 Chín đứa con của rồng thực ra đều là sản phẩm tưởng tượng của người Trung Quốc sau khi đã cho rồng phối giống với các loài động vật khác. Ở đây, Tì hí là con của rồng sau khi phối giống với rùa, cho nên mình thì là mình rùa, nhưng đầu lại là đầu rồng. Ở Trung Quốc, Tì hí là con vật chuyên cõng bia đá, nhưng khi Việt Nam ta du nhập con Tì hí về lại biến nó thành con rùa quen thuộc, thành thử ở Việt Nam, con vật đội bia chỉ đơn giản là con rùa.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 16: TRƯỚC MIỆNG CỐC

Q.3 - Chương 16: TRƯỚC MIỆNG CỐC

Trên bức phù điêu phía sau trấn lăng phả, ở trên cùng là một tòa cung điện rực rỡ huy hoàng, đầy đủ cả nguyệt thành, giác lâu, thành chính, bia chìm, khuyết đài, tường vẽ thần tiên, đình bia, bệ thờ 1. Xa xa phía sau là cảnh núi sông, phía dưới cung điện không có núi đồi bệ đá mà chỉ là vài dải cầu vồng, tất cả đứng trên khói mây giữa không trung, xung quanh có rồng bay bảo vệ, toát lên phong thái siêu trần thoát tục của lầu các thần tiên.

Dưới nữa, thể hiện một tuyến thần đạo bên dưới huyền cung 2. Hai bên thần đạo là dãy núi trải dài với các ngọn núi vút cao chọc trời, tô điểm thêm cho lầu các trên không trung thêm phần uy nghiêm tráng lệ, tuyến thần đạo này có lẽ chính là khê cốc được đặt tên là Trùng cốc đó rồi.

Tuyền béo xem xong cười cười bảo :" Lão Hiến vương này mê làm thần tiên đến mức điên rồi, cái mả mà cũng làm chẳng khác gì thiên cung ngọc điện của Ngọc Hoàng đại đế, lại còn xây tận trên trời nữa chứ, chẳng bằng chôn béng lên mặt trăng cho xong!"

Shirley Dương nói :" Tất cả các manh mối thu thập được đều nói mộ Hiến vương đặt bên trong thủy long huân hay còn gọi là 'Thủy Long vương', dù thủy long huân ấy thần kỳ đến mấy tôi cũng không tin trên đời này có thể tồn tại nơi nào đi ngược lại với các quy tắc vật lý như vậy. Hình ảnh điêu khắc trên tấm trấn lăng phả này chắc chắn đã được nghệ thuật hóa, hoặc là ngầm ngụ ý gì đó thôi".

Tôi nói với Shirley Dương và Tuyền béo :" Gọi là 'thủy long', chẳng qua là chỉ cái thác nước có lưu lượng lớn, còn 'huân' tức là quầng sáng, là cầu vồng bảy sắc do hơi nước bốc lên tạo thành, có hình mà không có thực, người xưa cho rằng đó là cầu để thần tiên đi lại, không thể xây cất gì ở trên đó. Hình ảnh điêu khắc tòa cung điện mà chúng ta thấy đây chắc không phải mộ của vương mà là các công trình dùng để tế lễ trên mặt đất phía trên lăng mộ, gọi là minh lâu. Theo quy tắc thời Tần - Hán, thì địa cung trong mộ vương phải nằm sâu mười trượng dưới tòa minh lâu này, truyền thống này còn giữ mãi đến cuối đời Thanh".

Shirley Dương hỏi tôi :" Nếu là minh lâu để tế tự, cũng tức là nói rằng sau khi Hiến vương chết, cứ cách một thời gian nào đó sẽ có người đến đấy cử hành nghi thức cúng bái, nhưng trên bản đồ bằng da người lại ghi rằng xung quanh lăng mộ có chướng khí độc hại không bao giờ tan đi, người bên ngoài không thể vào, vậy thì những người đến cúng bái Hiến vương phải đi vào bằng lối nào? Chẳng lẽ lại có một con đường bí mật xuyên qua chướng khí?"

Chướng khí sinh ra trong sơn cốc không ngoài hai nguyên nhân, một là do địa hình địa thế; ở chốn thâm sơn cùng cốc, không khí không lưu thông, lại quá ẩm ướt, cộng với xác động thực vật hỗn độn trong đó, nên sinh ra chướng khí độc hại.

Còn một nguyên nhân nữa, rất có thể sau khi xây dựng xong mộ và chôn cất Hiến vương, lợi dụng địa hình thấp trũng của Trùng cốc, người ta nhằm những nơi không có gió lưu thông để trồng một số loài thực vật đặc thù vốn sẵn có độc tố, và thế là hình thành một vành đai bảo vệ vương mộ. Tuy nhiên cũng chưa chắc đã có cây độc, từ thời Tần - Hán, người xưa đã rất thuần thục kỹ thuật điều chế thủy ngân từ thủy ngân sulfur, rất có thể người ta đã đổ một lượng lớn thủy ngân ở gần đó, cùng với thời gian, thủy ngân khuếch tán trong không khí hình thành chướng khí độc hại. Có điều khả năng này không lớn, dù sơn cốc kém thông gió thì nó vẫn là một không gian mở, khí độc sẽ có ngày tan đi, trừ phi những người thợ xây có cách gì đó khác.

Ba chúng tôi bàn bạc một hồi, rồi lại giở tấm bản đồ da người mà lão mù đưa cho ra để đối chiếu, thấy bản đồ này thiếu một phần so với trấn lăng phả. Trên bản khắc ở mặt sau tấm trấn lăng phả, có một chỗ trong khê cốc khắc một con cóc hình thù kỳ dị đang há mồm, ở gần mộ Hiến vương cũng có một con cóc đang há mồm đối xứng với nó.

Nhưng tấm bản đồ chỉ vẽ một con cóc ở trong khê cốc, con cóc này lại ngậm mồm. Người vẽ bản đồ cho Điền vương không biết gì về tình hình phía sau màn chướng khí, chỉ vẽ chuẩn một số đặc trưng ở ngoại vi, rõ ràng là tình hình bên trong mộ Hiến vương thuộc phạm vi bí mật tuyệt đối, không phải ai cũng được biết.

Sự khác biệt nho nhỏ này, nếu không chú ý thì rất khó nhận ra, vì trên trấn lăng phả và tấm bản đồ da người đều có rất nhiều hình vẽ chim thú quý lạ, những động vật này không hẳn là có ở gần mộ Hiến vương, một số chỉ mang ý nghĩa tượng trưng mà thôi. Đó là vấn đề thế giới quan của người thời cổ, tựa như có một số bản đồ cổ xưa vẽ rồng thay cho vẽ sông, vẽ linh quy để thể hiện đỉnh núi hùng vĩ.

Con cóc này không hề nổi bật, nói là cóc thì e không thật chuẩn xác, tuy hình dáng giống cóc nhưng tư thế hoàn toàn không giống. Mặt mũi rất đáng ghét, bụng phình to, hai chân sau chạm đất, hai chân trước giơ ra trước ngực như động tác đẩy cửa, đầu vươn cao, hai mắt trợn tròn cứ như chết không nhắm mắt, lỗ mũi hếch lên trời, cái mồm ngoác ra quá to không cân đối với thân mình.

Tôi chỉ vào con cóc ở trấn lăng phả, nói :" Hai con cóc, một trong một ngoài hoàn toàn đối xứng, trên cả hình vẽ này, chỉ có một chỗ này là đối xứng với nhau, rất có thể đây là thông đạo dưới đất để tránh chướng khí cho người đi vào cúng tế, cái mồm kỳ dị của con cóc chắc là cửa vào. Trên bản đồ da người chỉ vẽ một con, đó là bởi người vẽ bản đồ không nắm được tình hình bên trong. Chúng ta chỉ cần tìm ra vị trí này trong Trùng cốc là có thể tiến vào mộ Hiến vương tận sâu bên trong rồi.

Shirley Dương tỏ ý tán thành phán đoán của tôi, còn Tuyền béo thì nghe không hiểu gì, đành ậm ừ phụ họa. Chúng tôi xác định lại mấy lượt trên hình vẽ, chỉ cần tìm thấy dải khê cốc ấy là chắc chắn sẽ lần ra con cóc có khả năng ẩn tàng lối đi bí mật đó.

Chúng tôi xuống khỏi lưng con Tiêu đồ, quay nhìn bốn bề, chỉ là một cảnh tan hoang. Hai cây đa to đổ vật, cỗ quan tài vỡ nát, xác chiếc máy bay vận tải, mấy con cú đại bàng bị khẩu "máy chữ Chicago" bắn chết rũ như đống giẻ rách, và bề bộn nhất là vô số xương cốt ở trong hốc cây.

Tuyền béo khẽ đá vào xác con cú đại bàng nằm trên đất, nói :" Bắn nát bươm cả rồi, hay là vặt lông nướng lên đi, coi như bữa trưa nay khỏi phải nghĩ".

Tôi nói với cậu ta :" Đừng bận tâm mấy con chim chết ấy làm gì, cậu vào khoang máy bay xem xem có vũ khí đạn dược gì còn dùng được không?"

Xác chiếc máy bay vận tải rơi xuống đất đã vỡ tan vỡ tành, Tuyền béo lật các mảnh vỏ máy bay ra, lục lọi tìm kiếm xem còn tận dụng được thứ gì hay không.

Tôi và Shirley Dương phụ trách thu xếp bộ hài cốt của người phi công Mỹ, tôi lấy cái nhíp hai đầu ra khỏi tay anh ta, ấn thử vài cái kêu tạch tè tạch tè, nghĩ bụng, tiếng máu tươi trong quan tài ngọc nhỏ xuống nền đá cũng kêu tạch tè, con cú đại bàng ở trong khoang máy bay mổ con thằn lằn cũng phát ra âm thanh tương tự, tiếng động do con trăn trùng thuật nằm trong quan tài ngọc phát ra cũng na ná, vậy đoạn mã tín hiệu ma kia từ đâu ra, e không thể nào xác định được. Tôi càng muốn tin rằng đó là linh hồn của viên phi công Mỹ đang cảnh báo chúng tôi.

Có một thứ đặc biệt thu hút sự chú ý của chúng tôi, đó là phù hiệu trên áo của viên phi công này thuộc đội máy bay ném bom chứ không phải máy bay vận tải. Ngoài ra, phía lưng áo còn đính một mảnh vải trắng với hàng chữ " không quân Mỹ sang Trung Hoa trợ chiến, quân dân một lòng giúp đỡ". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Chứng tỏ người này không phải thành viên tổ lái của chiếc máy bay vận tải kiểu C.

Khí hậu nơi này rất phức tạp, vì núi và bồn địa có độ cao chênh nhau quá lớn nên áp suất không khí rất không ổn định, có thể nói nơi này đúng là nghĩa địa máy bay. Có lẽ quanh đây vẫn còn máy bay khác bị rơi, anh phi công sống sót này đang lần tìm đường ra khỏi rừng thì trở thành vật hy sinh cho cỗ quan tài ngọc. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Chúng tôi dùng xẻng công binh đào một cái hố, định mai táng người phi công trong ấy, nhưng thây đất ở đây quá ẩm ướt, lại toàn rễ cây, không thích hợp để chôn cất. Thảo nào mà vị chủ tế kia lại táng ở trên cây.

Tôi và Shirley Dương bàn bạc, quyết định tạm thời coi cái khoang máy bay này là quan tài, đặt hài cốt của viên phi công vào đó, sau khi trở về sẽ thông báo cho người đến mang về nước.

Lúc này Tuyền béo đã bới được ba bốn khẩu súng máy Thompson còn nguyên vẹn và hơn chục hộp đạn nữa,bèn chạy đến giúp chúng tôi đặt hài cốt viên phi công vào một tấm chăn chiên mỏng, rồi chuyển vào khoang máy bay, sau đó xếp đá chặn kín lỗ hổng lại.

Shirley Dương lấy cành cây buộc thành cây thánh giá cắm phía trước xác máy bay, ba chúng tôi đứng nghiêm trước cây thánh giá, Shirley Dương khẽ đọc mấy câu trong Kinh Thánh, mong người phi công Mỹ hy sinh vì tự do cho nhân loại này được an nghỉ.

Khung cảnh này khiến tôi nhớ đến ngày nào ở tiền tuyến đứng trước di thể của các chiến hữu đã hy sinh, chợt thấy sống mũi cay cay, bèn vội chớp chớp mắt, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời.

Tuyền béo bỗng bước lên hai bước, nói :" Bạn thân yêu hãy yên nghỉ, tôi hiểu tâm nguyện vẫn chưa hoàn thành của bạn. Chúng tôi xin gánh vác mọi trách nhiệm nặng nề xây dựng sau chiến tranh huy hoàng. Bạn thân yêu hãy yên nghỉ! Trời xanh mây trắng sẽ hát lời ca tụng bạn, đỉnh núi cao sẽ gửi đến bạn những vòng hoa. Hoa tươi khắp núi rừng sẽ cho chúng ta biết ở đây có một liệt sĩ đang yên giấc ngàn thu".

Tôi xưa nay luôn phải chào thua cái kiểu ăn nói của Tuyền béo, lúc này chẳng biết nên khóc hay nên cười nữa. Nhìn trời thấy đã gần trưa, nếu còn nấn ná e sẽ không kịp đi tìm lối vào khê cốc, tôi bèn bảo mọi người hãy lên đường.

Khẩu Thompson nặng thật, nhưng sau một đêm dài dằng dặc chúng tôi đã hoàn toàn thấm thía được tầm quan trọng của súng máy khi đi trong rừng sâu. Không kể Shirley Dương chưa quen dùng cái "máy chữ Chicago" này, tôi và Tuyền béo mỗi người chọn một khẩu, còn Shirlet Dương tạm thời sử dụng súng hơi "Kiếm Uy" và khẩu súng lục 64 còn lại. Hộp đạn băng đạn, đem được bao nhiêu thì cố đem, cả những cái túi nilon đen chống nước bọc bên ngoài mấy khẩu súng chúng tôi cũng mang theo luôn.

Chúng tôi tiếp tục đi men theo mạch núi Già Long tiến lên phía trước, vừa đi vừa ăn lương khô cho đỡ đói. Hành trình hôm nay tương đối nhẹ nhõm, tiếp thu bài học hôm trước, chúng tôi cố gắng đi men theo những chỗ dốc gần kề mạch núi. Ở khu vực tiếp giáp giữa mạch núi và rừng cây, thực vật mọc thưa hơn hẳn trong rừng sâu, lại không ẩm ướt ngột ngạt như trong rừng, cũng không giá lạnh như trên núi quá cao so với mực nước biển. Những làn gió đưa hương dìu dịu thấm vào lòng khiến người ta bỗng cảm thấy dễ chịu, đầu óc tỉnh táo, những nỗi mệt nhọc sau một ngày một đêm đã vợi đi không ít.

Cứ như thế chúng tôi đi về hướng Tây Bắc chừng bốn năm tiếng đồng hồ thì bắt gặp một vùng cây nở đầy hoa, những đóa hoa ba màu đỏ, trắng , vàng, to bằng cái bát ăn cơm, vô vàn bươm bướm đang dập dờn bay lượn. Một dòng suối rộng vừa phải chảy qua vùng cây cối này, ở tít phía sâu là một cánh rừng dâng cao, nơi đó mọc tập trung những cây cao to, lớp lớp dày đặc, cao đến gấp rưỡi cây cối ở khu vực phụ cận. Có lẽ dòng suối quanh co uốn khúc này chính là sông Rắn Bò mà dân địa phương quen gọi. Hầu hết các nhánh của sông Rắn đều chảy ngầm trong lòng đất, chỉ có nhánh này là lộ thiên.

Dòng suối chảy qua vùng rừng cây này, đi qua cánh rừng dâng cao rồi chảy vào sơn cốc âm u tận sâu mãi phía trong, có ống nhòm cũng không thấy được tình hình bên trong sơn cốc. Tôi giở bản đồ da người, tìm thử các vật tham chiếu ở gần đó, xác định không có gì nhầm lẫn, đây chính là lối vào Trùng cốc rồi. Đi qua đoạn này, địa thế sẽ thấp dần, nước suối chảy xiết hơn, có lẽ con đập được xây từ thời thi công lăng mộ Hiến vương chắn ở ngay phía trước. Tuy rằng trên mặt đất mọc đầy cỏ dại, hầu hết đều bị thực vật che phủ hoàn toàn, nhưng vẫn có thể nhìn thấy một số mảnh gạch vỡ, có lẽ đây là tàn tích của thần đạo dẫn đến ngôi mộ Hiến vương. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Chúng tôi thấy cuối cùng cũng đã đến Trùng cốc, đều phấn chấn hẳn lên, rảo bước tiến về phía trước, dự định sẽ dựng lều nghỉ chân ở gần di tích đập nước. Bước vào khu rừng đầy cây hoa, thoạt đầu thấy những cây thấp muôn hoa đua nở với đủ màu sắc rực rỡ vô cùng, ở sâu phía trong lại toàn là hoa đỏ lá đỏ thuần một màu, nhìn vào ngỡ là một đám mây đỏ khổng lồ, đàn bướm phượng vĩ vàng óng bay lượn giữa rừng hoa đỏ.

Nơi đây chẳng khác nào cõi thần tiên, so với khu rừng âm u cách đây không xa mà chúng tôi vừa qua đêm thì đúng là hai thế giới khác hẳn. Tuyền béo nói :" Tiếc quá, chẳng rõ chúng ta đã đánh mất hai cái vợt bắt bướm ở đâu, nếu còn tôi sẽ bắt vài trăm con bướm đem về Bắc Kinh làm tiêu bản mà bán cũng được một khoản lớn đấy. Xem ra trên đời này còn khối cách kiếm tiền, nếu không đi đây đi đó mà cứ ru rú trong thành phố thì sao có thể nghĩ ra được?"

Shirley Dương nói :" Những cây lá đỏ hoa đỏ này gọi là quyết Dictyocline wilfordit 3, thời gian hình thành là khoảng trước kỷ thứ ba, cách đây vài chục triệu năm. Các loài thực vật cùng thời với nó sau bao biến động thăng trầm về cơ bản là đã tuyệt chủng hết rồi, quyết Dictyocline wilfordit là loài thực vật hiếm hoi sót lại. Chúng chủ yếu sinh trưởng ở những nơi thiếu ánh sáng và râm mát trong rừng. Những con bướm lớn dị chủng này có lẽ cũng chỉ quanh đây mới có, một lần anh định bắt vài trăm con, thì khác nào muốn loài bướm kim tiền và quyết Dictyocline wilfordit cùng tuyệt diệt?"

Tuyền béo phát cáu :" Cô thật là ... người như cô sao cứ thích lên lớp cho người khác thế nhỉ! Tôi chỉ buột miệng nói vậy thôi, chứ nếu bảo ông béo này bắt bướm thật thì sốt ruột lắm. Bắt bướm mãi rồi cũng hết, đâu có lãi thực như đổ đấu, vớ được một món minh khí là có thể ăn chơi hưởng lạc nửa đời người!"

Ba chúng tôi vừa trò chuyện vừa đi xuyên qua rừng hoa, lần theo vết tích của thần đạo cổ xưa, đi đến chỗ tiếp giáp giữa rừng hoa và rừng cây, đây là lối vào Trùng cốc. Càng tiến đến gần mộ Hiến vương, các di tích cổ xưa càng thêm rõ rệt.

Ở cửa sơn cốc có hai khối đá nhẵn trơn đập ngay vào mắt, vì chỗ này bị cánh rừng cây cao kia che khuất nên đứng ngoài hoàn toàn không nhìn thấy hai khối đá khổng lồ nhẵn thín này. Không ai ngờ rằng trong rừng rậm thế này lại có hai khối đá lớn, bên trên không mọc nhánh cây ngọn cỏ nào, trông vừa trơ trọi vừa quái dị.

Chúng tôi ngước mắt quan sát, đều ngờ ngợ hai khối đá này giống vật gì đó. Nhìn kỹ hơn, thấy trên cả hai khối đá đều dùng chất liệu màu đen vẽ một con mắt. Nhưng nó không được tạo hình kiểu nhãn cầu như Mộc trần châu, mà là con mắt có lông mi hẳn hoi, ánh mắt sâu thẳm uy nghiêm, tuy nét vẽ còn thô vụng nhưng lại rất có thần. Lẽ nào chúng định nhắc nhở rằng Hiến vương đã chết kia đang dùng đôi mắt của ông ta dõi nhìn bất cứ ai dám bước vào sơn cốc này?

Shirley Dương bước đến gần nhìn khối đá, rồi ngoái lại nói với hai chúng tôi :" Đây là hai khối vẫn thạch tức phần còn lại một thiên thạch tách làm hai, gần đây có sự cố máy bay rơi, hẳn là có liên quan đến hai khối đá này". --------------------------------

1 Nguyệt thành: thành nhỏ, bên ngoài thành chính. Giác lâu: lầu, vọng gác đặt ở bốn góc trên tường thành. Khuyết đài: lầu dựng trước hai bên cửa hoàng cung.

2 Huyền cung: nơi nghỉ ngơi thanh tĩnh, ngầm chỉ phần mộ. Thần đạo: đường dẫn đến lăng mộ.

3 Một loài thực vật cùng họ với dương xỉ.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 17: KHU VỰC CẤM

Q.3 - Chương 17: KHU VỰC CẤM

Tôi hỏi Shirley Dương :" Theo tôi, hai khối đá này cắm ở đây có phần khác thường nhưng bản thân chúng không có gì đặc biệt, nếu đúng là vẫn thạch thì quanh đây phải có hố lõm sâu mới đúng, cô thấy quanh đây có dấu vết gì chứng tỏ bị thiên thạch va đập không?"

Shirley Dương lại giơ tay xem đồng hồ, rồi nói với tôi :" Anh nhìn đồng hồ điện tử không thấm nước mình đang đeo xem, không hiển thị thời gian nữa rồi. Trên tảng đá này có rất nhiều tinh thể kết tinh, tôi đoán rằng bên trong nó có một loại nguyên tố hiếm nào đó, chíp mạch điện tử và các thiệt bị vô tuyến đều bị nó tác động. Có thể nguyên nhân khu vực xung quanh đây xảy ra tương đối nhiều sự cố hàng không đều liên quan đến hai khối vẫn thạch này, máy bay bay chệch đường một khi đến gần khoảng không ở đây thì tất cả các thiết bị điện tử đều sẽ không hoạt động. Nơi đây gần như là tam giác Bermuda 1 của Vân Nam ấy".

Tôi và Tuyền béo giơ tay nhìn đồng hồ, quả nhiên tất cả số má đều đã biến mất, cứ như là hết sạch pin vậy. Tôi bước đến tảng đá quan sát, đúng là có rất nhiều tinh thể nhỏ li ti. Tôi đã từng mấy năm làm lính công binh, quanh năm đào hang động ở núi Côn Luân, kết cấu địa chất của vùng núi Côn Luân thuộc loại địa hình chồng nén, gần như là nham tầng nào cũng có, vì thế tôi biết đặc tính của hầu hết các loại nham thạch, nhưng loại khoáng vật kết tinh màu tro này quả tôi chưa bao giờ nhìn thấy.

Tuyền béo vẫn chưa thật tin lắm, lại mở ba lô lấy ra chiếc máy thu thanh, tôi mang theo nó để đi đường nghe tin tức đài phát thanh, kể từ lúc vào núi không bắt được sóng nữa nên vẫn cất ở đáy ba lô. Lúc này lấy ra vừa bật công tắc đã nghe vang lên mấy tiếng "xè xè ..." sau đó im bặt, chỉnh kiểu gì cũng không ăn thua.

Tuyền béo lấy làm lạ :" Mẹ kiếp, lại có cái thứ đá quái dị này, không rõ trên thế giới giá bao nhiêu tiền một lạng nhỉ? Chúng ta phải mang một ít về nghiên cứu mới được". Nói đoạn cậu chàng liền cầm cuốc chim leo núi định bổ mấy mảnh về làm mẫu.

Tôi vội can ngăn :" Đừng đụng vào. Lỡ có phóng xạ thì sao? Tôi nhớ mình đã đọc ở đâu đó nói rằng các thiên thạch đều có vật chất phóng xạ, nếu bị nhiễm phóng xạ thì trước hết rụng tóc, sau đó toàn thân sẽ mủn ra mà chết".

Shirley Dương đứng bên nói :" Không phải thiên thạch nào cũng đều có chất phóng xạ, có thể trong tảng đá này chứa năng lượng điện từ nào đó, cho nên mới làm rối loạn nghiêm trọng các thiết bị điện tử. Rất có thể hai tảng thiên thạch này không rơi xuống đây, mà là được chuyển từ nơi khác đến cửa sơn cốc để đánh dấu vị trí mộ Hiến vương. Hướng thiên thạch rơi xuống phải tạo thành một góc 6,5 độ so với mặt cắt ngang tầng khí quyển, nếu không sẽ bị ma sát mà cháy vụn ra tro. Hai khối vẫn thạch này chỉ là phần nhỏ còn sót lại sau khi tảng thiên thạch bị cháy, các vật chất kết tinh ở bề mặt đều hình thành do bốc cháy mãnh liệt. Trên bề mặt tuy không có cỏ cây, nhưng xung quanh vẫn có kiến, cho nên có lẽ thiên thạch này vô hại đối với con người. Có điều một khi còn chưa biết rõ thì tốt nhất là các anh đừng đụng vào". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo vẫn chưa thật hài lòng, nhưng vì đã kiếm được vài thứ có giá trị ở chỗ cây đa già nên ta cũng cho qua, nhưng vẫn nói rằng nếu sau này gặp khó khăn sẽ quay lại Trùng cốc để lấy đá. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Chúng tôi đứng ở lối vào Trùng cốc, đối diện với hai khối đá có vẽ con mắt, quan sát kỹ một hồi, vốn định hạ trại nghỉ ở đây đêm nay nhưng nhìn đi nhìn lại vẫn cứ cảm thấy nơi này có điều gì đó bất ổn, cứ có cảm giác bị hai con mắt này nhìn chằm chằm, rất không thoải mái. Nhưng lại chưa biết rõ tình hình trong Trùng cốc ra sao, nếu cứ đi vào thì có ma mới biết sẽ gặp phải chuyện gì, vì thế chúng tôi đành trở ra theo lối cũ, đến gần khu rừng mọc đầy cây hoa để hạ trại nghỉ ngơi.

Kể từ lúc đi vào núi Già Long, chỉ có Tuyền béo ngủ được già nửa đêm, còn hai chúng tôi đều đã hai ngày một đêm chưa hề ngơi nghỉ, lúc này người đã mệt rũ, liền chọn một chỗ tương đối khuất và rộng rãi hạ trại.

Quanh chỗ này không có nhiều kiến, hương hoa lá nhẹ đưa dìu dịu, đúng là chỗ rất tốt để hạ trại qua đêm ngoài trời. Từ ngày mai trở đi khó tránh khỏi gặp phải nhiều nguy hiểm, đêm nay là cơ hội nghỉ ngơi cuối cùng, phải khôi phục trạng thái tốt nhất cho cả thể lực lẫn tinh thần. Chúng tôi giở thịt bò và lương khô mua ở quán trọ Thái Vân ra ăn, rồi để Tuyền béo thức gác ca thứ nhất, thay phiên nhau chui vào túi ngủ. Đêm qua chúng tôi đã bắn chết một con cú đại bàng, loài này vốn thù rất dai, lúc gần sáng có vài con bay đến để tập kích chúng tôi, nhưng vì trời đã sáng, chúng không quen hoạt động trong ánh sáng ban ngày nên đã bỏ đi, rất có thể sẽ còn rình cơ hội để quay lại tấn công nữa, cho nên cần phải để lại một người gác đêm.

Đang đêm, tôi bỗng thấy tay tê ngứa đau nhói, chỗ đau ấy chính là vết thương bị cá ăn thịt người cắn trên mu bàn tay khi chúng tôi còn ở trong núi. Đang nằm trong túi ngủ, tôi ngồi dậy sờ vào chỗ đó, tay tôi vẫn dán băng chống thấm, chỗ băng che vết thương đã bị thủng một lỗ, có những con sâu đen đang bò ra khỏi vết thương. Tôi vội bóp chết ngay hai con, nhưng đám sâu vẫn bò ra càng lúc càng nhiều. Tôi hoảng quá định gọi hai người bạn đồng hành giúp đỡ, nhưng ngẩng đầu chỉ nhìn thấy bốn bề im phăng phắc, vầng trăng đang treo giữa trời, không biết Shirley Dương và Tuyền béo đã đi đâu, hai cái túi ngủ thì rỗng không. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Bỗng thấy bụi cây ở gần bên có tiếng động, một ông già mặc áo bào xanh, đeo mặt nạ vàng, cưỡi voi đi xuyên qua rừng cây hoa xông thẳng về phía tôi. Ông ta lao hùng hục đến, tôi vội lăn sang một bên để tránh, bỗng thấy có người đẩy một cái vào vai, tôi giật mình mở to mắt, thì ra chỉ là một cơn ác mộng.

Shirley Dương đang ở bên chăm chú nhìn tôi :"Anh ú ớ gì thế? Ngủ mê à?"

Khắp người tôi đầm đìa mồ hôi, giấc mơ cứ như thật. Đã đến lượt tôi canh gác thì phải, quái đản làm sao, người đeo mặt nạ tôi gặp trong mơ là Hiến vương chăng? Đã là mơ thì không có cảm giác gì, nhưng vết thương trên tay lại vừa ngứa vừa đau, tỉnh lại rồi mà cảm giác ấy vẫn còn lờ mờ lẩn khuất. Nghĩ đến đây tôi bỗng cảm thấy vết thương trên mu bàn tay căng lại, đau giật giật.

Nếu vết thương đã khép miệng, da thit dần đầy lên ta sẽ thấy hơi ngứa, có lẽ vết thương này quá sâu, tôi bèn bóc miếng băng keo ra nhìn, chỉ thấy mu bàn tay hơi tím, đã tiêm kháng sinh rồi chắc sẽ không bị nhiễm trùng, nhưng hình như vết thương lại mở to hơn cả lúc ban đầu. Tôi đành tự bôi thuốc rồi băng lại như cũ, trong lòng lấy làm băn khoăn, hay vì bọn cá ăn thịt người ấy đã ăn lũ đỉa trong các tượng người nên khi cắn đã truyền chất độc sang cho tôi rồi? Nghĩ đến cái thứ trùng thuật kinh tởm ấy tôi lại thấp thỏm không yên, đành cố ép mình nghĩ về chiều hướng tốt để phấn chấn tinh thần canh đêm.

Nhưng sau đó càng nghĩ lại càng thấy lo, chỉ e bàn tay mình không giữ nổi nữa, lỡ chẳng may có mấy con sâu bò từ trong đó ra ... thì tôi thà rằng sớm chặt tay đi thì hơn, đấu tranh tư tưởng mãi, tôi đành gọi Shirley Dương vừa mới thiếp đi dậy, nhờ cô xem giúp có phải tôi đã trúng phải chất độc của trùng thuật hay không.

Shirley Dương kiểm tra rồi đưa tôi mấy viên thuốc uống, an ủi tôi rằng đó là hiện tượng bình thường khi vết thương đang khép miệng, đừng nên nghĩ nhiều, chỉ cần giữ không bị nhiễm trùng là ổn. Lúc này tôi mới thấy yên tâm.

Chờ mãi mới đến sáng, ba chúng tôi theo kế hoạch đã vạch ra từ trước, xuất phát đến mục tiêu, chuẩn bị vào bên trong sơn cốc tìm vị trí được đánh dấu bằng con cóc để xem có thể lần ra con đường bí mật xuyên qua chướng khí hay không. Mộ Hiến vương được chuẩn bị xây dựng trong nhiều năm, bố trí chặt chẽ chu toàn, dù có con đường bí mật xuyên qua chướng khí trên mặt đất thì e rằng cũng không dễ gì mà đi được.

Cây cối trong Trùng cốc rậm rạp hơn hẳn trong rừng, ken dày rất khó lách đi. Đi qua hai khối thiên thạch phía trước khê cốc, men theo con suối tiến sâu vào sơn cốc, địa hình thoai thoải dần, các loài thực vật dây leo cũng nhiều hơn, những đám dây nhợ che kín cả bên trên dòng nước, hai bên vách núi bám đầy các loài thực vật nhỏ muôn hình muôn vẻ, chẳng khác nào một vườn hoa sặc sỡ đủ màu trên không trung.

Vì địa hình chật chội, sự cạnh tranh sinh tồn ở đây đặc biệt dữ dội, các loài thực vật đều muốn giành thêm chút ánh sáng, đua nhau vươn ra phía ngoài thung lũng, nên đứng trên cao nhìn xuống không thể nhận ra địa hình bên trong sơn cốc.

Bên trong Trùng cốc ẩm ướt ngột ngạt dị thường, mắt chúng tôi chỉ nhìn thấy rặt một màu lá cây xanh sẫm, nhìn mãi hoa cả mắt. Để có thể đi giữa những đám thực vật dày đặc này, Tuyền béo phải dùng xẻng công binh đi trước mở đường, tôi và Shirley Dương theo sát phía sau, cứ thế chật vật tiến lên trong sơn cốc âm u đầy ruồi muỗi côn trùng hoành hành và dây leo rậm rịt.

So với dây leo chằng chịt cản đường, nỗi lo lớn nhất là bọn muỗi độc ở trong những chỗ âm u tối tăm của khê cốc. Cái bọn quỷ hút máu trong rừng rậm này cứ kết bè kết đội bất chấp sống chết lao bổ vào người ta, chúng tôi chỉ còn cách nghiền tỏi và cỏ tàu bay mang theo thành nước bôi vào các vùng da thịt hở ra ngoài, cũng may, chị chủ quán trọ Thái Vân đã cho chúng tôi một thứ nước đặc biệt của dân bản địa dùng để chống muỗi, khá có tác dụng. Mặc dù có mấy thứ xua muỗi này rồi, nhưng thỉnh thoảng chúng tôi vẫn bị đốt cho vài phát, chỗ bị đốt lập tức tấy đỏ dày cộm lên, sờ vào đau điếng cứ như là bị sùi thịt.

Shirley Dương thì lại cảm ơn thượng đế vì bọn muỗi này vẫn chưa hẳn là loại muỗi lớn, nọc độc vẫn còn nhẹ, muỗi độc trong rừng mưa nhiệt đới Amazon mới thực sự là ác quỷ hút máu của rừng sâu, hơn nữa lại còn cực độc. Có điều loại muỗi độc này có nhược điểm là sợ tỏi, ngẫu nhiên trùng hợp với loài quỷ hút máu trong truyền thuyết châu Âu.

Tuy bên trong khê cốc cây cối rậm rạp um tùm, nhưng đi vào sâu chúng tôi vẫn nhận ra mỗi lúc một nhiều những dấu vết của con người để lại, thỉnh thoảng lại trông thấy tượng voi đá, tượng người đá vỡ vụn. Đó đều là những tác phẩm điêu khắc đá dựng ở hai bên thần đạo dẫn tới mộ Hiến vương, có thể thấy rằng mộ Hiến vương cũng như các mộ vua khác, trước mộ đều có thần đạo để người đời sau đi đến minh lâu lễ bái. Nhưng chắc hẳn Hiến vương không ngờ rằng, chỉ bảy tám năm sau khi ông ta chết thì lãnh địa thần dân, bao gồm cả quê cũ của ông ta là nước Điền cổ đều bị quy tụ vào bản đồ của nhà Hán. Khu mộ đã được dày công sắp đặt, hao tổn bao tâm trí sức lực của cải để xây dựng đành bị lãng quên tại tít sâu trong khê cốc âm u, vĩnh viễn bị lớp bụi thời gian che phủ ở một góc của lịch sử, chỉ có Mô kim Hiệu úy đi đổ đấu như chúng tôi mới bất chấp gian nan hiểm trở lặn lội đến thăm ông ta mà thôi.

Đi chừng ba bốn giờ, chúng tôi phát hiện ra tàn tích bức tường đổ, đây chính là con đập đầu tiên trong truyền thuyết. Hiện giờ chỉ còn lại một đoạn bệ đá dày hơn ba mét cao gần hai mét, bên trên phủ đầy cỏ dại, chỉ có vài tảng đá xanh không có thực vật sinh trưởng bên trên, nhìn vào rất giống một cái gò đất màu lục chìm giữa rừng cây tít sâu trong sơn cốc. Nếu chẳng phải Shirley Dương tinh mắt, không chừng chúng tôi đã đi qua luôn mất rồi.

Để xác định chắc chắn bức tường đổ bị cây cối phủ lấp này chính là con đập được đánh dấu trên tấm bản đồ da người, Tuyền béo cầm cây cuốc chim leo núi bổ mấy nhát vào đoạn tường đổ, định xới đám cỏ dại và rêu xanh bên trên ra. Nào ngờ một cuốc vừa bổ xuống, từ trong các kẽ tường lập tức "soạt soạt soạt" chui ra hàng trăm con thằn lằn to bằng ngón tay. Đàn thằn lằn có màu lục y hệt các thực vật xung quanh, chỉ riêng mắt và lưỡi chúng là màu đỏ như máu.

Tuyền béo bị chúng làm cho giật mình hoảng hốt, cầm cuốc chim và xẻng công binh đập loạn xạ, đập cho một đống thằn lằn xanh ấy thành bánh thịt.

Shirley Dương ấn tay Tuyền béo, ngăn cậu ta lại, nói :" Thằn lằn không hại người, thường chỉ ăn muỗi thôi, giận dữ với chúng làm gì cho mệt".

Tôi bỗng nhận ra rằng những con thằn lằn này khi hoảng hốt bỏ chạy đều lao ra phía ngoài khê cốc hoặc bò lên cây cối ở hai bên, bị Tuyền béo đập tơi bời nhưng không con nào chạy ngược vào sâu trong khê cốc cả. Không chỉ thằn lằn, mà đám muỗi bay lượn xung quanh chúng tôi và cả các loài côn trùng bò dưới đất khác cũng không dám bén mảng vào đó nửa bước. Bên kia khê cốc hầu như không có bất cứ loài côn trùng hay động vật nào, cơ hồ như nơi đây là ranh giới phân định giữa cõi chết và cõi sống vậy.

--------------------------------

1 Một khu vực thuộc Đại Tây Dương, từng có nhiều máy bay và tàu thủy mất tích mà không rõ nguyên nhân.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 18: CHÍN KHÚC VÓNG QUANH CHẦU VỀ NÚI

Q.3 - Chương 18: CHÍN KHÚC VÓNG QUANH CHẦU VỀ NÚI

Động thái của lũ côn trùng trong sơn cốc thật khác thường, tại sao chúng không dám vào sâu trong kia? Tôi vội nhảy lên đoạn tường đất nện kè đá, đứng từ trên cao dõi mắt nhìn sâu vào bên trong khê cốc, chỉ thấy địa hình phía trước thấp dần, có vẻ như nếu đi tiếp thì sẽ vào vùng chướng khí độc hại.

Tôi nói với Tuyền béo và Shirley Dương :" Đi sâu vào trong, ngay đến côn trùng cũng không dám, chứng tỏ trong đó có thể có chất độc, để bảo đảm an toàn, chúng ta cứ chuẩn bị mặt nạ phòng độc để sẵn sàng đeo luôn.

Trước khi tiếp tục tiến lên, chúng tôi uống mấy viên "Hồng liêm diệu tâm hoàn" để giảm nhịp tim và nhịp thở. Đây là phương thuốc bí truyền của Mô kim Hiệu úy, do Răng Vàng nhờ chuyên gia bào chế, có hiệu quả hay không thì trước mắt vẫn còn chưa biết.

Tôi giở bản đồ da người, tìm chỗ đánh dấu bức tường đổ của mộ Hiến vương rồi đối chiếu một lượt, thấy đều đúng cả, vậy thì chỗ đánh dấu bằng ký hiệu miệng cóc trên trấn lăng phả sẽ nằm phía bên trái sơn cốc, cách bức tường đổ này không xa.

Shirley Dương bước lên phía trước bảy tám mét, thấy một chỗ mặt đất trống trơn, trong khê cốc dây leo chằng chịt này, một khoảnh đất như thế quả là rất không bình thường. Chúng tôi dùng xẻng công binh đào mọt cái hố nông, rồi ngồi xuống quan sát chất đất ở đây, thì ra chỗ này cũng giống như Mậu Lăng, để chống kiến mối xâm hại lăng mộ, người ta đã chôn ở gần mộ những thứ thuốc đuổi côn trùng bí truyền có công hiệu rất lâu dài. Phương pháp này được dùng rất phổ biến trong các mộ đế vương thời Hán, đơn giản nhất là chôn lưu huỳnh, thủy ngân, trộn thêm độc ma tán, tuần hoàng kỵ, lãn bồ đề ... Vì chúng có thuộc tính khắc nhau nên có thể chôn xuống đất cả ngàn năm cũng không bị tan đi hết.

Shirley Dương hỏi tôi :" Nơi này còn cách xa ngôi mộ chính trong khu mộ Hiến vương, sao đã bố trí tuyến chặn côn trùng rồi?"

Tôi ngẫm nghĩ , rồi nói :" Xét các vết tích ở vành ngoài cho thấy Hiến vương rất thạo dùng kỳ thuật, điểm lợi hại nhất là có thể biến đổi kết cấu phong thủy. Một khu vương mộ rộng lớn thế này, không chỉ hình thế lý khí của ngôi mộ chính cần có khí tượng của tên huyệt, một số huyệt nhãn hỗ trợ tại các khu vực lân cận nữa cũng cần phải cải tạo nữa.

Những huyệt nhãn và tinh vị 1 phụ trợ này nếu được cải tạo tốt thì huyệt vị mộ chính sẽ như hổ mọc thêm cánh, như giao long xuống nước. Trong các bí thuật phong thủy cổ xưa, khó nhất là cải tạo kết cấu bố cục, điều này cần có kiến thức vĩ mô bao quát thế gian, thiên địa càn khôn, núi sông suối khe, tinh tú vận hành. Có nhiều thầy phong thủy bịp bợm lòe đời, tự nhận là có thể cải tạo kết cấu phong thủy, thực ra mới chỉ chớm hiểu một vài kỹ thuật nhỏ mà thôi, cải tạo mạch đất đâu có dễ!

Vả lại, cải tạo bố cục phong thủy bao gồm quá nhiều công việc mà người bình thường không thể kham nổi, trừ phi phải là những bậc vương hầu nắm quyền lớn cát cứ một phương mới đủ thực lực để làm lớn đến như vậy.

Cuốn "Thập lục tự âm dương phong thủy bí thuật", quyển chữ " Hóa" chuyên về các thủ đoạn cải tạo phong thủy, trong "Dịch long kinh" 2 có chép : muốn sửa lại hình thế, chỉnh đốn phong thủy, ít nhất cần động đến chín huyệt nhãn chính có liên quan nằm quanh địa mạch. Huyệt thứ nhất " chuyển hóa sinh khí làm lá chắn", huyệt thứ hai " dựng đứng đôi tai chạm cửu trùng", huyệt thứ ba " cá hóa râu rồng gom vàng bạc", huyệt thứ tư " cung tường cao ngất đặng chở che", huyệt thứ năm " ráp thêm xa trời vững minh đường", huyệt thứ sáu " chặn cửa sông suối mà đón chầu", huyệt thứ bảy "chèn đá cát quanh cung tả hữu", huyệt thứ tám " rồng xuyên lớp lớp màn là", huyệt thứ chín "chín khúc vòng quanh chầu về núi"

Chỉnh sửa lại tinh vị của chín huyệt ở gần mạch chính có thể giữ được phong thủy ở trạng thái khép kín che chở nghiêm ngặt, hình thế và khí mạch của huyệt vị muôn đời không bị phá vỡ. Những câu khẩu quyết này có vẻ cổ xưa khó hiểu, nhưng chỉ cần nghiên cứu " Địa kinh hốt" là sẽ biết. Thực ra chỉ là tùy ở vị trí nhất định sẽ chôn bể cá vàng, trồng cây to, đào giếng... Cái khó là ở chỗ xác định vị trí cho đúng.

Thảm thực vật ở đây quá dày, tạm thời chưa nhận ra các yếu tố kia, chỉ thấy thể hiện rõ nhất là "chín khúc vòng quanh chầu về núi".

Trùng cốc quanh co trải rộng, nơi sâu trong kia, hai bên núi đá lởm chởm, so với "thủy long mạch" chạy xuyên qua khê cốc, trong rõ ràng không hài hòa rành rẽ, chủ khách chẳng phân, thật giả khó đoán, lại ngặt một nỗi trái khoáy tựa như "khách lấn lướt chủ", chắc là trong "long huân" của thủy long, địa hình sẽ càng thấp, ở dưới đó ắt như ếch ngồi đáy giếng, khí tượng vốn chẳng có ý tôn nghiêm, nhưng lại lắm điều ti mọn, vì thế người ta mới tìm vị trí then chốt của long mạch này để cải tạo thành một bố cục chín khúc vòng quanh chầu về núi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Ở những nơi có chín chỗ ngoặt trong sơn cốc, người ta xây cất một thần xã, hoặc đền miếu để tôn thêm tư thế cho "thủy long mạch", khiến mạch lạc được rõ ràng. Nếu xây các kiến trúc như miếu thờ thần núi chẳng hạn thì phải có nhiều kết cấu thổ mộc, nhưng gỗ lại tối kỵ mối mọt đục khoét, nhất định phải dùng mọi cách để xua đuổi chúng. Cho nên tôi đoán rằng tuyến chặn côn trùng này nhằm bảo vệ tòa miếu sơn thần, hơn nữa ít nhất cũng phải có ba tuyến hàng rào như thế, đồng thời bên trong miếu cũng vẫn phải áp dụng cách nào đó phòng chống côn trùng".

Shirley Dương tỏ ra vui mừng :" Nói vậy tức là ký hiệu con cóc ở trấn lăng phả và ở tấm bản đồ da người tượng trưng cho một nơi thờ thần nào đó. Xem ra lý luận về phong thủy học của anh cũng thật là hữu ích".

Tôi nói với Shirley Dương :" Cá không thể rời nước, đổ đấu tìm rồng không thể rời cuốn 'Thập lục tự âm dương phong thủy bí thuật' được".

Tuyền béo lại tỏ ý coi thường :" Đấy đấy, khen được một câu, đã vênh váo lên rồi! Cậu có bản lĩnh, cậu thử nói xem trong địa cung của thằng oắt Hiến vương sắp đặt như thế nào, có thứ minh khí bồi táng nào nào?"

Chúng tôi không muốn phí thời gian nữa bèn men theo tuyến chặn côn trùng này đi chếch khỏi con suối chảy giữa Trùng cốc, đi sâu vào vùng đất đối diện lần tìm vị trí đền miếu của "thủy long mạch".

Tôi vừa đi vừa nói với Tuyền béo và Shirley Dương :" Phía mé bên của sơn cốc này thế nào cũng có miếu mạo gì đó, chắc chắn không thể nhầm, bởi những cái thứ này này trông có vẻ cổ quái nhưng khi đã biết được một nhẽ thì sẽ hiểu ra muôn nhẽ, chỉ cần nắm vững bí thuật phong thủy ắt sẽ dễ dàng hiểu ra vì sao lại như vậy. Còn chuyện Địa cung trong mộ Hiến vương có cấu trúc ra sao, nếu chưa đến gần thì tôi rất khó nói, tùy tiện đoán bừa lại chẳng đâu vào đâu. Tuy nhiên, từ thời Tần, nước Điền này đã bế quan tỏa cảng đoạn tuyệt giao lưu với văn minh Trung Nguyên, mặc dù về sau cũng phần nào chịu ảnh hưởng của văn hóa Hán nhưng tôi đoán rằng cấu tạo của mộ Hiến vương chủ yếu vẫn là kế thừa phong cách của thời Tiên- Tần".

Tuyền béo hỏi :" Hồi chúng ta đi Thiểm Tây, thằng cha Răng Vàng kể chuyện lăng Tần Thủy Hoàng, nói là dùng mỡ người để làm nến thắp muôn năm không tắt, có chuyện đó thật không?" Truyện "Ma Thổi Đèn "

Shirley Dương nói :" Không phải mỡ người, mà là dùng mỡ của nhân ngư 3 ở biển Đông làm nhiên liệu, vạn năm không tắt, ' bốn cửa cài đặt cung nỏ, lẫy thông với nhau, kẻ lại gần ắt bị bắn chết'"

Tôi nghe Shirley Dương nói, bật cười :" Đó là đoạn chép trong Sử ký để hù dọa người ta thôi. Trường minh đăng có trong rất nhiều mộ vương công quý tộc, nhưng với những người đi đổ đấu thì nó chỉ là trò cười. Tạm không nói có dùng mỡ nhân ngư làm nhiên liệu hay không, nhưng thắp sáng vạn năm thì cần bao nhiêu nhiên liệu? Khi hầm mộ đã bịt kín thì không khí chẳng thể lưu thông, trường minh đăng dù tiết kiệm nhiên liệu đến mấy cũng phải tắt ngấm vì hết không khí, nếu để không khí lọt vào thì chỉ không đầy trăm năm sau hầm mộ đã mủn ra thành đống phế thải mất rồi".

Mộ cổ thời Tấn- Hán dù giữ được đến tận ngày nay, nhưng trừ những nơi có môi trường đặc biệt ra, kỳ dư đều đã không còn nguyên dạng, giờ không biết mộ Hiến vương nằm sâu trong thung lũng rừng rậm này còn giữ được đến mức độ nào.

Nhờ tìm được vật tham chiếu, tuy rừng cây rất rậm rạp, nhưng chẳng bao lâu chúng tôi đã phát hiện ra tuyến chặn côn trùng vòng thứ hai, thứ ba. Vì địa điểm nằm trong sơn cốc rất sâu, ít gió mưa, thuốc độc lại chứa nhiều diêm tiêu lưu huỳnh nên mặt đất không cỏ cây nào sống nổi.

Đến đây, địa thế sơn cốc dần thoáng rộng, nở ra như loa kèn, phía trước thấp thoáng sương mù nhè nhẹ, càng đi vào sâu sương mù trắng đục càng dày nặng, nhìn xa hơn về phía trước, chỉ thấy mây mù bao phủ, bên trong cứ như cõi chết, tịnh không thấy một tiếng trùng kêu chim hót hay gió thổi cỏ lay gì cả.

Chúng tôi còn cách vùng chướng khí một quãng nữa nhưng để phòng bất trắc, cũng không thể không đeo mặt nạ phòng độc. Tuyền béo nhìn vùng sương trắng đục phía trước, nói với tôi và Shirley Dương :" Chúng ta đã có thiết bị phòng độc rồi, thì cứ mặc mẹ ba bảy hai mốt đi, xông vào vùng sương mù kia, so với việc tốn sức đứng giữa đám cỏ cây rậm rì này để tìm đền miếu xem ra còn dễ hơn ấy chứ?"

Tôi nói với Tuyền béo :" Ngoại trừ đầu óc thiếu một dây thần kinh ra, cậu cũng không có khuyết điểm gì lớn đâu. Cậu có biết vùng chướng khí này rộng đến đâu không, đi vào trong, sương mù lại dày đặc, nếu không mất phương hướng thì tầm nhìn cũng cực ngắn, sẽ đi chậm hàng chục lần so với bình thường. Lỡ đi đến tối mit vẫn không ra được, cũng không thể tháo mặt nạ phòng độc ra để ăn uống, lúc ấy tiến thoái lưỡng nan phải biết đấy!"

Lúc này chúng tôi đã đi đến chân núi nằm bên trái sơn cốc, cách dòng suối Rắn khá xa, có lẽ đây là khu vực chính giữa của ba tuyến đường chặn côn trùng. Tiếp tục đi nữa, bỗng thấy một lùm cây lúp xúp có hoa ở gần bên hơi động đậy, chúng tôi đều phát hoảng. Không ai đụng đến đám cỏ cây um tùm ấy, cũng không có gió, sao cây lại động đậy? Hay là lại gặp phải cây cối bị trăn trùng thuật gì đó bám vào? Tôi và Tuyền béo đều giương khẩu "máy chữ Chicago", lên quy lát, định bắn quét một chập vào bụi cây ấy. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Shirley Dương giơ tay phải lên :" Đừng! Đây là cỏ khiêu vũ, bình thường thì ủ rũ nằm im, hễ có người hoặc động vật bước lại gần đánh động, nó sẽ trình diễn vô số tư thế tựa như đang nhảy múa, không có hại gì cho con người đâu".

Cả đám cỏ khiêu vũ rùng rùng cử động như một lũ cỏ ma, từ từ tách ra hai phía, đằng sau lộ ra một quả hồ lô lớn màu đỏ lửa.

Quả hồ lô đỏ này được tạc bằng đá, cao hơn một mét, toàn thân nhẵn bóng, đỏ rực như lửa. Nếu thực nó đã tồn tại ở đây hai nghìn năm, thời gian trôi chảy, bãi bể còn biến thành nương dâu, vậy sao nó vẫn nguyên vẹn như vừa mới chế tác xong.

Chúng tôi thoạt nhìn thấy quả hồ lô, thảy đều không khỏi rùng mình, màu sắc của nó không ngờ vẫn tươi tắn như mới, đúng là kỳ lạ thật, đợi khi gạt đám cỏ khiêu vũ kia ra, bước lại gần xem thử mới biết hóa ra là dùng quặng đá son làm nguyên liệu. Quặng đá son này có màu đỏ rực như lửa, bột quặng này nghiền ra chính là thành phần chính của loại thuốc nhuộm đỏ đầu tiên.

Bề mặt quả hồ lô đá cũng được phủ một lớp thuốc chống côn trùng, cho nên dây leo cỏ dại gần kề cũng phải tránh xa nó. Vậy là bao năm qua nó vẫn đứng cô đơn ở cái xó xỉnh khuất nẻo trong sơn cốc này.

Tôi không khỏi lấy làm lạ :" Tại sao không phải là tượng con cóc, mà lại là quả hồ lô? Nếu thật sự muốn giải tỏa hình và thế của thủy long mạch và huyệt phong thủy thì ở đây nên đắp một đàn tế hoặc kiến trúc như am thờ mới có lý chứ?"

Trên vách núi lởm chởm dựng đứng bên sơn cốc có vô số dây leo buông xuống, cách quả hồ lô ba bước trở ra đều chằng chịt dây leo. Tuyền béo sốt ruột bước lên mấy bước, dùng xẻng công binh phạt bỏ đám dây nhợ chắn lối, ngoảnh lại nói với chúng tôi :" Lại mà xem, có cóc thật đây này!".

Tôi và Shirley Dương nghe tiếng bước lên, thấy bên dưới lớp dây leo che phủ, đối diện với quả hồ lô đá đỏ, quả có miếu thờ sơn thần, lưng tựa vào núi, có lẽ nó được đặt trên trục chính giữa của quả núi ở ngay sau. Miếu có kết cấu xà gỗ theo lối hình cái nêm, chia làm hai nếp, cửa giữa thần điện đã bị dây leo che kín mít, một số mảnh ngói và gỗ đã sập xuống.

Ngói xanh và xà gỗ chạm khắc trên nóc tuy đã hỏng hết, nhưng vì nơi đây là huyệt nhãn của thủy long mạch, khả năng tàng phong tụ khí rất cao, nên vẫn giữ được bộ khung cơ bản. Mấy tuyến chặn côn trùng trên vách núi vì thủy thổ biến hóa nên đã mất tác dụng, kết cấu gỗ của miếu thờ do đó đã mục nát nhưng vẫn chưa đổ sập, cũng có thể coi là một kỳ tích được rồi.

Kiến trúc cổ thờ sơn thần nằm ở nơi khuất nẻo của u cốc cô quạnh không bóng người này, điềm nhiên trải qua những tháng năm dài đằng đẵng, là nhờ vào chất gỗ đặc biệt cùng với công nghệ xây cất và cả môi trường đặc biệt rất hiếm khi có mưa trong sơn cốc này nữa.

Có điều, không biết quả hồ lô đá đỏ này đặt trước cửa miếu thần có tác dụng gì? Có lẽ là liên quan đến vị sơn thần. Cổ nhân cho rằng ngũ hành kim, mộc, thủy, hỏa, thổ đều có thần linh nắm giữ, mỗi ngọn núi mỗi con sông cũng vậy. Nhưng tùy vào phong tục tập quán và môi trường địa lý, bối cảnh văn hóa mà diện mạo của các vị thần cũng không hoàn toàn giống nhau.

Chúng tôi ngước mắt nhìn lên, thấy mặc dù thần điện bị tầng tầng lớp lớp dây leo phủ kín, song tạm thời vẫn chưa có nguy cơ đổ sụp. Xung quanh có khá nhiều chim chóc làm tổ ở trên nóc miếu, chứng tỏ chất lượng không khí ở đây an toàn, không phải lo có chướng khí độc hại. Chúng tôi bèn tháo mặt nạ phòng độc, gạt đám dây leo trước cửa miếu, cánh cửa lớn đã hư tổn vừa đẩy là sập luôn.

Tôi sải chân bước vào, thấy trong chính điện cũng đã bị thực vật chiếm cứ. Miếu này không lớn, tượng đất bày trên ban thờ đã đổ, đó là một pho tượng Hắc diện thần, sắc mặt vô cảm, hai mắt nhắm nghiền, áo bào trên người cũng tuyền một màu đen. Tuy pho tượng đá đã bị đống dây leo chằng chịt chen chúc hất đổ xuống góc tường, nhưng vẫn gây cho người ta một cảm giác lành lạnh uy nghiêm.

Hai bên tượng thần có bày hai tượng quỷ cũng nặn bằng đất, mặt xanh nanh nhọn, giống như quỷ dạ xoa, con quỷ bên trái cầm quả hồ lô đỏ như lửa, con bên phải hai tay nâng một con cóc.

Nhìn thấy cảnh tượng này tôi bỗng hiểu ra, phải rồi, thì ra cóc và hồ lô đều thuộc về sơn thần, chỉ chưa biết ngài sơn thần này dùng hai thứ đó để làm cái trò gì thôi.

Tuyền béo nói :" Chắc là dùng hồ lô để đựng rượu, lúc nhậu thì nhắm với thịt cóc. Thằng cha Răng Vàng vẫn thích kiểu này đấy thôi. Khác mỗi chuyện hắn nhắm với đùi ếch".

Thấy nhiều cảnh tượng trong miếu hoang vắng thê lương, mọc đầy cỏ dại, thực dễ khiến người ta động lòng, khó tránh khỏi nhớ lại những ngày túng bấn tôi và Tuyền béo phải đem bán cả đồng hồ đeo tay, trong lòng bỗng thấy bùi ngùi, tôi bèn nói với Tuyền béo và Shirley Dương :" Sơn thần là ông thần che chở cho một vùng, đã xây cất miếu thờ thì phải được thụ hưởng khói hương cúng bái, thế mà hiện giờ nơi đây hoang tàn xập xệ thế này, đúng là thịnh suy có số cả. Ngay thần núi mà cũng có lúc gian nan huống chi những kẻ bình dân. Cho nên, trần sao âm vậy, cũng có thành có bại như nhau".

Shirley Dương nói với tôi :" Anh nói nhiều lời thế, phải chăng định giở trò gì? Chẳng lẽ anh định cúng bái ở đây chắc?"

Tôi lắc đầu :" Cúng bái thì miễn đi, nhưng chúng ta có thể nhấc pho tượng lên đặt về vị trí cũ, biếu ngài sơn thần một điếu thuốc lá Mỹ để ngài phù hộ cho chuyến này của ta được thuận lợi, không trục trặc gì, sau này nếu có khấm khá sẽ trở lại tu sửa kim thân và cung phụng hương hỏa nữa".

Tuyền béo đứng bên nói :" Theo tôi ấy mà, tin cái này khấn cái nọ, chỉ vô ích thôi. Ông béo đây chẳng tin trời cũng chẳng tin đất gì hết, chỉ tin ở đôi tay mình. Nếu thằng nhãi sơn thần này thiêng thật, thì tại sao ngay thân mình cũng không lo nổi? Tôi nghĩ tốt nhất là cứ để thằng cu nằm đó, có câu 'ăn không nằm rồi'. Thôi đi đi, vào trong xem sao".

Chẳng ai chịu giúp nên đành thôi, đoạn, tôi bước theo Shirley Dương và Tuyền béo vào điện phía sau. Gian hậu điện này được dựng trong lòng núi phía bên trái sơn cốc, nhỏ hơn tiền điện, ở giữa đặt tấm bình phong bằng đá biếc, trên có hình vẽ sơn thần, hình dáng tương tự pho tượng ở điện chính nhưng hơi mờ không nhìn ra tướng mạo, hai bên không có sơn quỷ tùy tùng. Tấm bình phong đá này dường như không phải do con người chế tác, mà là đường hoa văn tự nhiên hình thành.

Đi vòng qua bình phong, ở tận cùng của điện thờ, có chín bức tượng cóc khổng lồ bằng đá, xếp thành hàng ngang. Tôi vừa nhìn thấy đã có cảm giác trước mắt mình như sáng bừng lên, quả nhiên đã ứng với "chín khúc vòng quanh". Trong mắt người hiểu "Dịch long kinh" loại cơ quan này nhìn cái là biết ngay, nếu không hiểu được tinh túy của bí thuật phong thủy, chỉ hiểu Bát Quái của Kinh Dịch, hẳn rằng đa phần sẽ cho đó là ứng với số của cửu cung, thế thì dù tìm cả đời cũng không thấy con đường bí mật.

Nhìn kỹ đám tượng cóc, tôi thấy có con há miệng có con ngậm miệng, đầu ngoảnh về các hướng khác nhau. Miệng cóc có thể chuyển động, nhờ các rãnh đá để có thể xoay mình bốn phía, kết hợp với môi trên tạo thế há hoặc ngậm, nếu muốn tính xem có thể có bao nhiêu kiểu sắp đặt, e cũng khá là mệt óc, hơn thế nữa loại cơ quan bằng đá này phải lần lượt xoay theo thứ tự từ trái qua phải, nếu làm bừa, liên tục ba lần đều không chuẩn vị trí, toàn bộ chốt lẫy sẽ kẹt cứng lại.

Tôi bèn nhờ Tuyền béo hỗ trợ, dựa theo số của "chín khúc vòng quanh", từ trái sang phải, trước hết để cho miệng cóc lần lượt đóng mở, sau đó vận dụng kiến thức từ quyển "Thuẫn" trong sách "Thập lục tự âm dương phong thủy bí thuật", phối hợp với cách tính trong khẩu quyết của "Dịch long kinh", lần lượt sắp đặt từng con cóc đá theo các phương vị tương ứng.

Làm xong hết mọi chuyện, trong điện chưa thấy có phản ứng gì, theo lý thì khẩu quyết "chín khúc vòng quanh chầu về núi" này không sai được, tại sao vẫn không thấy cửa bí mật nào mở ra?

Đầu óc Shirley Dương khá nhanh nhạy, bảo thử ra ngoài điện quan sát xem sao. Chúng tôi vội trở ra ngoài tìm, chỉ thấy quả hồ lô đá đỏ đã bị nứt làm hai nửa từ lúc nào không biết, bên trong lộ ra một cái cửa đá.

Cửa đá này hình miệng cóc, vừa dẹt vừa thấp, cũng được làm bằng đá đỏ son, bên trên khắc một số hoa văn đơn giản, hai bên phải trái đều gắn một chiếc vòng to bằng đồng, có thể kéo lên được.

Thì ra cơ quan này được thiết kế tinh vi như vậy, dù có ai đó hiểu rằng chín con cóc kia là mấu chốt để mở cánh cửa bí mật nhưng nếu không biết cách phá giải, cho dù đập phá nổ mìn thế nào đi nữa cũng không thể tìm ra lối vào sắp đặt ở bên ngoài.

Shirley Dương hỏi :" Cửa này thật kỳ quái, sao lại giống miệng cóc nhỉ? Không rõ bên trong có những gì nữa? Liệu có đúng là đường thông thẳng đến mộ chính hay không?"

Tôi nói với Shirley :" Ký hiệu trên trấn lăng phả không hề sai, có lẽ đây là đường ngầm trong lòng đất, và chắc chắn sẽ thông đến một huyệt vị gần thủy long huân nhất, muốn đến minh lâu cúng bái, chắc chỉ có thể đi qua đường này thôi. Còn về tại sao lại dùng con cóc để đánh dấu, thì tôi cũng chưa đoán ra".

Ở Trung Quốc thời xưa, cóc có rất nhiều ý nghĩa tượng trưng. Có một loại tranh Tết vẽ một thằng bé mũm mĩm, tay cầm cần câu treo đồng tiền vàng và một con cóc ba chân để đùa vui, được đặt tên là "Lưu Hải Nhi giỡn cóc vàng". Tục ngữ có câu "cóc ba chân khó tìm" xuất phát từ điển cố này. Nhưng trong phong tục truyền thống ở một số địa phương lại nhấn mạnh vào chất độc trên mình cóc. Tuy nhiên, hai con cóc chúng tôi thấy lúc này đều không có ba chân, da cũng không sần sùi các đốm có độc, rất có thể chỉ là đồ chơi của sơn thần mà thôi.

Tuyền béo vỗ vỗ khẩu "máy chữ Chicago" nói :" Cùng lắm là sẽ gặp mấy con cóc cụ ở dưới đó, có súng này rồi thì sợ gì? Tổ bố lũ cóc đến tôi cũng bắn thủng như tổ ong".

Từ lúc lấy được mấy khẩu súng máy của Mỹ, chúng tôi như có thêm chỗ dựa vững chắc. Tuy vậy tôi vẫn nhắc nhở Tuyền béo :" Mộ Hiến vương bố trí rất nghiêm mật, cánh cửa kín đáo vậy khó mà đảm bảo bên trong không có cạm bẫy gì, chúng ta xuống đấy rồi, cứ thế binh đến tướng ngăn, nước lên đến đâu đắp đê đến đấy, không việc gì phải sợ".

Nói rồi chúng tôi cùng bắt tay hành động, lấy thừng buộc vào vòng đồng rồi kéo lên. Cửa đá "rầm" một tiếng rồi mở ra, phía trong là một lối đi hẹp. Tôi lấy súng bắn pháo hiệu ngắm vào chỗ tối ở sâu bên trong, quả pháo sáng lóe lên rạch xuyên qua bóng tối, ánh sáng trắng mờ mờ chiếu vào sâu trong hang động, chúng tôi nhìn thấy có vô số xương trắng và ngà voi rất to, thì ra đây là một cái khe tuẫn táng quy mô lớn. --------------------------------

1 Huyệt nhãn: huyệt. Tinh vị: vị trí tượng trưng các ngôi sao.

2 Nguyên chú: dịch, là chuyển đổi vậy.

3 Nhân ngư, tên khoa học Dugon, cũng gọi là hải báo

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 19: KHU RỪNG HÓA THẠCH

Q.3 - Chương 19: KHU RỪNG HÓA THẠCH

Đường hầm được pháo hiệu chiếu sáng trưng, có thể thấy hai bên trái phải có hai cửa hang, ở hai vị trí không đối xứng nhau. Hai bên lối đi chính chất đầy xương trắng nhởn, chỉ có thể nhận ra những chiếc ngà voi lớn, đầu nhọn cong cong như cánh cung. Ở tận cùng phạm vi chiếu sáng của pháo hiệu, còn có thể thấy sóng nước loang loáng có lẽ đó là nhánh nước ngầm của sông Rắn.

Dù ở con đường hầm này mười phần chắc có tới tám chin phần bố trí cạm bẫy nhưng so với việc đi qua vùng chướng khí mênh mông vô tận, thì mạo hiểm đi theo lối này tiến vào mộ Hiến Vương vẫn khả thi hơn. Mà cả ba chúng tôi đều nhanh chân nhanh tay, chứ không như hồi trước đi sa mạc Tân Cương dẫn theo một đám trí thức, khi phải hành động lại thành ra vướng víu khó chịu. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Vậy là chúng tôi ở bên ngoài đường hầm chuẩn bị sơ qua, xem lại trang thiết bị, vì không có bè gỗ, nếu gặp sông ngầm thì phải bơi qua, cho nên tất cả những thứ không cần thiết đều bỏ lại trong miếu sơn thần này.

Trước tiên phải mặc bộ quần áo mặc da cá mập, buộc miếng bảo hiểm khuỷu tay và đầu gối, chỉnh đèn gắn trên mũ bảo hiểm sang bên, thay pin mới, trên mũ còn trang bị thêm kính lặn, bình dưỡng khí cỡ nhỏ loại nạp lại được đeo sau lưng, mỗi chúng tôi đem theo một túi chống thấm, chia nhau đựng thuốc cấp cứu, pin dự phòng, cây pháo sáng, mặt nạ phòng độc, đèn huỳnh quang, nến vật kị tà, đèn pin mắt sói... Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo mặc bộ quần áo lặn bó sát người, xem chừng không ổn mấy, nên định thôi. Tôi bèn nói:" Cậu không mặc cũng được, dẫu sao người béo lắm mỡ, sợ gì lạnh"

Shirley Dương nói:" Không mặc không được ấy chứ! Anh không nhớ nước sông trong núi Già Long lạnh thế nào à? Ngâm mình trong nước lâu, dễ hạ thân nhiệt lắm. Dù chật một chút cũng phải cố mặc đi, nếu không thì cứ ở lại đây chờ chúng tôi, không cho anh đi nữa"

Tuyền béo nhớ lại cảnh tượng lúc Shirley Dương bị rơi ra khỏi bè, khi bơi trở lại thấy môi tím ngắt. Quanh nơi này tuy ẩm ướt oi bức, nhưng nước ngầm vẫn lạnh giá khác thường, không thể đùa được, vả lại lúc này đã sắp tìm đến mộ Hiến Vương với vô số đồ tùy táng, đời nào cậu ta chịu ngồi chờ ở đây, thế là cậu ta cố hít hơi hóp bụng mà mặc bộ áo lặn kia vào, mặc xong rồi vẫn ca cẩm:" Bố khỉ, giày chật đũng ngắn, có mặc vào mới biết được"

Khi đã chuẩn bị xong đâu đấy, vầng ô đã gác mé tây, chim choc bay về tổ, nhờ ánh hoàng hôn, ba chúng tôi bước xuống con đường ngầm dưới lòng đất.

Shiley Dương cầm ô Kim Cang, giơ đèn pin mắt sói, đi trước mở đường, tôi và Tuyền béo đi sau, cùng khiêng một lô trang thiết bị xếp trong túi chống thấm, men theo con đường hơi dốc từ từ bước xuống.

Đoạn đường ngầm ở ngay cửa vào rõ ràng là do con người tạo ra, những tảng đá xanh khá lớn được xếp ngay ngắn ở hai bên, kệ đá gán sơn đỏ, lối đi lát gạch vuông vức phẳng phiu, rất có vẻ là một lối đi vào cổ mộ.

Hai bên thông đạo có nhiều xương voi được xếp ngay ngắn có trật tự, là những bộ xương hoàn chỉnh, rõ ràng là người ta đã giết voi ở bên ngoài rồi khiêng vào đây. Tuẫn táng cả bộ xương voi hoặc ngà voi là cầu mong điều lành, bởi chữ tượng(voi) như đồng âm với chữ tường (may mắn). Từ thời Thương Chu, người ta đã tùy táng xương voi ngà voi, khai quật di chỉ Ân Khư từng thấy có rất nhiều ngà voi.

Những đám xương trắng này được chôn nửa vời, ấy là có chủ đích, không chôn hết như ở những hố tuẫn táng thường gặp. Chứng tỏ nhân vật này mong đắc đạo thành tiên, đã không mấy bận tâm mọi sự thế tục, cố ý chôn nông các đồ tùy táng, thể hiện rằng chúng sẽ theo mình lên trời.

Tôi thử đếm, thấy riêng ở khu vực này có có tới 64 bộ xương voi hoàn chỉnh, còn ngà voi thì nhiều vô kể. Rải rác còn có một số bộ xương động vật nhỏ nữa, nhưng trải qua bao thời đại chúng đã mục nát tới mức không còn nhận ra là những con vật gì. Shirley Dương đoán rằng có thể là xương chó săn, ngựa và nô lệ.

Một lần nữa chúng tôi lại hiểu thêm về quy mô rộng lớn của mộ Hiến Vương cùng sự xa xỉ của những thứ bồi táng. Tôi nói với Tuyền béo và Shirley Dương:" Mộ vua nước Điền, một tiểu quốc ở biên thùy phía nam mà đã phô trương thế này, vài chục vạn dân lành khốn khổ bị treo lên chỉ vì một người, để rồi ông ta được lên trời thành tiên, giữ được giang sơn ngàn vạn năm, chăng qua chỉ là một giấc kê vàng, những thứ này nàm trong rừng sâu rồi cũng mục nát theo năm tháng mà thôi. Những ngôi mộ cổ xây bằng xương máu của dân, quả là viển vông hoang đường, thấy bao nhiêu đào bấy nhiêu là phải"

Shirley Dương nói:" Tôi cũng không ngờ chỉ riêng nơi tuẫn táng của mộ Hiến Vương đã rộng lớn chừng này!" Vừa nói cô nàng vừa bước đến chỗ ngã ba của những thông đạo giao nhau hình lấy làm lạ hỏi:" Những thứ này để làm gì nhỉ?"

Tôi và Tuyền béo lấy đến pin mắt soi rọi vào chỗ ngoặt, thấy bên trong không có lối đi chỉ có một cái hốc lõm vào vách đá sâu đến vài trăm mét, có vài đoạn sào gỗ rơi rải rác, hình như chúng có thể nối vào làm một. Tôi cũng thấy lạ, đưa tay định nhặt lên xem, nào ngờ vừa đụng vào đã tan thành bùn. Vì dưới này có nước ngầm, lại trải qua hai ngàn năm tuổi, vừa đụng vào là mủn ra ngay.

Cái hốc lõm vào vách đá trên thông đạo này hình như chuyên dùng để cất các cây sào dài, chẳng lẽ dùng để đo mực nước? Ba chúng tôi chịu không hiểu tác dụng thật của nó là gì. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Đi đến chỗ tận cùng của thông đạo, nơi này đã cách mặt đát vài chục mét, kể từ đây không phải là đường hầm do con người đào mà là sơn động thiên nhiên, không có lối đi, muốn đi tiếp thì phải xuống nước mà bơi qua.

Bên dòng nước có vài con thuyền cổ, bằng gỗ. Có thể những người đến minh đường để cúng tế mộ vua phải đi bằng thuyền. Nhưng chúng có từ niên đại xa xưa, nay dã mục nát chỉ còn dáng dấp của con thuyền thôi chứ không thể dùng được nữa.

Chúng tôi gỡ cái túi khí buộc trên chiếc ba lô to ra, bơm cho nó căng đầy, đặt nổi trên mặt nước, rồi đặt súng máy và các thứ vũ khí lên trên cùng, nếu cầ dùng sẽ lấy được ngay. Chúng tôi tắt đèn pin mắt sói, bật đèn rọi chiến thuật gắn trên mũ, sau đo xuống nước, bám theo túi khí trên ba lô, lội nước bước đi.

Lội được vài chục bước, hai chân đã không chạm đáy được nữa, nước ngầm lạnh buốt mỗi lúc một sâu dần, tôi nhìn la bàn, thấy hướng nước chảy vừa khéo song song với trùng cốc.

Trong dòng nước có rất nhiều trụ đá thiên nhiên khá to lại rẽ ra trăm ngàn nhánh nhỏ tựa như san hô ở đáy biển, vì trong này quá tối nên không thể nhìn rõ chúng đã hình thành ra sao.

Nóc hang thấp khá gần mạch nước, gây cảm giác rất bức bối, tôi ngẩng lên nhìn, thấy trên đó có rất nhiều sợi dây khá to buông rủ, có một số đâm cả xuống nước, tạo thành một cái vòm hang bám đầy thực vật thật hiếm thấy.

Địa hình mỗi thấp dần, khoảng cách giữa mực nước và nóc hang cũng xa dần, chúng tôi hít thở dễ chịu hơn lúc nãy đáng kể, nhưng những thực vật trên nóc hang và những trụ đá san hô kì quái dưới nước thì lại càng dày đặc hơn. Dưới nước có cá, thỉnh thoảng chúng húc vào chúng tôi rồi lại bơi ra xa ngay. Tôi lấy làm mừng vì chúng không phải cá ăn thịt người.

Để xác định lại phương hướng, Shirley Dương bảo Tuyền béo lấy khẩu súng bắn pháo hiệu ra bắn thêm một qủa pháo sáng nữa về phía trước, Tuyền béo đếm số pháo sáng còn lại, nói:" Còn tám quả nữa thôi, lần này đem quá ít, dùng tiết kiệm thôi nhá". Nói rồi nạp đạn, điều chỉnh tầm bắn và nổ súng.

Quả pháo hiệu vạch một đường cung sáng lòa, rồi mắc trên đám dây nhợ thực vật đan vào nhau trên nó hang, trong nháy mắt, toàn bộ sơn động sáng trắng, một cảnh quan thiên nhiên hiếm thấy và đáng sợ hiện ra trước mắt chúng tôi.

Thì ra những trụ đá tựa như san hô ấy là hóa thạch của cây cối thời viễn cổ.

Hóa thạch là các di vật cổ đại nằm sâu trong cá tầng đất, bị bùn đất chôn vùi hàng chục vạn năm mà hình thành, thường gặp nhất là các hóa thạch động vật, vì xương và răng động vật có tương đối ít các chất hữu cơ, nhiều chất vô cơ, khi bị đất cát vùi lấp sẽ chậm mục nát, nước ngầm thấm qua các khe đất cát từ từ thấm qua chúng, các khoáng vật dư thừa sẽ lắng đọng, hình thành các tinh thể trước khi xương bị mủn nát hoàn toàn, nếu những tinh thể khoáng vật này có thể thay thế triệt để các chất hữu cơ thì sẽ hình thành hóa thạch.

Tuy nhiên hóa thạch thực vật thuộc loại khá hiếm thấy, vì thực vật bị mục nát nhanh hơn xương động vật rất nhiều. Shirley Dương hào hứng nói:"Vài triệu năm về trước núi Già Long có thể là một quả núi lửa lớn vẫn đang hoạt động, trong lần phun cuối cùng tựa như ngày tận thế của nó, quanh đây hẳn có vô số dòng lũ đất đá, nham thạch đổ xuống nhấn chìm rừng cây bên dưới núi cây cối bị nhiệt độ cao đốt cháy thành than, ngay sau đó lại bị lũ đất đá phủ lên, còn nhiệt độ lại tức thì hạ xuống"

Trải hàng trăm triệu năm đằng đẵng, vỏ trái đất lõm xuống, những mạch nước ngầm không ngừng xối qua, rừng cây bị vùi lấp ngàn năm trong lòng đất lại lộ ra.

Tôi không thấy những cây đá này có gì lạ, năm xưa tôi đã từng đào thấy ở núi Côn Luân, nhưng để ý gần đây Shirley Dương có vẻ lo âu, sắc mặt luôn đầy nét ưu tư hiếm khi thấy vui, bèn nói vói cô:" Từ khi đến Vân Nam tuy gặp không ít trở ngại nhưng cũng đã được du ngoạn núi sông, nhìn thấy những thứ mà người bình thường suốt đời không bao giờ thấy, chuyến đi này không uổng nhỉ, thu hoạch cũng khá đấy chứ".

Tuyền béo nói xen vào:" Chỉ thấy đất đá vớ vẩn thì chưa thỏa, phải kiếm được vài món đồ tùy táng thật sự đem về, khiến cho hội Răng Vàng ở Phan Gia Viên trố mắt ra,sau đó rời Phan Gia Viên, hành quân đến Lưu Ly Xưởng, lúc đó mới tạm coi là viên mãn".

Tôi vừa định nói thì quả pháo hiệu treo lơ lửng phía trước cuối cùng cũng đã cạn nhiên liệu mà tắt dần, trong hang động lại tối đen như mực, chỉ le lói ánh đèn trên mũ chúng tôi. Tôi cảm thấy như cả bọn đang trôi bồng bềnh trên đại dương tăm tối.Một nỗi cô đơn bức bối bất chợt kéo đến lan tỏa khắp hệ thần kinh.

Tôi lấy làm lạ khi có cảm giác này. Trong quá trình khung cảnh từ sáng sủa chuyển sang tối đen, hình như tôi bị một dòng điện yếu truyền vào cơ thể, sau đó có một cảm giác hẫng hụt rất khó hiểu, tâm trạng bỗng lu xìu. Tôi nhìn sang Shirley Dương và Tuyền béo, hình như họ cũng cản thấy có điều gì đó không ổn. Tại sao lại phát sinh sự biến đổi rất vi tế này, nó dự báo điều gì, tại sao bỗng nhiên chúng tôi lại thấy hoảng sợ?

Lúc này quả pháo sáng ở phía trên đã tắt ngúm, chúng tôi nhận ra rằng, cùng lúc tia sáng cuối cùng của quả pháo sáng tắt hẳn, thì ở dưới nước tối đen từ từ xuất hiện một bóng người mỏng manh trăng trắng, tuy trong hang đang rất tối, nhưng cái bong trắng ấy mỗi lúc một hiện rõ. Hình như đó là một thi thể phụ nữ toàn thân mặc đồ trắng, tôi chập chờn trên mặt nước. Cái xác càng lúc càng gần chúng tôi, khuôn mặt lạnh như băng sương mỗi lúc một rõ nét. Tim tôi bắt đầu đập gấp, nỗi sợ hãi như bị bóng đè không ngừng dâng lên

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 20: CÁI XÁC CHẾT TRÔI

Q.3 - Chương 20: CÁI XÁC CHẾT TRÔI

Xung quanh cái xác người đàn bà bao bọc một quầng sáng màu xanh lam, thứ ánh sáng không có nhiệt độ, tượng trưng cho sự chết chóc và lạnh lẽo, nhìn vào là thấy lạnh buốt đến thấu xương. Không rõ tại sao cái xác này hay là con ma nữ này bỗng nhiên từ đáy nước nổi lên.

Tôi cố kiềm chế để tim đập chậm lại, nhưng nỗi sợ hãi rất khó hiểu vẫn cứ tràn ngập trong lòng không thể xua tan. Tôi thầm nghĩ :" Không có chuyện thì đã không đến, đã đến hẳn là không có gì hay ho. Chúng ta phải ra tay trước thì hơn". Tôi bèn thò tay cầm chiếc móng lừa đen, định chờ khi cái xác ấy trôi đến sát gần thì nhét chiếc móng lừa vào miệng nó rồi tính sau, nếu không phải xác chết mà là linh hồn thì sẽ dùng gạo nếp nhuộm chu sa để xử lý.

Shirley Dương và Tuyền béo cũng cầm khí giới lặng lẽ quan sát cái xác vừa nổi lên từ đáy nước.

Nào ngờ cái xác phụ nữ dập dờn vừa mới nổi lên từ chỗ chênh chếch với vị trí của chúng tôi bỗng nhiên biến mất trong làn nước đen kịt, sau chớp mắt chỉ nhìn thấy mặt nước toàn một màu đen như mực. Quầng sáng màu lam u ám bao bọc cái xác cũng biến mất trong bóng tối vô hình, hệt như quả pháo sáng vừa tắt ngúm.

Ba chúng tôi cùng nhìn nhau, không biết rốt cuộc có chuyện gì? Yêu ma hay quỷ quái gì cũng được, giá mà nó xông đến để hai bên tử chiến một phen, còn hơn là nó lặng lẽ xuất hiện rồi lại lặng lẽ biến mất.

Nước sâu không thể dò, chúng tôi dường như đang bơi trong một cái vực tối đen không đáy. Tuyền béo bất giác đâm lo :" Cậu nói xem, có phải cái xác phụ nữ ấy là xác chết trôi mà người ta vẫn nói không?"

Tôi lắc đầu :" Ai mà biết được nó là xác chết trôi hay là ma nước, song nhiều khả năng là ma nước, xác chết thì đâu phát ra ánh sáng lạnh xanh lét như thế, nhưng mà tôi cũng chưa bao giờ nghe nói dưới nước lại có lửa ma trơi cả". Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi và Tuyền béo xưa nay gan to hơn trời, tuy nhiên chúng tôi lại sợ độc một thứ, ấy là vì ngày trước đã xảy ra một chuyện để lại ấn tượng quá sâu đậm.

Tầm tuổi mười sáu mười bảy là giai đoạn quan trọng hình thành thế giới quan và giá trị quan của một con người, những chuyện xảy ra trong thời kỳ ấy thường ảnh hưởng đến cả cuộc đời người ta.

Ngày trước mỗi khi mùa hè đến, lũ trẻ con đều thích ra sông hoặc ao hồ bơi lội, còn người lớn thì lo cho sự an toàn của chúng, nên thường dọa rằng dưới sông có ma nước hay bắt người đền mạng, giơ vuốt ra tóm chân những đứa xuống nước bơi lội, ai bị tóm thì đừng hòng thoát dù khỏe đến mấy, chết đuối là cái chắc. Tôi và Tuyền béo hồi nhỏ tuyệt đối không tin, vì từ hồi lớp một chúng tôi đã biết đấy là cỏ ở dưới nước mắc vào chân người, chứ không có bàn tay ma quỷ gì hết.

Về sau, tuổi chừng mười sáu mười bảy chúng tôi làm Hồng vệ binh, ngày nào cũng vào hùa với nhau đi đánh đổ lũ đồng cô bóng cậu, hô thần gọi quỷ. Có một buổi tối vào dịp oi bức nhất trong năm, trời nóng như đổ lửa, chúng tôi quậy phá đã mệt rồi, đang đi qua một cái bể cỡ nhỏ dự trữ nước đã bỏ hoang, dưới đáy lắng không ít bùn đất nhưng nước phía trên có hệ thống tuần hoàn nên vẫn tạm coi là sạch. Nước rất sâu, không dễ mà đụng tới đáy được, có mấy đứa thấy người nóng quá không chịu nổi nên định nhảy xuống bơi cho sướng khoái, đám còn lại thì vẫn do dự.

Đúng vào lúc ấy có một bà cụ mặc áo dài trắng đi đến, bảo chúng tôi rằng :" Xuống bơi đi! Nước là chốn mát mẻ, dưới nước là một thế giới khác, cháu tôi ngày nào cũng ra đây bơi đấy".

Nghe nói có người ngày nào cũng ra đây bơi lội, chúng tôi cho rằng chẳng có gì nguy hiểm, bèn nhảy cả xuống nước, lúc lên bờ thì bà cụ áo trắng ấy đã đi từ bao giờ chẳng rõ.

Có một thằng cùng đi với chúng tôi nói là chẳng thấy anh trai nó đâu nữa, nhưng anh trai nó là ai, chúng tôi cũng không rõ lắm. Cả đám chúng tôi chỉ có vài người quen biết nhau, còn đâu tất cả đều là các chiến hữu cách mạng, cũng tức là đám đông hay đi đánh lộn, đến với nhau một cách tự phát, người thì tương đối đông, bảo là ai thì chẳng ai biết là ai cả. Chúng tôi bèn hỏi xem anh trai nó hình dáng ra sao, mặc quần áo gì...

Nhưng thằng bé ấy còn ít tuổi, nói chán chê vẫn không nói rõ được, nên chúng tôi không coi là chuyện có thật, và cho rằng không hề có người như thế, hoặc có lẽ ý chí cách mạng của thằng ấy không kiên định, bơi nửa chừng đã trốn lên bờ về nhà ăn cơm rồi cũng nên. Thế là đành giải tán, ai về nhà nấy.

Nào ngờ hai hôm sau chúng tôi lại đi qua cái bể ấy, thấy rất đông người đang tháo nước. Thì ra thằng bé hôm nọ đã về nhà kể chuyện anh nó đi bơi mất tích, bố nó là lãnh đạo quản lý hậu cần của quân khu, liền đem người về tìm con trai. Tôi và Tuyền béo tính đều hay tò mò, hễ ở đâu có chuyện lạ là chúng tôi chẳng ngại vất vả rủ nhau đến xem ngay, lần này đã gặp được rồi thì chúng tôi đâu thể bỏ qua.

Kết quả là, sau khi tháo hết nước ở bể thì thấy một thi thể trạc tuổi chúng tôi, đã trương phình trắng nhợt. Cái xác bị rất nhiều búi cỏ nước quấn chặt ở đáy bể, mọi người đều lấy làm lạ ở đâu ra lắm cỏ nước đến thế?

Bể chứa nước thì không thể có cỏ nước, mọi người bèn vớt lên vứt đi, nhưng trong đám cỏ ấy lại có một bộ xương trắng, mà chính bộ xương người không còn da thịt nằm dưới đáy nước đã ngoắc vào mắt cá chân anh chàng Hồng vệ binh kia cho nên anh ta mới bị chết đuối dưới đáy bể.

Hồi đó không ai dám tin rằng trên đời này có ma, mà dẫu có tin cũng không dám nói ra, cho nên chỉ quy kết là do ngẫu nhiên mà thôi.

Chắc chắn là anh chàng ấy trong khi bơi đã lỡ thụt chân vào đám cỏ nước, lại chạm đúng vào bộ xương người chết đuối từ lâu nằm dưới đó, khi giãy đạp thì chân bị mắc kẹt không thoát lên được.

Còn bà cụ mặc áo trắng dỗ dành chúng tôi xuống tắm, bị coi là phần tử đặc vụ của địch. Sự kiện này thời đó đồn đại rộng khắp vùng, có rất nhiều phiên bản. Tôi và Tuyền béo là hai trong số ít người mắt thấy tai nghe, cái thi thể bị ngâm nước nhão nhoét ấy đã khiến tôi ghê cổ suốt ba tháng liền ăn ngủ không ngon.

Lần này bỗng nhìn thấy cái xác phụ nữ từ đáy nước nổi lên, rồi lại biến đi như ma như quỷ, tôi sợ hãi không biết nói sao. Tuy nhiên chúng tôi đều biết rằng cái xác ấy bỗng mất tích dưới nước, chẳng qua vì chúng tôi không thể nhìn thấy gì nữa, cái xác quái dị ấy vẫn tồn tại dưới vùng nước sâu lạnh lẽo, trước sau gì nó cũng lại xuất hiện, lúc đó xảy ra chuyện gì thì có ma mới biết được?

Tôi càng nghĩ càng cảm thấy bất ổn, nhất định phải mau chóng bơi ra khỏi vùng nước tối om âm u này, bèn ra sức mà quạt tay, bơi về phía trước.

Bơi theo dòng nước chảy chầm chậm, xuyên qua khu rừng hóa thạch rộng lớn, cuối cùng chúng tôi phát hiện thấy một cửa hang hình tròn, đường kính chỉ vừa đủ một người lọt qua, phía bên kia lại là một sơn động khác.

Tôi nói với Tuyền béo và Shirley Dương :" Hết hang này lại đến hang khác, không rõ còn cách mộ Hiến vương bao xa, chúng ta đã vào đến đây rồi thì phải liều đi đến cùng, ra đến nơi hẵng nghỉ ngơi sau".

Shirley Dương gật đầu, nói :" Xét mạch núi trải dài ở khu vực sông Lan Thương và sông Nộ Giang, có thể đoán chiều sâu của Trùng cốc không thể vượt quá ba bốn chục dặm Anh, tôi áng chừng chúng ta đã đi quá hai phần ba chặng đường, còn cách đó không xa nữa đâu".

Vách đá bên trong cửa hang nhẵn nhụi trơn bóng, chiếu đèn vào thấy ánh đỏ hắt ra lấp loáng, cả cái hang có hình loa kèn, càng đi lên càng loe ra, cũng thấy có rất nhiều dây leo buông thõng xuống lơ lửng trên đầu. Rừng hóa thạch cũng dày đặc hơn, hình thù càng kỳ quái hơn. Tất cả đều đan xen hỗn tạp khiến địa hình trong hang hết sức phức tạp.

Tôi và Tuyền béo thắt chặt lại túi khí và ba lô leo núi, chuẩn bị nhanh chóng ra khỏi khu vực này. Không khí ở đây dường như kém lưu thông so với cái hang trước đó, vừa ẩm ướt lại vừa nóng ngốt, muỗi cũng bắt đầu nhiều hơn, hít thở có phần chật vật hơn.

Trong hang đá ngầm dưới đất có nhiều loại thực vật rậm rạp, nước từ khê cốc thấm vào rễ và các dây nhợ rồi rỏ xuống, khiến cả khu rừng hóa thạch như đang có mưa. Hang động khum khum hình vòng cung nên tiếng nước rỏ xuống nghe rất xa xăm, giống tiếng gõ mõ của nhà sư trong chùa, khiến cho hang động vốn dĩ vắng lặng tịch mịch càng tăng thêm nét thần bí.

Chúng tôi chỉ còn cách chịu đựng sự ướt át ngột ngạt của hang động, tiếp tục đi thêm vài trăm mét, chầm chậm tiến lên. Hang động tối đen như mực, mặt nước bị những cây hóa thạch lớn chia cắt đủ mọi bề tạo nên vô số xoáy nước và dòng chảy rối loạn. Không thể lần theo dòng chảy mà phán đoán phương hướng, hễ ngờ ngợ đi chệch hướng, chúng tôi lại dùng la bàn để chỉnh lại.

Mặt nước phía trước có rất nhiều cỏ nước trôi nổi cản trở bước đi, chúng tôi dùng xẻng công binh gạt chúng sang hai bên. Đặc biệt có nhiều muỗi sinh trưởng trên những đám bèo và cỏ nước, không ngớt táp vào mặt chúng tôi.

Đúng lúc chúng tôi đang cực kỳ ngán ngẩm thì bỗng nghe thấy một loạt tiếng côn trùng vỗ cánh rào rào ở phía trước. Như một phản ứng tự nhiên, tôi rút luôn khẩu súng máy đang đặt trong túi chống thấm ra. Tuyền béo bắn ngay pháo sáng. Chúng tôi nhìn thấy ở những đám dây nhợ thực vật đang rủ xuống dày đặc phía trước có vô vàn những con gì đó màu đen, trông tựa như chuồn chuồn nhưng không có mắt, bay lượn vòng quanh những đám thực vật cứ như mây đen đang ùn ùn di chuyển.

Chưa ai nhìn thấy loài côn trùng này bao giờ. Có lẽ chúng chỉ tồn tại trong môi trường đặc biệt ẩm ướt dưới lòng đất. Côn trùng là quần thể lớn nhất trên thế giới, đến nay vẫn còn khoảng trên một phần ba số loài côn trùng chưa được con người biết đến.

Đám côn trùng trông như chuồn chuồn đen hình như không biết tân công người, nhưng bầy đàn khổng lồ này vẫn khiến người ta phải sởn tóc gáy.

Tôi vẫn cảm thấy không ổn, hình như trong bầu không khí ngột ngạt đang tiềm ẩn một mối nguy hiểm, lòng xao động không yên, bèn hỏi Shirley Dương chúng là loài côn trùng gì.

Shirley Dương nói :" Hình như tôi đã từng nhìn thấy ở đâu đó, tại những nơi ẩm thấp và nóng mới có ấu trùng của loài muỗi mắt trông từa tựa thế này, nhưng loài muỗi ấy to nhất cũng chỉ bằng cái móng tay, còn loại côn trùng này thì to bằng con chuồn chuồn ngô ..."

Shirley Dương đang nói bỗng ngừng bặt, vì chúng tôi trông thấy một con nhện nước to bằng nắm tay đang tiến tới gần. Nhện nước thường rất nhỏ, nên mới có thể bò trên mặt nước mà không bị chìm, sao con nhện này lại to thế?

Trông thấy con nhện to đùng này, cả ba chúng tôi đều kinh hãi rùng mình, chưa kịp nghĩ gì thêm thì lại thấy hai con nhện nước cũng to như thế đang từ phía trước bơi đến, rồi bò lên một cành cây hóa thạch chĩa ngang trên mặt nước.

Tuyền béo kinh ngạc nói :" Sao các loại côn trùng ở đây cứ to dần lên thế nhỉ? Bên ngoài đâu có con nào bự như thế này?"

Tôi chợt nghĩ ra một điều, bèn nói với Shirley Dương và Tuyền béo :" Hai người có nhận ra rằng, trong sơn động này, vách đá nhẵn bóng khác thường, có hình vòng cung rất rộng, lại có màu đỏ rất giống với màu quả hồ lô ở chỗ miếu sơn thần không? Hay là chúng ta đã rơi vào trong lòng quả hồ lô..."

Shirley Dương nhìn quanh bốn bề, lại nhìn các thực vật và côn trùng ở gần, rồi nói với tôi và Tuyền béo :" Có một vấn đề này cần làm rõ: côn trùng và cây hóa thạch trong hang này cứ to dần lên hay là tại chúng ta đang dần nhỏ lại?"

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 21: HANG KHÁC ĐÁY

Q.3 - Chương 21: HANG KHÁC ĐÁY

Tôi hỏi Shirley Dương :" Ba chúng ta nhỏ lại? Sao cô lại nói thế?" Truyện "Ma Thổi Đèn "

Shirley Dương nói với tôi :" Ta có thể tìm vật gì đó để tham chiếu ở quanh đây, bao gồm thực vật và côn trùng, còn có cả hóa thạch cổ thụ đều to khác thường, cho nên tôi mới nghĩ liệu sơn động hình hồ lô này có điều gì ảo diệu khiến con người bước vào đây dần biến thành nhỏ lại hay không".

Điều này nghe thật quá ư quái dị, tạm thời khó mà xác định được. Tôi nói với Shirley Dương :" Giả sử con người có thể nhỏ lại, chẳng lẽ đến cả quần áo cũng nhỏ lại à? Theo tôi, vì môi trường ở đây đặc biệt nên toàn bộ hệ thống sinh thái cũng to hơn hẳn bên ngoài".

Tuy nói thế nhưng tôi quả thật không có chút căn cứ gì, cái sơn động này thật sự rất giống quả hồ lô đỏ ở điện thờ sơn thần, miệng nhỏ bụng phình to, lượn cong như hình loa kèn, đi vào sâu thì dần dần rộng ra. Cũng không thấy dấu vết của bàn tay con người tạo nên, mà hình thành một cách tự nhiên, rất có thể nó còn cổ xưa hơn cả mộ Hiến vương. Có khả năng dân địa phương coi sơn động hình hồ lô này là thánh địa nên mới thờ quả hồ lô tạc bằng đá ở điện sơn thần. Còn về sơn động này có chỗ dị thường gì không, quả thật khó nói. Giờ trước mắt chúng tôi tối om om, chỉ có thể nhìn xa chừng hai chục mét, rất khó nhận ra những biến đổi của môi trường ở chỗ xa hơn.

Tất cả mọi vật xung quanh đều to hơn bình thường rất nhiều, nhất là các cây hóa thạch, to đến phát sợ, cây nào cũng như đang nhe nanh nhe vuốt lên khỏi mặt nước, đan vào những dây leo buông rủ, trông cứ như những móng vuốt kỳ quái của một con rồng nghìn tuổi.

Tôi nghĩ cần phải tìm một số vật tham chiếu để chắc chắn thân thể chúng tôi không bị nhỏ đi vì đi vào sơn động hồ lô này, nếu không phải vậy thì mới đi tiếp, ngược lại thì nên trở ra theo lối cũ rồi tính sau.

Cách cụ thể lúc này là lặn xuống, lấy cỏ dưới nước làm vật tham chiếu, loài tảo có đặc tính độc đáo là không vì môi trường thay đổi mà thay đổi kích thước.

Nhớ đến cái xác phụ nữ bất chợt nổi lên rồi lại bất chợt biến mất như ma quỷ, tôi vẫn thấy hơi kinh hãi, nhưng vẫn đành thắt dây an toàn vào túi khí, dặn Tuyền béo và Shirley Dương cứ tạm dừng lại đừng bơi vội, chờ tôi lặn xuống nước xem sao đã.

Tôi kéo kính lặn trên mũ xuống, liều lặn xuống đáy nước tối đen. Đèn gắn trên mũ leo núi có thể chiểu sáng mười lăm mét trong nước. Nhưng nước ở dưới này có quá nhiều tạp chất, các loài sinh vật phù du, vi sinh vật và tảo, thành ra tôi chỉ nhìn thấy ở cự ly tối thiểu, không đến năm mét.

Nước rất sâu, không thấy đáy, tôi nghĩ giờ vẫn chưa đến lúc phải dùng bình oxy, nên chỉ dựa vào khả năng bơi lội, hít thật sâu rồi lặn xuống. Nhìn qua kính, thế giới dưới nước càng mơ hồ, tôi lờ mờ thấy một vật thể to đen trôi ở dưới đáy nước, cỡ bằng bánh xe ô tô, không rõ là động vật hay là búi cỏ. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Vật thể đen đen ấy tiến về phía tôi mỗi lúc một gần, tôi cố nhận diện xem là cái gì, cá thì không có hình thù này, có lẽ là một loài động vật thủy sinh nào đó. Chẳng lẽ là cỏ nước cụm lại với nhau thành một búi? Nếu là cỏ nước mà đến thế này thì chúng tôi rắc rối to mất rồi.

Nghĩ đến đây, tôi bèn đưa tay về phía cái khối đen đen ấy định vơ một nắm để nhìn kỹ xem có phải là cỏ hay không, nào ngờ tay vừa đưa ra thì nó bỗng nhao về phía trước rồi rẽ ngoặt vọt lên phía trên, dừng lại ở vị trí cách mặt nước chừng hai mét, nằm im ở đó.

Lúc này tôi đã nhìn rất rõ đó không phải là búi cỏ nước. Vật ấy khi co cụm lại thì tròn thu lu, khi bơi thò ra hai chân trước hai chân sau cong cong, mình có khá nhiều cỏ bám vào, hóa ra là một con cóc tía khổng lồ. Và hình như quanh đây không chỉ có nó, mà còn khá nhiều con khác đang tụ tập ở nơi cách mặt nước độ một mét. Nước lại tối đen nên rất khó nhìn ra có bao nhiêu con cóc, cũng không biết còn có của nợ nào to hơn nữa không.

Tại sao lại có giống cóc to như thế này? Tôi nhất thời hoảng hốt, suýt nữa thì sặc nước, cảm thấy không thể nhịn thở được nữa rồi, vội nổi lên. Đầu vừa nhô khỏi mặt nước, tôi vội hít thở ngay, rồi nói với Tuyền béo và Shirley Dương :" Dưới nước có vật lạ, chúng ta mau đi khỏi đây, hãy trèo lên cây to hóa thạch đổ ngang kia đã!"

Trong rừng hóa thạch này có một số cây hóa thạch nằm ngả ngốn trên các hóa thạch xung quanh, trở thành những cây cầu đá thiên nhiên.

Ba chúng tôi vội cất các thứ vũ khí vào túi chống nước, nhanh chóng bơi về phía cây hóa thạch. Khi bơi gần đến nơi, Shirley Dương đưa tay ra nắm lấy thân cây, tôi và Tuyền béo ở dưới nâng chân cô nàng lên, giúp Shirley Dương trèo lên được thân cây hóa thạch vắt ngang mặt nước, sau đó tôi cũng leo lên, rồi thả dây thừng xuống cho Tuyền béo vẫn đang đứng dưới nước. Cậu ta nhanh chóng xì hết túi khí, rồi lấy dây thừng buộc ba lô vào người, tôi hì hục kéo dây, đưa Tuyền béo lên nốt, cuối cùng mới kéo ba lô lên.

Chân giẫm trên đá rồi mới thấy hơi yên tâm, nhưng chúng tôi vẫn không dám chủ quan, cả ba lại nhanh chóng lấy vũ khí ra khỏi túi chống nước. Tuyền béo hỏi :" Một tên Lý Hướng Dương 1 đã dọa cậu đến nông nỗi này à, rốt cuộc là dưới nước có thứ gì thế?"

Shirley Dương cũng hỏi :" Có nhìn thấy cái xác phụ nữ chìm dưới đáy không?"

Tôi chỉ tay xuống nước nói :" Không có Lý Hướng Dương cũng không có xác phụ nữ, mà là có lũ cóc ghẻ to đùng. Con lớn thì bằng cái bánh xe, con nhỏ cũng bằng cái đấu. Mẹ khỉ, mụn sủi trên lưng chúng chứa đầy chất độc, tuyệt đối không được chạm vào kẻo nhiễm độc cóc, mười phần chắc đến mười hai là nguy hiểm đến tính mạng đấy".

Shirley Dương giơ đèn pin mắt sói chiếu vào chỗ mặt nước chúng tôi vừa dừng lại khi nãy, ở đó phẳng lặng như không, chỉ còn mấy làn sóng do chúng tôi vừa quạt tay tạo nên. Mặt nước tối đen không có hiện tượng gì hết. Shirley Dương nhìn một lát rồi ngoảnh lại nói :" Ngày trước tôi hay dùng cóc để làm thí nghiệm, tôi nhớ rằng ban ngày cóc thường nấp trong những chỗ đất ẩm ướt hoặc dưới kẽ đá, chiều và tối đến mới ra kiếm ăn. Sao ở đây lại có cóc dưới nước, liệu anh có nhìn nhầm không?"

Tôi lắc đầu :" Cóc to tướng thế, hôm nay tôi mới thấy lần đầu, Nhưng chắc chắn là tôi không nhìn nhầm đâu. Cái thứ chủ nghĩa máy móc của cô vận dụng ở đây e không hợp, ở dưới nước khoảng cách giữa tôi và con cóc ấy không đầy ba mét, nhìn rõ mồn một, bọn chúng đều nổi lập lờ gần mặt nước, không biết là định làm gì. Cái khu rừng hóa thạch ngập nước dưới lòng đất này thật cổ quái quá sức".

Tuyền béo ra hiệu im lặng, bảo chúng tôi nhìn về đám muỗi mắt tập trung ở không xa phía trước, vô số muỗi mắt giống như con chuồn chuồn ngô phát ra tiếng vo ve inh tai. Chỗ đó cách nơi chúng tôi đang đứng không xa mấy, chiếu đèn pin mắt sói nhìn thấy rất rõ. Đám muỗi tụ tập dày đặc như một bức tường bằng côn trùng ấy không có mắt nên không có phản ứng gì trước ánh sáng, vẫn cứ bay quanh đám dây nhợ thực vật dày đặc như lũ nhặng không đầu.

Shirley Dương hạ thấp giọng nói :"Vì thực vật trên mặt đất quá dày đặc, nên khan hiếm dinh dưỡng và nước, vì thế đua nhau mọc vươn xuống để tranh phần, nhằm trực tiếp hút được nước. Hình như bọn côn trùng bay ấy ... đang đẻ trứng".

Lúc nãy lặn xuống nước tôi nhìn thấy khá nhiều cá, đều có mắt chứ không như những loài cá mù quanh năm sống tại vùng nước ngầm. Có nghĩa là dòng nước ngầm này tuy chảy qua hang núi nhưng vẫn có lưu thông với bên ngoài.

Bỗng thấy mặt nước có tiếng lục sục, những cái lưỡi to dài đến mấy thước thè lên khỏi mặt nước, táp lên đám muỗi mắt to tướng kia với tốc độ nhanh như chớp. Cái lưỡi dài táp một lần cuốn được cả trăm con muỗi mắt, ngay tức khắc trên mặt nước hiện ra vô số cái miệng lớn, nuốt ực đám muỗi đã bị những cái lưỡi đỏ lòm như máu ấy cuốn vào. Thì ra những con cóc to đùng rình đợi dưới nước chờ đến lúc thời cơ chín muồi bèn nhào lên bắt đàn muỗi đnag tụ tập để đánh chén.

Lúc này mặt nước sục sôi như nồi cháo, mỗi lần miệng cóc há ra ngậm vào là vô số muỗi mắt mất mạng. Những con cóc ấy to đến kinh người, đôi mắt như hai bóng đèn đỏ, đông vô số kể, không biết có bao nhiêu con.

Ba chúng tôi nhoài người trên cây hóa thạch, nhìn những nốt ghẻ sùi trên lưng cóc cụ mà thấy kinh tởm buồn nôn, đành cố ép sát người trên cây hóa thạch, chỉ mong lũ cóc ấy ăn no rồi biến đi cho nhanh để chúng tôi còn xuống mà tiếp tục hành trình, khẩn trương ra khỏi cái hang cổ quái này, kịp đến đích cuối cùng trước khi trời sáng. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi thấy trên cây hóa thạch có rất nhiều lỗ nhỏ li ti, những hóa thạch này đã nằm trong nước hàng triệu năm, bị nước chảy xối qua mà tạo thành vô số lỗ thủng, chỉ lo nó không chịu nổi sức nặng của ba chúng tôi, sẽ gãy cũng nên.

Tôi bèn tắt đèn pin mắt sói đang cầm trong tay, bật đèn gắn trên mũ ít tốn điện năng hơn lên, rồi ra hiệu cho Shirley Dương và Tuyền béo, để họ dịch chuyển sang một phiến đá khá bằng phẳng ở bên trái.

Cái bệ đá này rất vững chắc kiên cố, diện tích cũng không phải nhỏ, thừa đủ cho ba chúng tôi đứng. Ở trong khu rừng hóa thạch cây cành ngổn ngang khắp chốn này, một bệ đá hình vuông hẳn là có phần hơi khác thường. Bốn cạnh vuông vức chỉnh tề, rõ ràng là có bàn tay con người đụng vào, chỉ có điều bề mặt bị nhiều dây nhợ thực vật bò khắp, lại còn cả rêu ướt nữa.

Tôi nói với Shirley Dương và Tuyền béo :" Chẳng rõ đây có phải là di tích còn giữ lại được khi xây mộ Hiến vương không, nếu đúng thế thì nơi này dùng để làm gì? Liệu có liên quan đến cái xác phụ nữ mà chúng ta vừa thấy không?"

Tuyền béo nói :" Mắt toét nữa cũng nhận ra được cái bệ đá này là do con người đục đẽo. Trước đó chúng ta đã nhìn thấy những hố tuẫn táng ngà voi đấy thôi, mười phần chắc tám đây là chỗ đặt các đồ minh khí tùy táng quý báu rồi".Nói đoạn cậu ta cầm xẻng công binh gạt bỏ những lớp rêu trên mặt phiến đá, định xem xem phía dưới có hốc bí mật để minh khí nào không.

Tôi và Shirley Dương thấy Tuyền béo cứ ra tay làm tới, đành miễn cưỡng chiếu đèn giúp cậu ta. Chỗ xa xa, bọn cóc cụ vẫn thả sức đớp muỗi mắt, khuấy động nước ì oạp, có lẽ một chốc một nhát cũng khó mà xong được.

Tuyền béo thao tác nhanh như gió, thoắt cái làm sạch non nửa phiến đá, thấy bên dưới chẳng có hốc đá cơ quan gì hết mà chỉ có những bức phù điêu nối liền nhau hiện ra, hình vẽ phức tạp, nhưng có thể nhận ra ngay chúng ghi lại một nghi thức cúng tế bí mật nào đó của người xưa. Chúng tôi chưa thấy thứ hết sức kỳ lạ như thế này bao giờ. Nghi thức cổ xưa được tiến hành trong quả hồ lô này quả thật màu sắc huyền bí, còn bệ đá chính là một đài tế đặc biệt. --------------------------------

1 Nhân vật chính diện, kháng Nhật, trong phim Trung Quốc "Song thương Lý Hướng Dương"

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 22: BÍ MẬT VỀ SƠN THẦN

Q.3 - Chương 22: BÍ MẬT VỀ SƠN THẦN

Vào thời kì đồ đá thưở hồng hoang sơ khai, tổ tiên loài người đã có truyền thống bện dây thừng để ghi lại các sự kiện. Nền văn minh dần phát triển thì các hình thức thể hiện kiểu trực quan như khăc đá, khắc trên vách núi, phù điêu là những con đường hữu hiệu để tiếp nối văn minh, ở những nơi tổ những lễ cúng tế quan trọng, người ta đều để lại nhiều thông tin bằng hình vẽ cung cấp những gợi mở trực tiếp cho người đời sau.

Suốt bao năm tháng dài đằng đẵng người cổ đại đã dùng những thủ pháp nghệ thuật tả thực và trừu tượng để vẽ hoặc khắc hình hoặc ký hiệu trên đá, ghi lại muôn mặt của đời sống. Đài tế hóa thạch mà chúng tôi phát hiện thấy trong hang động hồ lô của Trùng cốc này ghi lại những hoạt động bí mật của người thời cổ khi tế lễ sơn thần ở đây.

Đập vào mắt chúng tôi trước tiên là một bức phù điêu hoàn hảo nhất trên mặt đá, nói hoàn hảo chỉ là tương đối, thực ra trải vài ngàn vạn năm bị thời gian gặm nhấm phần lớn đều đã bị mờ, người ta đã dùng kỹ thuật mài để tạo ra nó, chạm khắc xong thì mài, đường nét hơi thô và sâu, một số chỗ vân giữ được nguyên màu sắc ban đầu.

Nhìn chung có thể nhận ra trong hình này có một vị thần mặt đen, thân hình cao lớn, tai to mũi cao, trên mặt có lông thô cứng, miệng ngậm một cái đầu lâu, đơn giản kì dị, khiến người ta nhìn khó mà quên được.

Tuyền béo chỉ vào ông thần mặt đen trên đài tế hóa thạch nói:"Này, cái mặt đen này giống bức vẽ thần linh trong miếu sơn thần ở lối vào hầm chỉ thiếu hai tên đồ tể quỷ dạ xoa thôi. Thì ra sơn động hồ lô là địa bàn của thằng cha này, chẳng rõ hắn là nhân vật thế nào nhỉ?"

Shirley Dương nói:" So sánh hai bức vẽ tuy có hơi khác nhau nhưng thực ra có lẽ vẫn chỉ là một người. Bức vẽ sơn thần ở chỗ điện thờ theo phong cách thời Tần - Hán, hình ảnh có nét bay bổng thoát tục, chịu ảnh hưởng rõ rệt của nền văn minh Đại Hán ở trung tâm, còn bức vẽ này lại đậm nét tả ý của lối hoang sơ nguyên thủy, có lẽ ít ra cũng là di tích cổ xưa cách đây ba bốn nghìn năm của những con người sống trước thời Chiến Quốc ở miền biên thùy phía Nam này. Có lẽ bức vẽ sơn thần ở lối vào, khi xây mộ Hiến Vương đã căn cứ vào các truyền thuyết quanh vùng để tạo hình ảnh vị thần theo một cách khác. Nhưng chúng ta tạm thời vẫn không thể xác định là sơn thần hay là thầy phù thủy. Ta nên xem xét các phần còn lại"

Tuyền béo lại dùng xẻng dọn sạch sẽ bề mặt các hình chạm khắc còn lại, dọn xong đến đâu Shirley Dương xem đến đấy, nhưng phần lớn đều không thể nhận ra được nữa, các đường nét thì hỗn độn ngả nghiêng, rất khó hiểu. Xem một hồi lâu cũng không phát hiện được thông tin nào có giá trị.

Tôi vẫn hơi lo lắng, vừa soi đèn cho Shirley Dương vừa cảnh giác với mọi động tĩnh xung quanh. Lúc này đứng lại trong sơn động thật chẳng đâu vào đâu, khó biết còn có bao nhiêu mối nguy hiểm đang rình rập.

Đúng như Shirley Dương nói, côn trùng là động vật có sức sống và sức tàn phá mạnh nhất trên thế giới, chúng chưa xưng bá trên trái đất chỉ là vì chúng quá nhỏ con. Nếu chúng tôi cứ thế này mà đi trong hang, bọn côn trùng kia chỉ cần vây quanh ba vòng, nhỡ may bị đốt chắc chắn sẽ ngỏm củ tỏi ngay, dẫu có là La Hán mình vàng cũng không sống nổi.

Lúc này chúng tôi chỉ hy vọng phát hiện ra một số đầu mối gì đó ở cái đài tế này, sau đó mới có thể quyết định tiếp tục mạo hiểm tiến lên, hay quay trở ra đường cái, rồi tìm lối khác để vào mộ Hiến Vương.

Tôi không đợi thêm được nữa, bèn nói với Shirley Dương:" Tôi nhớ rằng trong bộ sách "Duyên thiên luận" của đại sư phong thủy thời Đường là Viên Thiên Cang đã miêu tả tình hình cúng tế sơn thần của người thời cổ, rất giống khung cảnh ở đây. Rất có thể trong sơn động này không chỉ có một đài tế, chúng ta thử tìm tiếp xem, biết đâu sẽ có thu hoạch gì chăng?".

Shirley Dương bảo tôi nhìn phần chạm khắc mà cô nàng và Tuyền béo vừa dọn sạch xong, rồi nói với tôi:"Đây là mảng cuối cùng rồi, hai phần gắn liền nhau. Lạy Chúa? Đại khái cũng có thể nhìn ra toàn cục rồi. Anh lại đây mà xem".

Tôi thấy sắc mặt Shirley Dương có vẻ là lạ, không rõ vui hay buồn, dường như băn khoăn nhiều hơn. Tôi bèn đưa đèn pin và cây "Kiếm Uy" cho Tuyền béo, rồi cúi xuống xem hình khắc mài tên đài tế.

Tôi cố bình thản quan sát kĩ, đó là một khung cảnh hết sức kỳ quái, trong vũng nước của rừng cây hóa thạch có một đám thổ dân đầu cài lông vũ, ngồi trên thuyền mộc, tay ai cũng cầm cây sào dài. Lúc trước chúng tôi đã nhìn thấy sào và thuyền rồi, nhưng không biết người xưa dùng vào việc gì.

Nhưng trên thuyền có rất nhiều cóc cỡ đại bị trói, có lẽ những con cóc cụ này bị đám thổ dân đánh bắt, buộc chặt bằng thừng. Lũ cóc cụ há mồm tỏ ra khiếp sợ, dường như chúng đang kinh hãi cho số phận sắp tới đây của mình. Các nét chạm khắc tuy đơn giản nhưng rất sinh động, nhìn vào là nhận ra ngay cái bầu không khí bi thảm của cuộc giết chóc cúng tế với quy mô lớn.

Dưới sự chỉ huy củau một thủ lĩnh đầu đội mũ sừng bò, vài thổ dân đầu đội lông vũ cùng lúc cầm sào xiên một con cóc to giương lên cao, chĩa về một cái hang trên vách đá bên rừng hóa thạch đang cuồn cuộn tuôn khói đen.

Phía sau lại có một con thuyền khác đặt vài con cóc đã xẹp đi, có vẻ như chúng chết không nhắm mắt, thân hình vốn căng tròn khô quắt lại, hình ảnh đều được chạm khắc với vẻ như không còn sinh khí, thảm thương và đáng sợ, thể hiện sự khác biệt giữa sự sống và cái chết.

Nhìn những hình ảnh này, tôi liên tưởng đến các sự việc đã nhìn thấy ở trong miếu sơn thần, hai bên tả hữu của sơn thần có hai con quỷ đứng hầu, một con nâng quả hồ lô đá màu đỏ lửa, con kia nắm con cóc đang giãy giụa, thì ra là thể hiện thần linh ở trong sơn động hình quả hồ lô trấn giữ núi này, có lẽ là dân địa phương được thầy phù thủy chỉ dẫn là đi bắt rất nhiều cóc về để thờ phụng sơn thần. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi hỏi Shirley Dương:"Thế thì không phải chúng ta biến nhỏ đi mà là do cái sơn động này hình quả hồ lô này có dạng loa kèn, chúng ta chui vào từ hang nhỏ thức là miệng hồ lô, và hiện đang đứng ở nửa trên miệng hồ lô, đúng không?"

Shirley Dương gật đầu:" Anh nói đúng một nửa, nhưng bức khắc đá này tuy mờ nhưng tôi vẫn nhận ra một số điểm miêu tả địa hình ở đây. Lối chúng ta vào là đáy hồ lô, đó là lối vào do con người tạo ra, nhưng cũng được đục thành hình hồ lô, thông với hang hồ lô tự nhiên, và hang hồ lô này có lịch sủ lâu đời hơn hẳn mộ Hiến Vương. Nếu muốn đi qua hang động này tìm đến mộ Hiên Vương ta phải đi qua cửa hang mà các thổ dân dùng sào chuyển những con cóc vào, rất có thể ngài sơn thần kia đang chờ chúng ta trong đó" Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi không có phản ứng gì, thật sự kinh ngạc:" Ngài sơn thần chờ chúng ta để làm gì? Chẳng lẽ định coi chúng ta như cóc để ăn hay sao?".

Tuyền béo nói với Shirley Dương:" Cô đừng dọa chúng tôi, ngoài trung ương Đảng và Mao chủ tịch ra chúng tôi chưa phục ai bao giờ. Ông béo tôi khoác súng máy đi vào, nếu lão ta ngoan ngoãn nhường đường cho đi thì thôi, nếu không ông đây điên tiết lên, khỏi cần dài dòng, bắn cho thủng đầu luôn, hang động hồ lô này sẽ thuộc về họ Vương chứ không thuộc về họ Sơn nữa!".

Tôi đã trấn tĩnh trở lại, nói với Tuyền béo:" Cậu nói linh tinh gì thế? Người thời cổ vừa phong kiến vừa mê tín m à cậu cho là thật à? Tôi chẳng tin sơn thần gì hết. Tôi đã đào hầm ở núi Côn Luân mấy năm, chưa bao giờ đào thấy sơn thần cả. Chẳng qua là vì ngày xưa có con dã thú nào sống trong hang, dân chúng dốt nát lại bi giai cấp thống trị bịp, áp bức đè nén, cho nên mới coi nó là thần núi, những chuyện tương tự có đầy rẫy trong lịch sử Trung Quốc, kể cả ngày chẳng hết".

Tuyền béo hơi đắn đo nói:" Kể cũng có lý đấy? Nếu đúng là động vật gì đó biến thành sơn thần, thì có lẽ nó là loài trăn. Trong núi cao rừng rậm chỉ có nó là lợi hại nhất. Rắn ăn thịt ếch, chúng ta đã thấy nhiều rồi, chắc nó là con trăn cụ hoặc con rắn to nào đó".

Tôi nói với Tuyền béo:" Có khẩu M1A1 của thằng Mỹ trong tay, dù có là rồng thiêng xuống trần thì chúng ta cũng bắn nó thủng như mắt sàng. Nhưng chỉ e lần này chúng ta không có cơ hội trừ hại cho dân, vì đài tế này đã vài nghìn tuổi rồi, thì trăn rắn làm sao trụ nổi đến ngày nay. Tôi đoán là hang bên kia đã trống huếch trống hoác nhiều năm rồi".

Tôi và Tuyền béo bỗng cảm thấy đắc ý, chợt thấy mình như anh hùng không có đất dụng võ, thì nghe Shirley Dương nói:" Đừng có kết luận quá sớm.Hai anh hãy nhìn bức phù điêu cuối cùng này xem sao. Lúc nãy đã thấy cái xác phụ nữ, hang động bên kia chưa chắc đã trống không đâu"

Tôi chợt nhớ ra vãn còn bức khắc phù điêu cuối cùng, một vị thần linh mặt đen, rất lạnh lùng, gọi là thần linh, nhưng bộ mặt lại chẳng có sức sống, chỉ đầy những nét thâm trầm khó bề nắm bắt, xung quanh có vô số phụ nữ, đám phụ nữ ấy rành rành là những tử thi, đều nằm ngay ngắn ngửa mặt lên trời , hai tay đauw ra hai bên thân, hai chân ngập xuống song song, giống như đang "bò ngửa" vì khớp ngược với người thường, trông giống hệt cái xác nổi lên từ đáy nước rồi lại chìm đi. Tôi kinh ngạc hỏi:" Chẳng lẽ đây là cái hang chứa xác, có cái bánh tông bự mấy ngàn năm đã thành tinh ngự ở trong này.."

Tuyền béo lấy làm lạ hỏi:"Sao mấy cái xác đàn bà này lại nằm ngửa, tứ chi thì gấp lại thành những góc quái đản thế kia?". Chúng tôi nhớ ngay đến cái xác phụ nữ lềnh bềnh lúc trước, lẽ nào trong hang phía trước vẫn còn nhiều nữa.

Đàn cóc kia lại nhao nhao lặn xuống, mặt nước nhanh chóng trở lại yên tĩnh. Chúng tôi vì bơi quá lâu nên lúc này thấy hơi mệt, bèn quyết định tạm nghỉ ở đây một lúc để ăn uống qua loa và cũng cần tìm hiểu rõ tình hình nơi này để điều chỉnh phương án hành động.

Thâm tâm tôi có chút do dự, kinh nghiệm ngày trước khiến tôi có một linh cảm chẳng lành, lúc này thật khó để quyết định, đành trưng cầu ý kiến của Shirley Dương và Tuyền béo.

Shirley Dương nói với tôi:"Thực ra trên bức khắc đá này còn truyền tải những thông tin khác nữa, nhưng anh chưa phát hiện ra. Trên đầu các thổ dân cài lông vũ, riêng người thủ lĩnh đội mũ sừng bò, bố cục bức vẽ quá đơn giản thành ra ta rất dễ bỏ qua chi tiết này. Hôm nọ chúng ta thấy trong cỗ quan tài ngọc của vị chủ tế có chiếc mặt nạ vàng dùng trong nghi thức cúng bái, tôi cho rằng mặt nạ vàng ấy có liên quan đến nơi này"

Vật mà thủ lĩnh đội đội trên đầu là mũ hay là mặt nạ? Hai chiếc sừng khá dài rất nổi bật, nói lên địa vị khác thường của người ấy, giả sử không phải thủ lĩnh thì cũng là một vị chủ tế điều hành các hoạt động tế lễ quan trọng.

Tôi bảo Tuyền béo lấy chiếc mặt nạ ra. Mấy thứ đồ lễ này cậu ta vẫn luôn mang bên mình, cất trong túi xách. Lúc này cầm ra xem, thấy có hai cái sừng như con rồng hoặc sừng hươu chẽ ra trên chóp mũ, mắt sử tử mồm hổ, tai như tai cá, chắc là mang đặc trưng của nhiều loài động vật, tạo hình rất quái dị, lại đúc rất nhiều con mắt lồi lõm đủ kiểu, nhận ra ngay nét tương đồng với tô tem người Tinh Tuyệt ở thành cổ Tinh Tuyệt hay sùng bái. Chúng tôi đối chiếu thấy chiếc mũ mà thủ lĩnh thổ dân đội có những chi tiết khá giống mặt nạ vàng này.

Shirley Dương nói:" Các bức khắc đá tên đài tế xuất hiện sớm hơn, ít nhất cũng đã có lịch sử trên ba nghìn năm, mộ Hiến vương có sau, chỉ hơn hai nghìn năm thôi. Tôi nghĩ có lẽ cái hang dưới lòng đất này là con đường duy nhất để đi từ bên ngoài vào mộ Hiến Vương. Vị sơn thần ngự trong hang động là đối tượng được dân địa phương lễ bái từ xưa, cho nên thuộc hạ của Hiến Vương bèn làm theo các nghi thức tế lễ truyền thống cổ xưa của dân bản địa, sau khi đã bịt kín mộ Hiến Vương, ai muốn vào minh lâu cúng bái thì phải làm đúng phép tắc: Chỉ cần cúng đủ số cóc cụ làm lễ vật là có thể đi qua đây thuận lợi.Ở đoạn cuối của rãnh tuẫn táng có một số thuyền mộc làm theo kiểu thời Tần -Hán và một số cây sào mục nát, chứng tỏ rằng từ sau khi bịt kín mộ đã có người tổ chức nghi thức cúng tế"

Shirley Dương ngừng lại một lát, rồi nói tiếp:" Theo những kiến thức tôi biết về động vật, thì đám cóc cụ ở những nơi sông nước gần đây vốn không sống tại nơi này, mà tập trung ở vùng ẩm ướt nào đó, nhưng vì côn trùng sống trong lòng đất đang vào mùa đẻ trứng, cho nên đám cóc này mới mò đến"

Thấy Shirley Dương phân tích rất có tính thuyết phục, tôi trầm trồ: "Tham mưu trưởng Shirley thật có tầm nhìn xa, từ trước mặt nạ không đáng được để ý mà chỉ ra bao nhiêu thông tin, Hiến vương cũng chỉ là người từ xa đến, vẫn có câu "rồng đến từ xa cũng chẳng qua mặt rắn nhà".

Tuyền béo thì lại rất không phục, chưa hết câu mà cậu ta đã nói với Shirley Dương: "Từ khi chúng ta chưa bước vào đây, tôi là người đầu tiên nhận ra cái hang hồ lô này thông thẳng đến mộ Hiến Vương. Cô thử nói xem, sơn thần và cái xác phụ nữ ấy thực ra là thế nào? Trong cái hồ lô này rốt cuộc chứa cái vẹo gì?"

Shirley Dương lắc đầu:" Tôi đâu phải thầy bói, tôi biết sao được? Tôi chỉ đoán theo các tình tiết đã có thôi. Chưa nhìn thấy tận mắt sao có thể nói cho chuẩn. Nhưng tôi nghĩ các thông tin trên đài tế này chuẩn xác đấy, sơn thần và những cái xác phụ nữ kia đều tồn tại thật, tuy nhiên hình dáng thực của họ và nhận thức của người thời cổ khác biệt rất lớn, chắc chắn trong sơn động này vẫn còn rất nhiều thứ kì quái".

Shirley Dương lại hỏi tôi:" Anh Nhất là người hiểu biết rộng, anh nghĩ mặt mũi của vị sơn thần này như thế nào? Liệu chúng ta có chắc chắn đi qua được hang hồ lô không?"

Tôi nói với Shirley Dương và Tuyền béo:" Tôi cho rằng, trên mặt sơn thần đen có lông cứng, mặt mày không có sức sống gì cả, chắc phải lả một xác chết thành tinh già đời, ngự ở sơn động mấy nghìn năm rồi, trên mình hắn chứa vô số chất độc từ xác chết. Ý nghĩa được thể hiện qua các bức tranh khắc trên đài tế này rất rõ: các thổ dân đã đi bắt cóc cụ, dùng sào đưa vào hang, không phải để cho con gì đó ăn, mà vì mình cóc có nhiều chất độc, hễ gặp chất độc mạnh hơn tấn công, tuyến nọc độc lưng cóc sẽ tiết ra để chống cự, cuối cùng đối phương bị cóc cụ làm cho cạn kiệt tinh huyết, các thổ dân mới lấy cóc cụ ấy ra. Chỉ có cách đó mới khiến con yêu tinh già đời kia xả hết độc tố, rồi họ lại dùng mặt nạ vàng để trấn áp nó, sau đó mới có thể đi qua hang hồ lô được, người bình thường không biết gì, nếu không áp dụng các thủ đoạn ấy mà đi vào hang, khó tránh khỏi bị nhiễm độc mà chết. Ngày trước ở Vân Nam đã có một truyền thuyết như vậy, cho nên tôi suy luận là có căn cứ chứ không phải là bịa đặt ra. Nhưng còn cái xác trôi lềnh phềnh kia thì tôi chịu không biết nói sao, tôi chưa từng nghe nói hoặc nhìn thấy, chẳng rõ cái xác phụ nữ ấy có liên quan gì đến hang yêu tinh ngàn tuổi hay không"

Tuyền béo không phải hạng chỉ có can đảm bề ngoài nhưng lúc này nghe nói có cái xác chết thành tinh già ba ngàn năm tuổi, cũng thấy hơi sợ. Nói cho cùng, chưa ai nhìn thấy nó bao giờ, chỉ dựa vào móng ngừa đen ai dám chắc sẽ trấn được nó? Cậu ta bèn hỏi:" Chính ủy Nhất vừa nói là rồng đến từ xa cũng chẳng dám qua mặt rắn nhà, rất đúng, rất có lý. Dù sao cái thây ma già khú đế cũng sống ở đây bao nhiêu năm, lại không vi phạm kỉ cương pháp luật, không gây rối xã hội trị an, tức là gì, tức người ta là dân lành rất đàng hoàng, không true không ghẹo gì ai. Nếu chúng ta cứ đối đầu với người ta, cứ rắn mặt đi qua, dẫu rằng có đủ sức mạnh để xử lý, nhưng lại chứng tỏ rằng chúng ta không biết điều. Theo tôi, chi bằng chúng ta đi đường vòng, nên nể mặt nhau một chút, các bên đều bình an cả, thế là ổn"

Shirley Dương nói:" Dùng cóc để tiêu hang khí độc trong hang, rất có thể có khả năng này, nhưng tôi nghĩ chưa chắc đã có xác chết thành tinh gì cả, vả lại sao người thời cổ lại coi xác chết là thần tiên được? Không thể có chuyện này đâu. Riêng chuyện cái thây khỏa thân nổi dưới nước lên thì vẫn bị che phủ bởi một mà đen huyền bí, vừa xuất hiện đã cho chúng ta một cảm giác bi thương khó hiểu, dường như là một nỗi ai oán nặng nề. Xem chừng ở hang phía trước còn có nhiều sự việc không biết sẽ là những gì, chúng ta không thể không đề phòng".

Tôi và Tuyền béo nghe thấy Shirley Dương nói "cái thây khỏa thân". Liền đồng thanh:" Xác phụ nữ cởi truồng á!" Tôi biết mình lỡ lời vội đưa tay bịt mồm, nhưng đã muộn mất rồi, tôi thầm lấy làm lạ:" Tại sao thằng Béo cũng nói hệt như mình, không khác một chứ? Lưu manh quá thể"

Lúc trước sự việc xảy ra đột ngột, tôi không chú ý có phải cái xác không quần áo hay không, chỉ nhìn thấy người đó còn trẻ,có một lớp ánh sáng trắng bao bọc xung quanh. Lúc này nhớ lại, hình như đúng là khỏa thân thật. Nhưng tại sao cô ta không mặc quần áo? Hay là quần áo đã mủn hết vì ngâm trong nước? Dù là cái xác, nhưng trông cũng nuột nà xinh xắn, tôi bỗng nổi tính tò mò, chợt nảy ra ý nghĩ muốn nhìn lại nó tỉ mỉ một lần nữa.

Tôi vẫn thấy ngượng nghịu vì vừa thốt ra " xác phụ nữ cởi truồng", bèn giả vờ ho mấy tiếng rồi nói với Shirley Dương và Tuyền béo:"Ta đã đến đây rồi, khộng có lí gì lại quay ra. Nếu hai người có đủ can đảm thì hãy đeo mặt nạ phòng độc rồi theo tôi vào đoạn cuối của hang hồ lô, dẫu có là ma quỷ hay xác chết, cũng cứ dùng móng lừa đen quét sạch cả lũ. Ba chúng ta cứ đánh thẳng vào xào huyệt của Hiến vương. Dù trong đó có gì đi nữa, chỉ cần chúng ta không sợ hi sinh, khắc phục mọi khó khăn, thì nhất định sẽ giành được thắng lợi cuối cùng".

Tuyền béo là người ruột để ngoài da, không nén được lúc này tỏ ra xúc động, vỗ đùi nói:" Cứ làm thế đi!Tính mệnh của giáo sư Trần đang nguy cấp, chúng ta không thể chần chừ hơn nữa. Cứu người thì cứu đến cùng, tiễn Phật thì tiễn đến Tây Thiên, vai gánh vác trọng trách, chúng ta không thể dừng lại ở một chỗ mà không tiến lên được, rèn thép lúc đang nóng bỏng thì mới thành công, đây là cuộc đấu tranh cuối cùng, công cuộc quốc tế nhất định sẽ được thực hiện thành công. Núi hiểm sông sâu không thể ngăn cách chí nuốt Đẩu Ngưu, trời cao mây mỏng không đủ dung cánh hồng bay bổng. Sáng sớm mai, khi áng mây hồng xuất hiện, chúng ta sẽ mang niêm vui về cho quê nhà xa cách đã lâu. Hồi tưởng lại những đêm ngày chiến đấu, lòng ta vẫn ngập trần rung động, chúng ta sẽ trịnh trọng báo cáo với người mẹ hiền tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân loại... "

Tôi và Tuyền béo bỗng năng nổ hẳn lên khiến Shirley Dương ngớ ra không hiểu, cô nàng nhìn chúng tôi bằng ánh mắt hiếu kì. Thấy Tuyền béo vẫn lải nhải mãi không thôi, tôi kín đáo kéo cậu ta một cái, hạ thấp giọng:" Ngồi trong hố xí rồi mà còn bày đặt xịt nước hoa, nói nhăng nói cuội. Tiên sư nhà cậu, còn đứng đấy mà giả đò, muốn xem phụ nữ khỏa thân chứ gì? Lải nhải ít thôi, mau cầm đồ nghề đi!"

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 23: ĐỐNG THÂY

Q.3 - Chương 23: ĐỐNG THÂY

Shirley Dương vốn rất coi trọng tinh thần đồng đội, luôn cho rằng mọi việc giữa ba người với nhau cần phải thẳng thắn công khai, thấy tôi và Tuyền béo cứ thì thầm, bèn hỏi :" Hai anh vừa nói gì thế?"

Tôi sợ bị Shirley Dương truy hỏi đành giở mánh cũ, mở ba lô ra lấy khẩu "máy chữ Chicago" đưa cho cô nàng và nói :" Đường trước mặt e rằng có nguy hiểm, tôi giao cho cô dùng khẩu súng máy này, nếu gặp chuyện bất trắc thì chớ do dự, cứ bóp cò bắn quét luôn!"

Shirley Dương không nhận, cô rút khẩu súng ngắn kiểu 64, nói với tôi :" Có khẩu này phòng thân là đủ rồi. Tôi bỏ phiếu cho đảng Dân chủ, nên không mấy tin ở súng ống. Đôi khi vũ khí không thể giải quyết mọi vấn đề, để mấy khẩu M1A1 cho anh và Tuyền béo dùng có lẽ phát huy được tác dụng lớn hơn".

Tuyền béo quá sốt ruột, cứ luôn miệng giục tôi và Shirley Dương khẩn trương lên. Chúng tôi vội lấy mặt nạ phòng độc và vài thứ dùng để đối phó với ma quỷ ra, kể cả chiếc mặt nạ vàng vốn ở trong quan tài ngọc ... xếp tất cả vào trong túi, Tuyền béo đeo các trang thiết bị còn lại. Chúng tôi căn cứ vào địa hình thể hiện trên đài tế hóa thạch để đi tìm lối ra khỏi hang hồ lô.

Lần này không cần phải mặc đồ lặn, có rất nhiều hóa thạch cây cổ thụ, có chỗ liền thành một đám, thỉnh thoảng có khe nhỏ nhưng chúng tôi vẫn có thể nhảy vượt qua được. Đi như thế này cũng khỏi phải lo bị cái xác phụ nữ dưới nước bất ngờ tập kích.

Đi về hướng Tây được hơn trăm mét, thấy vách núi đá đỏ ở xung quanh dựng đứng và khum lại, nếu cái hang này có hình quả hồ lô nằm ngả ra, thì hiện giờ chúng tôi đã đi đến chỗ thắt eo ở giữa quả hồ lô. Tất cả đều trùng khớp với các chi tiết trên bức chạm khắc ở bề mặt đài tế.

Ở đây, các loại rễ cành, dây nhợ bò lan từ phía trên đã thưa dần, không khí cũng không ẩm ướt ngột ngạt như trước, chỗ tiếp nối giữa hai phần hang đá đỏ đã ở ngay trước mắt. Vách đá xung quanh nhẵn bóng như gương, hơn chục mét cuối cùng không có hóa thạch thực vật nào, chúng tôi đành lội nước, cầm cuốc leo núi bập vào vách đá nhẵn thín, đỡ nhau bò lên chỗ nối giữa hang hồ lô.

Mặt nước ngầm ở đây vừa vặn chảy ngang chỗ thấp nhất của cái hang nhỏ hẹp, có vẻ như hang hồ lô này nghiêng chếch xuống dưới khoảng 25 độ, dòng nước ngầm chảy qua rồi rơi xuống, tạo nên một cái thác nước không lớn lắm. Tôi nhoài thấp người ở chỗ cửa hang, soi đèn pin mắt sói sát, thấy độ dốc khá lớn, có hình vòng cung, sâu hơn rất nhiều so với dự đoán của tôi, không thể nhìn thấy đáy. Cách hợp lý nhất là đóng cố định chốt thép vào vách đá, buộc dây thừng, sau đó dùng lẫy an toàn mà xuống.

Tôi bảo Tuyền béo đóng chốt và buộc dây thừng. Cậu ta hỏi tôi :" Cậu nói xem, trong hang này có xác chết nghìn năm thật à? Liệu móng lừa đen có được việc không? Chúng ta chưa thử nghiệm lần nào, lỡ nó không có tác dụng thì sao?"

Tôi trả lời :"Những người đi đổ đấu tìm báu vật, mấy ai không gặp phải xác chết trong mộ? Có lẽ chúng ta là ba trong số ít người chưa gặp cương thi lần nào đấy. Còn về chuyện móng lừa đen có trấn được nó hay không, chúng ta cũng chỉ nghe đồn vậy thôi, tuy nhiên, đã là thủ pháp của các bậc tiền bối ngày xưa truyền lại chắc cũng đáng tin cậy. Nếu vẫn không ổn thì chúng ta đã có súng máy, cho nên khỏi cần lo làm gì".

Nhân lúc chờ đóng chốt trên vách và buộc dây thừng, tôi hỏi Shirley Dương rằng các đời cụ tổ của cô ấy có nhiều cao thủ đổ đấu, đã đào nhiều mộ, có lẽ đã không ít lần gặp phải cương thi, vậy dùng móng lừa đen có hiệu quả không? Dựa vào nguyên lý gì để khắc chế?

Shirley Dương nói :" Tôi có thể cá với anh, sơn thần trong hang không thể là một xác chết, lúc nãy tôi đã nói lý do rồi: dù là dân man di thì họ cũng không bao giờ coi xác chết là thần linh để cung phụng. Dân tộc thiểu số ở Trung Quốc và các nước khác đều không có tập tục này. Đúng là móng lừa đen có thể chế ngự cương thi, đại khái chỉ là tác dụng tĩnh điện, có lẽ thay thế bằng những thứ khác cũng được. Nhưng nước chở thuyền đi cũng có thể lật thuyền, tương truyền rằng móng lừa đen cũng có lúc phản tác dụng, móng lừa đen tiếp xúc với những xác chết chưa biến chất thì sẽ kích thích nó tăng tốc độ biến chất, chẳng biết có thật thế không?"

Nghe xong tôi cũng thấy hơi yên tâm. Lúc này chúng tôi đang ở cửa cái hang ngày xưa thổ dân dùng sào dài treo cóc đưa vào, bên trong im phăng phắc, tối om, cứ như một thế giới bóng tối đang ngưng đọng, dường như hoàn toàn không có bất kỳ dấu hiệu nào của sự sống, khác hẳn với cái hang sôi động sự sống mà chúng tôi vừa đi qua. Hai nửa của hang hồ lô chẳng qua chỉ cách nhau một đoạn tiếp nối dài bốn năm mét mà chẳng khác gì hai cực sinh tử, hai thế giới âm dương. Lẽ nào ở đây có xác chết thành tinh thật? Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tuyền béo đã chuẩn bị xong dây thừng, tôi ném một quả pháo sáng xuống để nhận rõ độ cao, rồi đeo mặt nạ phòng độc, khoác khẩu M1A1, bám dây thừng tụt xuống vách đá đỏ nhẵn bóng.

Dưới cửa hang là nền đá lõm cong hình vòng cung, nước ngầm chảy qua bao năm khiến nó nhẵn trơn, xuống đến đáy phải sâu chục mét. Chỗ tôi đang đứng là lớp đá nhiều tầng rất ướt, hai bên đều có nước chảy.

Tôi ngẩng đầu nhìn, chỉ thấy ánh đèn rọi gắn trên mũ của Tuyền béo và Shirley Dương, ngoài ra thì tối om không thấy gì hết. Tôi đánh tín hiệu thông báo dưới này an toàn, có thể xuống.

Shirley Dương và Tuyền béo nhận được tín hiệu bèn bám dây thừng tụt xuống. Xuống đến nơi Tuyền béo hỏi ngay :" Ông có thấy xác chết không?"

Tôi trả lời :" Sao ông cứ mong gặp cái của nợ ấy nhỉ? Lần sau ông nên kiêng nói những câu như thế đi, kẻo cái xác già khú đế không thích nghe người ta nhắc lại đột ngột chạy ra thì sao?"

Đoạn ba chúng tôi cùng cầm vũ khí, bước ra xa vùng nước sâu, lần mò trong bóng tối men theo vách lượn tròn của hang động. Ở giữa hang, nước rất sâu, im lặng như cõi chết, trên trần vô số thỏi đá màu đỏ nhọn như búp măng đâm chĩa xuống, phía dưới là các lớp nham thạch gồ hẳn lên mặt nước, có thể đi lại bên trên. Các khối đá ở đây đã bị nước ngấm lâu ngày, màu đỏ trên mặt đá vì thế trở thành một thứ màu nhờ nhờ, chiếu đèn lên trên thấy có những tia phản quang yếu ớt. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Trên mặt nước, thỉnh thoảng có thể nhìn thấy những sinh vật phù du bé nhỏ, chưa thấy vật gì có chất độc. Tôi thầm lấy làm mừng, đã cách mấy nghìn năm rồi, có lẽ các sinh vật quái quỷ ngày xưa coi đây là sào huyệt giờ đã không còn tồn tại nữa.

Đi chưa được vài chục mét bỗng thấy trên mặt nước phía trước có một tia sáng màu trắng băng buốt và ảm đạm, tôi vội vẫy tay, cả ba lập tức nấp vào phía sau một tảng đá, tắt các nguồn sáng đi, trong bóng tối, chúng tôi chăm chú theo dõi ánh sáng lạnh lẽo như ma trơi kia.

Mảng ánh sáng ấy cứ chập chờn ẩn hiện trên mặt nước, từ xa áp đến gần, như một cái xác chết trôi. Tôi hạ thấp giọng nói với Tuyền béo đứng bên :" Có lẽ cái xác dưới nước chưa phát hiện ra chúng ta, cậu ngắm cho chuẩn rồi cho nó phát đạn, sau đó nhân lúc rối loạn chúng ta xông đến xẻ nó ra tám mảnh"

Xưa nay Tuyền béo chưa bao giờ từ chối bắn, liền đặt khẩu "máy chữ Chicago" xuống, lấy súng trường đang đeo sau lưng ra, ngắm chuẩn " ba điểm nằm trên một đường thẳng", khi sắp bóp cò bỗng thấy dưới nước xuất hiện thêm vài cái xác nữa, có cái thì nổi lên, có cái vẫn nằm dưới nước, đều ngửa mặt lên trời, hai tay hai chân bẻ cong xuống dưới. Cái tư thế này thật kỳ dị, cứ như là đã bị bẻ mất khớp xương, điều lạ lùng hơn nữa là hình như chúng không chịu tác động của lực đẩy trong nước.

Xác chết dưới nước nổi lên mỗi lúc một nhiều, chỉ không đến vài phút đã có hằng hà sa số, ngay phía sau chúng tôi cũng có, không thể đếm xuể là mấy trăm mấy nghìn cái nữa. Các xác chết tỏa ra ánh sáng trắng, ma khí nặng nề, cả hang động tối om bỗng bị những ánh ma trơi này chiếu sáng, nhưng thứ ánh sáng này khiến người ta có cảm giác mình bị rơi vào địa ngục băng giá, toàn thân run rẩy không kìm lại được.

Shirley Dương khẽ nói với tôi và Tuyền béo :" Hình như những cái xác này đang tập kết về một nơi nào đó , chứ không phải nhằm về phía chúng ta".

Tuyền béo thấy bị các xác nổi bao vây thì cuống lên, lên quy lát khẩu "máy chữ Chicago", vẻ mặt hung dữ , nói :"Tôi thấy chín chín phần trăm là bọn này đang tụm lại với nhau, gọi hội hòng đối phó với chúng ta đây. Cứ ra tay trước thì hơn, ra tay sau là thiệt, cậu còn chờ mẹ gì nữa, xả đạn đi thôi".

Tôi đưa tay ấn vai Tuyền béo, đẩy cậu ta nấp ra phía sau tảng đá, ra lệnh không được manh động làm bừa. Ba chúng tôi nấp sau tảng đá quan sát mọi động tĩnh của đám xác chết lềnh phềnh kia. Lúc này già nửa sơn động đã được những làn sáng kỳ dị của chúng chiếu sáng. Dưới làn nước sâu không thấy đáy, không biết có bao nhiêu xác chết cứ chồng chất từng lớp từng lớp. Tôi cũng hơi hoảng, lúc trước nghĩ rằng đã có khẩu súng máy của Mỹ là có thể đối phó được, nhưng hoàn toàn không ngờ dưới nước lại có ngàn vạn xác chết nổi lên thế này, dù chúng tôi có cơ số đạn gấp chục lần cũng không thể đọ lại được với chúng. Gân trán tôi cứ giật giật như muốn nhảy bật ra.

May sao đám xác chết này - cứ như những khúc gỗ vô tri vô giác - lại từ từ tập trung ở vùng nước sâu giữa hang động. Chúng tôi nín hơi không dám thở mạnh. Những cái xác này ở đâu ra? Nếu chúng có từ cách đây mấy nghìn năm thì tại sao vẫn còn giữ được hình hài, vẫn không bị rữa nát? Những cơ thể đầy đặn lung linh, trông như người còn sống tỏa ra một thứ ánh sáng xanh lành lạnh, sao có thể như vậy được? Tôi nghĩ nát óc vẫn không thể hiểu nổi, đành cố kìm nén con tim đang đập dồn dập, nâp trong bóng tối sau tảng đá trơ mắt ra nhìn.

Rồi tôi cũng dần dà nhận ra một vài điều, những cái xác này đều từ dưới nước nổi lên rồi từ từ tập trung lại một vùng. Bên trên chỗ trung tâm của vùng đó có một làn khí màu đỏ áp liền với mặt nước, che khuất những làn sáng xanh đáng gờm. Từng đợt từng đợt xác chết không ngớt tranh nhau chui vào làn khí màu đỏ ấy.

Làn sương mù màu đỏ trông tựa như một khối sơn đỏ thắm, không thể nhìn rõ trong lòng nó là gì nhưng rất giống một cái hang sâu không đáy, vô số xác chết chui vào đó vẫn không thể lấp đầy.

Chắc hẳn đám mây mù màu đỏ này chính là làn khí độc được diễn tả trong bức khắc đá trên đài tế nhưng đã bị biến màu, cho nên lúc trước chúng tôi đã cho rằng khí độc trong hang phun ra là màu đen. Màu sắc lúc này lại rất tươi tắn. Độc tính của các chất độc hại trên thế gian thường tỷ lệ thuận với mức độ diễm lệ mà nó phô diễn, những vật càng đỏ thắm xanh tươi hoặc càng sặc sỡ đủ màu, độc tính sẽ càng lợi hại. Không rõ đám khí đỏ này độc hại đến mức nào, chúng càng tập trung lại càng không tan, nếu trước đó chúng tôi không đeo mặt nạ phòng độc thì có lẽ chất độc đã len vào thất khiếu, trúng độc mà chết rồi.

Kể cũng kỳ lạ thật, đám xác chết chen chúc lại một chỗ mà chỉ nghe thấy tiếng nước chảy rất khẽ chứ không có âm thanh gì khác, tất cả đều diễn ra trong yên lặng.

Shirley Dương ghé sát tai tôi nói :" Trong đám khí độc ấy hình như có vật gì đó, có lẽ là nguyên hình của sơn thần. Không rõ vì nguyên nhân gì mà các xác chết này bị đám khí độc hút đến và không ngừng trôi vào trong, hễ trôi vào liền cứ như bị nuốt chửng".

Tôi nói với Shirley Dương :" Thật ma mị hết mức, bất kể lão sơn thần ấy là thần thánh phương nào, với cách ăn như thế bao năm qua, không biết phải có bao nhiêu xác phụ nữ mới đủ cho hắn xơi? Những cái xác ấy vốn là những người nào?"

Tuyền béo nhoài mình trên mặt đất, nhún vai nói :" Có trời mới biết, nhưng những cái xác kia hình như không mặc quần áo thật. Đứng đây hơi xa, chỉ thấy lờ mờ, chúng ta cứ tiến lại gần hơn nhìn cho rõ đã, rồi tính kế ứng phó sau".

Shirley Dương xua tay liên tục bảo chúng tôi nói khẽ thôi, cô nàng chỉ tay về phía Tây, nói nhỏ :" Mấy vấn đề đó không quan trọng, cách duy nhất lúc này là tranh thủ lúc sơn thần đang ăn xác, chúng ta lén chuồn sang phía bên cạnh, tuyệt đối chớ kinh động đến những ... thứ ấy".

Tôi chẳng chút hứng thú tìm hiểu xem sơn thần vốn là cương thi già khú hay là sơn ma thủy quái gì, tốt nhất là đi vòng qua, rồi lẳng lặng lủi ra khỏi miệng quả hồ lô, vì mục tiêu của chúng tôi là Mộc trần châu trong mộ Hiến vương chứ không phải gây hấn với sơn thần ở hang hồ lô này.

Chúng tôi chia nhau vũ khí, ai cũng cầm súng, nép sát vách hang hồ lô, không dám bật đèn gắn trên mũ leo núi, ẩn trong bóng tối của vách đá sắc nhọn như răng sói, rón rén tiến về phía trước, như thước phim quay chậm. Nền dưới chân có rất nhiều đá lớn đá nhỏ, nếu không cẩn thận sẽ gây ra tiếng động, cả ba chúng tôi đều hết sức thận trọng. Ai cũng nắm được điểm then chốt khi nhón chân bước khẽ, không hấp tấp được, huống chi trên người còn mang rất nhiều trang thiết bị và khí giới, nhưng rốt cuộc vẫn để xảy ra chuyện.

Ba chúng tôi đều khoác súng, tôi và Tuyền béo khoác "máy chữ Chicago", Shirley Dương đeo "Kiếm Uy", chẳng rõ báng súng của ai đã va phải một tảng đá.

Tảng đá ấy rơi xuống nước kêu "tõm" một tiếng, âm thanh tuy nhỏ nhưng ở trong cái hang im ắng này liền bị vòm hang khuếch đại vang dội gấp chục lần. Đám xác phụ nữ dưới nước bỗng dừng cả lại, dường như bị chúng tôi đánh thức nên mở mắt nhìn chằm chằm hết lượt về phía chúng tôi. Truyện "Ma Thổi Đèn "

Tôi chột dạ, nghĩ bụng :" Toi rồi". Nhưng vẫn còn chút hy vọng cầu may, cả ba chúng tôi nằm dán người xuống đất không dám cựa quậy, chỉ mong sao không bị sơn thần trong đám khí độc kia phát hiện ra, và tất nhiên không dám liếc mắt nhìn vào bên đó.

Tôi rạp người xuống, luôn miệng chửi thầm, song số khổ chớ trách chính phủ, có tội đừng oán xã hội, sự thể đã thế này dù than thân trách phận cũng vô ích.

Tuyền béo dỏng tai nghe ngóng động tĩnh, nhưng tất cả chỉ im lặng như chết, hắn ngờ ngợ, bèn vẫy tay ra hiệu cho tôi. Tối quá tôi không nhìn rõ động tác đó là gì, nhưng đã cùng lăn lộn bao năm nên chúng tôi rất hiểu ý nhau, Tuyền béo muốn hỏi :" Trong đám khí màu đỏ kia có cương thi thành tinh không?"

Tôi khẽ lắc đầu, ra hiệu cậu ta đừng động đậy nữa, tôi đã toát rã mồ hôi tay ra rồi, chỉ mong thoát khỏi tình cảnh trước mắt này thôi.

Thực ra chính tôi cũng đầy nghi hoặc, tự thấy sở học phong thủy của mình không phải hạng xoàng, nhìn toàn cảnh địa thế ở đây, đúng là rất giống quả hồ lô, "động hồ lô", "miên ngưu địa", "thái cực huân" ( cũng gọi là "long huân") đều là những huyệt thần tiên trong phong thủy.Sơn động này giống hình quả hồ lô, tuy kỳ quái thật, nhưng từ xưa các thuật sĩ Thanh Ô đã có thơ rằng "nếu phải chân long trú ở đây, địa hình bất luận nhẵn hay trầy, kể chi đất phẳng hay non hiểm, con mắt thần tiên liếc thấy ngay". Hình thế tuy kỳ dị nhưng lại là nơi đất báu thực sự có giá trị.

Một nơi như thế này sao lại có cương thi cho được? Giả sử cái thứ bị khí độc bao bọc kia không phải là cương thi, vậy tại sao vẫn tồn tại ở đây sau mấy nghìn năm? Nếu không phải cương thi nghìn năm đã thành tinh thì tại sao lại có khí độc kinh khủng đến thế? Và nếu nhìn nhận đám xác lềnh phềnh kia chưa xảy ra thi biến mới là lạ. Nghe nói các xác chết lâu đời như thế này có thể đánh hơi thấy hơi người, không rõ chúng tôi đã đeo mặt nạ phòng độc vào rồi có ăn thua gì không?

Lòng tôi rối bời nên không mấy chú ý các động tĩnh trên mặt nước.Bỗng bị Shirley Dương kéo tay, tôi lập tức tỉnh táo trở lại. Chỉ nghe thấy tiếng các hòn đá trên mặt nước kêu lộc cộc lạo xạo như có cả một đám người đang bước đi bên sông, ánh sáng của các xác chết hắt lên cũng chập chờn nhấp nháy, cơ hồ toàn bộ các thứ trên mặt nước đang di chuyển.

Tôi hiểu rằng cái gì phải đến cuối cùng cũng đến, chỉ là chuyện sớm muộn mà thôi. Có lẽ đối phương đã cảm nhận được sự tồn tại của chúng tôi. Tôi quyết định phải ra tay trước, bèn khẽ xoay người rồi ngẩng mặt, tay lên đạn cho khẩu "máy chữ Chicago", lặng lẽ chờ đợi cái vật kia ló ra sau tảng đá rồi sẽ dành cho nó một loạt đạn như mưa rào gọi là món quà gặp mặt. Trong bầu không khí im lặng như tờ, Tuyền béo, Shirley Dương ở bên cạnh cũng chuẩn bị sẵn sàng đón đánh.

Đầu chụp mặt nạ phòng độc, chúng tôi nghe thấy tiếng thở nặng nề của mình chứ không nghe rõ âm thanh ở bên ngoài, chỉ nhận ra những tiếng đá lạo xạo đang tiến đến gần, khi nó đến rất gần thì ở ngay trước mặt chúng tôi xuất hiện một làn khí đo đỏ, lúc này ngoại trừ tiếng đá lộc cộc tôi còn nghe thấy những tiếng lanh canh của áo giáp sắt va chạm, những âm thanh này cho thấy "những gã ấy" khá đô con. Lẽ nào là một toán quân thời cổ? Tay tôi siết chặt khẩu súng hơn nữa.

Tuyền béo không kìm nổi nữa, cậu ta nhảy dựng lên giương khẩu súng máy và hàng loạt tia lửa đạn phun ra, tiếng nổ liên hồi như "máy đánh chữ" vang dội khắp sơn động. Thấy cậu ta tấn công trước tôi cũng không do dự đứng lên luôn, lên không cần biết phía trước là cái gì, tôi bóp cò quét một chập vào cái thứ nấp sau tảng đá, cứ dùng hỏa lực áp đảo đã rồi tính sau. Đạn tưới vào đám sương mù màu đỏ phát ra những tiếng va chạm "keng keng" của đầu đạn, cứ như bắn vào một tấm thép. Dường như đám xác trôi nổi dưới nước gần chúng tôi thấy khiếp sợ, liền tản ra rồi chạy nháo nhào. Ánh sáng xanh phát ra từ các xác chết càng mạnh hơn, cộng với ánh lửa đạn phun ra từ nòng "máy chữ Chicago", cả sơn động chập chờn lúc sáng lúc tối chẳng khác gì vô số con đom đóm đang bay lượn thoăn thoắt.

Đúng vào cái lúc tranh tối tranh sáng chập chờn này, đám khí như mây mù màu đỏ bỗng nhạt đi rồi tan biến không còn gì nữa, tôi thấy quá ư kỳ lạ. Đạn đã bắn vào đâu thế này? Nhưng bất chợt lại nghe thấy tiếng thở dốc khe khẽ ở ngay bên cạnh, một cái mặt quái dị đeo mặt nạ vàng đang phun những làn khói mù màu đỏ về phía chúng tôi

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: http://www.dtv-ebook.com Q.3 - Chương 24: GIÁP MA VẲY RỒNG

Q.3 - Chương 24: GIÁP MA VẲY RỒNG

Cái mặt nạ kỳ dị đúc bằng vàng, trải hàng ngàn năm sương gió phôi pha mà vẫn lấp lánh ánh vàng, ngoại trừ hai hốc mắt hơi khác, nó căn bản rất giống chiếc mặt nạ vàng mà chúng tôi tìm thấy trong quan tài ngọc của viên chủ tế, cũng có sừng rồng, mồm thú, tai đuôi cá. Có điều, chiếc kia là để cho người đeo, chiếc đang xuất hiện bên chúng tôi thì to hơn nhiều, to như chiếc vung nồi cơm tập thể ấy.

Tình huống thật bất ngờ, chưa kịp nhìn rõ xem có chuyện gì, nhưng tôi bỗng giật bắn mình. Trực giác mách bảo đó không phải là cương thi gì hết, mà là một sinh linh đang phẫn nộ. Nó thở hồng hộc, mỗi lần lại phun ra một làn sương mù đỏ phủ trùm lên cơ thể, không thể thấy rõ toàn bộ diện mạo.

Lúc này không thể chậm trễ, phản ứng của cơ thể đã thay thế cho suy nghĩ trong đầu. Tôi vội co mình lùi lại, vọt ngay về phía sau tảng đá, nòng súng cũng đồng thời chuyển hướng về đám sương mù màu đỏ ấy và tung ra một loạt đạn.

Làn đạn bắn tóe ra như nan quạt nhấp nhô, tất cả lia vào khối khí độc màu đỏ đậm đặc kia, hàng loạt những tiếng đầu đạn va đập vang dội, hình như sinh vật nằm trong đám khí kia được bọc thép, chẳng biết trận mưa đạn của tôi có bắn trúng nó không. Khi tôi nhào qua tảng đá rồi tiếp đất cũng là lúc hộp đạn của khẩu M1A1 vừa hết đạn.

Tuyền béo và Shirley Dương cũng đồng thời tản ra. Kể lại thì chậm nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, đám sương mù màu đỏ đặc sệt ấy bỗng nhiên tản ra, chiếc mặt nạ vàng lấp lánh bay lên không trung. Nhờ làn ánh sáng lạnh lẽo của các xác chết nổi trên nước phát ra, lần này tôi nhìn rõ mồn một, chính giữa chiếc mặt nạ vàng chỉ có một hốc mắt, bên trong có vật gì tựa như con mắt đang đảo qua đảo lại. Cái miệng hổ của mặt nạ ngoác ra to như cái chậu máu chẳng khác nào cửa vào địa ngục, nhìn rõ cả những màng thịt đỏ hồng tựa như cái mồm của một loài sâu bọ nào đó. Khác với cấu tạo kiểu khớp hàm há ra ngậm vào, cái mồm này nguếch rộng ra mọi phía xung quanh rồi biến thành hình vuông. Bên trong lại có một cái mồm nhỏ, nói là nhỏ, nhưng nó có thể nuốt chửng ba người một lúc không vấn đề gì, mà lại không hề có hàm răng, chỉ có bốn cái "răng thịt" rất cứng ở bốn góc.

Những đặc trưng này cho thấy con vật đồ sộ này là một con sâu. Thân hình nó phủ một lớp vỏ dày cộp, phía dưới có vô số những cái chân to bự đang không ngừng động đậy, những cái chân to bằng đùi người, có hình dấu " ". Thân nó đồ sộ không kém gì con trăn vảy xanh khổng lồ trong hang động dưới núi Già Long, quanh thân nó còn có một lớp giáp đồng xanh hình vảy, bề mặt có những vân đồng. Trong hang hồ lô tối tăm ẩm thấp này, một số mảnh của "bộ giáp" đã bị lở tuột, một số khác bị mủn nát, lộ ra lớp vỏ đỏ tươi bên trong, lấp lánh sáng bóng, có vẻ như cứng hơn cả thép. Những chỗ bị đạn bắn trúng chảy ra một thứ nước màu vàng đầm đìa, một số vết đạn găm vào các vảy đồng xanh, còn một số xuyên thủng lỗ chỗ lên mặt nạ vàng. Cái của nợ này quả là quá đồ sộ, lớp vỏ con sâu cứng như gang sắt, xem ra uy lực mạnh mẽ của súng máy M1A1 cũng khó mà tạo ra được uy hiếp thực sự đối với nó.

Nó là con gì vậy? Là sâu, hay động vật 1? Là thiên long chăng? Không phải! Thiên long có thân dẹt, con vật này thì tròn tròn, mà lại chỉ có một mắt. Đầu nó đeo mặt nạ vàng, thân nó có lớp vỏ đồng xanh hình vảy rồng, mà ai đã mặc áo giáp cho nó? Mẹ kiếp, chuyến đi Vân Nam này hễ gặp cái gì, cái ấy cũng to tổ bố.

Trong khoảnh khắc ngắn ngủi, đâu có thể nghĩ ngợi nhiều, mặc xác nó là thứ gì, phải xử lý đã rồi tính sau. Đột nhiên con quái vật vọt ra khỏi đám sương mù, há cái mồm rộng ngoác phía sau mặt nạ vàng, bổ nhào về phía tôi, khẩu súng máy trong tay đã hết đạn, tôi không dám liều mạng đối đầu, làn nước phía sau thì đầy xác chết, hết đường rút lui, bèn nằm xuống lăn tròn để tránh cú đòn hiểm ác. Trong ánh sáng xanh lạnh lẽo ghê rợn tỏa khắp hang động, chỉ thấy một tia sáng vàng rọi xoẹt qua, phóng trúng vào đám đá trong trong sắc nhọn như răng sói ở ngay bên cạnh tôi, phát ra một tiếng nổ rầm trời inh tai nhức óc. Tôi hít sâu một làn khí lạnh, hai chân đạp vào đá núi tạo thành lực đẩy bật người về phía sau né tránh.

Nào ngờ phía trên đầu tôi cũng có đá chặn lại, mũ bảo hiểm leo núi va vào đá nên tôi lùi xa chẳng được là mấy. Con sâu quái vật đeo mặt nạ vàng khổng lồ vồ trượt, lập tức tấn công lần thứ hai. Tôi không ngớt chửi thầm, bọc đạn và băng đạn M1A1 đều ở trong ba lô Tuyền béo đang đeo, trong tay chỉ có khẩu súng không đạn, tôi đành rút cuốc chim leo núi ra để chống đỡ.

Shirley Dương và Tuyền béo ở gần bên thấy tôi lâm nguy, một người dùng "máy chữ Chicago", một người dùng "Kiếm Uy", cùng lúc xuất chiêu, nhằm trúng đầu con sâu to bắn một chập tơi bời.

Con quái trùng khổng lồ đầu đeo mặt nạ vàng, thân bọc giáp đồng xanh bị cơn mưa đạn mãnh liệt áp chế, nó liên tiếp rụt đầu lại, từ mồm và các kẽ vảy đồng không ngừng phun ra sương mù độc màu đỏ, rồi nhanh chóng ẩn mình vào đám sương mù ấy, khiến chúng tôi rất khó xác định mục tiêu mà bắn.

Rất nhanh chóng, sương mù màu đỏ tràn ngập khắp hang động, nhân lúc này tôi gào lên gọi Tuyền béo :" Tuyền béo! Đạn?"

Cậu ta lập tức moi ba lô lấy ra một bọc đạn đầy ắp rồi ném cho tôi, tôi bắt lấy nhưng chưa kịp thay vào ổ súng máy thì đám sương mù đỏ hồng kia đã bất ngờ bay đi, con quái trùng vọt ra khỏi đám mây như con rồng lửa, lao vù vù về phía tôi. Tôi điên hết cả tiết, mả mẹ nó chứ sao nó cứ nhằm vào tôi thế này? Nhưng tôi rất tỉnh đòn, vào lúc này không thể hấp tấp căng thẳng, sinh tử ra sao là ở cái khoảnh khắc này đây.

Tôi không né không tránh gì hết, phải đánh cuộc sự sống bằng tốc độ nạp đạn của mình với tốc độ con quái trùng đang lao đến. Tuyền béo và Shirley Dương vừa nãy bắn gấp một chập, đạn cũng đã hết, đang mải nạp thêm đạn, thấy tôi liều mạng kiểu này cả hai đều sợ quá đâm ngớ ra, quên mất mình đang ở đâu, đứng đực người ra như trời trồng.

Những kinh nghiệm sinh tử trên tiền tuyến ngày trước đã giúp tôi giành được thời cơ, tôi chỉ nhanh hơn đối phương một phần mấy giây. Tôi giương súng đúng vào lúc cái mồm to tướng của con quái trùng ngoác ra ngay trước mặt, không kịp nhận ra mình hay nó nhanh hơn, lập tức bóp cò theo cảm tính. "Máy chữ Chicago" dường như rót hết đạn vào cái mồm của chiếc mặt nạ, tiếng "đánh máy chữ" kiểu cổ vang lên.

Tôi nghe thấy một tiếng hú bi ai nặng nề, cơ thể như bị một tấm sắt to lớn đập phải, chiếc mặt nạ vàng húc tôi lộn hai vòng về phía sau, tôi liên tiếp lùi lại cho đến khi áp sát vào vách đá. Từng khúc xương trong người đều đau nhừ, nếu không đeo miếng bảo hiểm khuỷu tay và đầu gối chắc chắn thế nào cũng giập xương, có cảm giác lục phủ ngũ tạng trong người đều bị đảo lộn mấy vòng.

Canh bạc táo tợn của tôi đã thành công, loạt đạn kéo dài đều bắn vào cái mồm của con quái trùng khổng lồ, đám sương mù màu đỏ co vào một góc của hang hồ lô mỗi lúc một đậm đặc, rồi không thấy động đậy gì nữa.

Tuyền béo mừng rỡ lớn tiếng gọi tôi :"Ông khá đấy, đúng là cực kỳ thần dũng, tôi thay mặt Quân ủy Trung ương chúc mừng ông! Sau hai đồng chí Hoàng Kế Quang và Dương Căn Tư 2, quân ta sẽ tiếp tục phong tặng danh hiệu vinh quang ' Anh hùng quân đội đặc cấp' cho ông, ông sẽ trở thành nhân vật truyền kỳ thứ ba trong lịch sử nhận được danh hiệu vinh quang đặc biệt này".

Shirley Dương đứng một bên nói to với tôi :" Thần dũng gì chứ? Anh không thiết sống nữa à? Quả là rồ dại hết mức".

Nghe Tuyền béo nói nhăng nói cuội, tôi tức tối vô cùng, nghĩ bụng mẹ kiếp thằng này nói kháy nhau thì phải? Anh hùng quân đội đặc cấp, có ông nào không hy sinh đâu, hắn ta còn chê tôi chưa chết cho nhanh chắc? Đang định độp lại mấy câu nhưng khắp người tôi đau nhức không sao nói nổi nữa. Tôi cố giơ cánh tay ra, may sao vẫn chưa bị ngoại thương, trong người có bị nội thương không thì cũng mặc kệ vậy.

Tôi bỗng cảm thấy hơi chưng hửng, hình như trên người tôi thiếu thứ gì đó, vội cuống lên sờ tìm, sờ lên mặt, thấy bàn tay lạnh tê, gay rồi, chiếc mặt nạ phòng độc đã văng đi đâu mất, lập tức toàn thân toát rã mồ hôi. Tuy chúng tôi có đem theo một số thuốc giải độc nhưng chỉ là thuốc chống nọc rắn bình thường, còn đám sương đỏ độc hại kia thì dẫu thánh y Hoa Đà tái thế cũng phải bó tay không cứu nổi. Lúc này tôi đã hít phải bao nhiêu khí độc? Chết là cái chắc!Nghĩ đến cái chết lòng tôi rối bời, chỉ mải nghĩ sau khi trúng độc sẽ thế nào, sẽ thấy khó chịu ở đâu... vừa nghĩ xong đã thấy toàn thân bứt rứt. Thôi, thế là hết chuyện, phen này mà Nhất tôi "lên bàn thờ" thật, thì chỉ có thể trách mả bà nhà thằng Tuyền béo kia thôi, đang yên đang lành thì lại rủa mình là "anh hùng quân đội đặc cấp".

Shirley Dương cũng nhận ra tôi đã bị mất mặt nạ phòng độc, vội chạy đến bên tôi lo lắng hỏi :" Sao lại rơi mất mặt nạ?Anh ... anh có thấy trong người khó chịu gì không?"

Tôi thấy Shirley Dương cuống lên nói líu cả lưỡi, trong lòng hết sức cảm động, lại nghĩ mình sắp hy sinh anh dũng, phải vĩnh biệt cô tới nơi, chân tay bỗng lạnh toát rồi ủ rũ ngồi sụp xuống đất, nói :" Phen này tôi nguy thật rồi, tôi cũng không biết mình đang khó chịu ở đâu, nhưng toàn thân rất bứt rứt, có lẽ khí độc đã ngấm vào xương tủy, chạy khắp cửu khiếu 3, không chừng chỉ chốc lát nữa sẽ ...tôi muốn nói mấy câu cuối cùng ..."

Tuyền béo cũng chạy ào đến, một tay nắm lấy tay tôi, tay kia bịt luôn mồm tôi, nghẹn ngào nói :" Tư lệnh Nhất đừng trối trăng gì vội, cậu không thấy trong phim, các nhà cách mạng trẻ tuổi bị trúng đạn mà chưa chết, đều không nói gì cả; phàm là những ai nói lắm lời, báo cáo hết việc nhỏ to, nộp xong Đảng phí của tháng ấy, thì chắc chắn sẽ phủi đít ra đi..."

Tôi gỡ tay Tuyền béo đang bịt mồm tôi ra, đau khổ nói với cậu ta :" Các đồng chí ạ, lúc này là lúc nào mà vẫn không cho tôi nói mấy câu cuối cùng? Cậu tưởng tôi thích chết hay sao? Có một vài việc nếu tôi không nói cho các vị biết, thì tôi ... tôi chết không nhắm mắt".

Tôi tranh thủ thời gian, tiếp tục nói với Tuyền béo và Shirley Dương :" Hai người đừng buồn vì tôi, với một cựu chiến binh, cái chết chẳng là gì hết, tôi chẳng qua chỉ là vì hạnh phúc của nhân loại... vì sự tất yếu của lịch sử ... mà vĩnh viễn ngủ lại dưới bầu trời phía Nam với những áng mây màu rực rỡ, nơi muôn hoa không bao giờ tàn tạ mà thôi".

Shirley Dương cũng nắm chặt tay tôi, cô nàng đang đeo mặt nạ phòng độc nên tôi không nhìn rõ mặt, nhưng những ngón tay run rẩy của cô khiến tôi hiểu rằng cô đang khóc. Shirley Dương nói ngắt quãng :" Old soldiers never die, they just fade away..." (4)

Tôi thở dài, nói :"Tôi đã nằm kề miệng lỗ rồi mà cô còn nói tiếng Tây, tôi hiểu sao nổi? Chờ kiếp sau tôi đầu thai nhập hộ tịch ở Mỹ đã, lúc ấy cô nói cũng chưa muộn. Tôi còn muốn nói với hai vị mấy câu quan trọng, đừng đánh trống lảng nữa, tôi muốn nói chuyện nghiêm túc với hai vị sao mà mệt thế không biết?"

Tôi đang định dặn dò chuyện hậu sự thì bỗng nhận ra, ngoài cảm giác nhức mỏi ra, đến lúc này người tôi không có hiện tượng gì khác thường. Gân cốt nhức mỏi là do bị chiếc mặt nạ vàng xô vào, dù đã nhanh nhẹn tránh được tôi vẫn bị va vào đá khá mạnh, vừa rồi phát hiện ra bị mất mặt nạ phòng độc, tôi choáng váng mất tự chủ, lúc này đã mấy phút trôi qua tôi lại cảm thấy không sao hết, hoàn toàn không có các triệu chứng trúng độc như tôi đã biết. Nhưng tôi vẫn thấy ngờ ngợ, hay là tôi đang ở giờ phút đèn tàn lóe sáng? Nhưng không giống lắm. Có nghĩa là đám sương mù đo đỏ kia không có chất độc?

Vừa nghĩ đến chất độc, đầu óc tôi chợt nảy ra một ý nghĩ, đám sương đỏ trong hang hồ lô này và đám chướng khí trắng ở sơn cốc ngoài kia có quan hệ gì với nhau chăng? Sương trắng có độc, sương đỏ không có độc, vậy cơ thể con quái trùng này có điều gì bí hiểm?

Tuyền béo thấy đôi mắt tôi đờ đẫn, cho rằng thần trí tôi đã lú lẫn mê man, cuống cuồng lay vai tôi:" Tư lệnh Nhất vẫn chưa trăng trối những điều quan trọng kia mà, sao đã trợn ngược mắt lên thế này, mau tỉnh lại đi?"

Tôi khuỳnh tay gạt cậu ta ra :" Mắt tôi đâu có trợn ngược? Cậu định lay cho tôi gãy xương chắc? Tôi vừa định nói gì nhỉ?". Những câu định "trăng trối" vừa nãy, giờ tôi đã quên sạch. Tôi nói với Shirley Dương và Tuyền béo :" Tôi nhận ra rằng khu vực hang này không có khí độc, có lẽ đây là nguồn phát ra chướng khí độc cho sơn cốc, là xưởng sản xuất sương trùng thuật".

Cả hai không có phản ứng gì, chỉ cùng ngạc nhiên kêu lên :" Không có khí độc, tức là anh không chết nữa hả?"

Tôi đang định phân tích rõ hơn với họ, bỗng chỉ trong chớp mắt, đám sương đỏ ở một góc hang hồ lô đã phình to ra từ lúc nào không biết, biến thành một vầng tròn to, vây lấy ba chúng tôi. Tiếng thở nặng nề bi thương lại vang lên vô cùng buồn bã, âm thanh lúc bên trái lúc bên phải, cứ như đang vận động gấp gáp. Làn sương đỏ ấy dần đậm đặc khiến chúng tôi không thể nhìn rõ tình hình bên trong.

Con quái trùng đeo mặt nạ vàng, quanh thân có áo giáp nhân tạo dày nặng bao bọc, lớp vỏ của chính nó cũng không khác gì vỏ xe bọc thép, bình propane phun lửa e không làm gì nổi, có lẽ chỉ cái mồm ẩn sau mặt nạ vàng là điểm xung yếu duy nhất của nó. Cú mạo hiểm gí súng máy bắn vào mồm quái trùng ban nãy của tôi những tưởng đã hạ được nó rồi, trời đất ơi, phải làm gì thì con sơn thần này mới chịu chết?

Đám sương đỏ đang vây chúng tôi bỗng nhiên bị một luồng khí chuyển động rất nhanh làm cho tản ra hai bên, con sâu khổng lồ mặt vàng giáp xanh từ trên không trung nhoài mình ra. Cái miệng sau mặt nạ vàng đã bị súng bắn nát, có vài mảnh vàng vẫn đang cắm ngập vào thớ thịt. Lần này nó quay trở lại cuốn theo một làn khí tanh tưởi, xông thẳng vào Tuyền béo.

Con quái trùng xông đến với khí thế mạnh như vũ bão, Tuyền béo giật mình chửi lớn :" Mả mẹ mày, tởm thế!". Rồi cậu ta co cẳng chạy, nào ngờ trong lúc hoảng loạn chân vấp phải đá gồ ghề ngã dúi dụi, cũng không kịp kêu đau, liền lăn sang một bên giương súng bắn luôn.

Tôi cũng kêu lên :" Bỏ mẹ, nó chưa chết hẳn, phen này nhổ cỏ phải nhổ tận gốc ông ạ!". Rồi tôi vớ ngay khẩu "máy chữ Chicago" lia luôn một chập. Không cần biết nơi nào trên thân con quái trùng trúng đạn, chỉ thấy ở các kẽ vảy giáp hoặc mồm nó phun ra làn sương đỏ.

Con quái trùng tấn công mấy lần đều bị đạn bắn dữ dội đẩy lui, rốt cuộc nó nổi khùng, liều lĩnh xông thẳng vào chúng tôi bất chấp mưa bom bão đạn. Động tác của nó quá nhanh, lại luôn luôn được làn sương đỏ che khuất, thành thử chúng tôi rất khó bắn đúng mồm nó. Nếu không thể kề sát chỗ hiểm của con quái trùng mà bắn thì khó mà chặn nổi nó. Nhưng lúc này tránh còn chẳng kịp nữa là tấn công. Tôi đành ra hiệu nhanh chóng rút lui vào gần vách đá cong cong của hang hồ lô, lợi dụng những phiến đá nhọn hoắt ở đây ẩn nấp đã.

Nhưng vì lối đi thì hẹp, bên cạnh lại có nước, con quái trùng lại quá đồ sộ, ba chúng tôi vốn phân tán bây giờ cụm lại với nhau, bị cơ thể hung hãn của nó dồn vào một góc, hết đường tháo chạy.

Chúng tôi nghe thấy những tiếng leng keng của bộ giáp nặng nề chà vào đá vụn, cơ thể nó đang dàn hàng ngang ập đến với một khí thế dữ dội, không khí trong hang bị khuấy động tạo nên một luồng khí áp tạt vào da chúng tôi đau rát.

Lúc này chúng tôi không có đường lui cũng hết chỗ nấp, tình thế nguy ngập như ngàn cân treo sợi tóc. Không kịp bàn bạc gì nữa, Shirley Dương nhanh chóng ra hiệu cho tôi và kèm theo chỉ một từ "thuốc nổ!".

Tôi hiểu ngay, cô bảo tôi và Tuyền béo tìm cách kiềm chế đối phương, để cô nàng có chút thời gian đánh thuốc nổ tiêu diệt nó. Chúng tôi lập tức chia hai ngả, tôi và Tuyền béo tập trung sang bên phải, quả nhiên con quái trùng bị chúng tôi nhử bèn quay đầu sang để đớp. Shirley Dương định nhân lúc đó từ bên trái dạt ra phía sau tảng đá gần đó, nào ngờ con quái trùng lại giương đông kích tây, cực kỳ gian giảo, thấy tôi và Tuyền béo bắn chéo vãi đạn vào đầu vào mặt nó, mặc kệ bị ăn đòn, nó cố ý giả vờ bị hớ rồi ngoảnh đầu nhào đến Shirley Dương. Truyện "Ma Thổi Đèn " Truyện "Ma Thổi Đèn "

Vậy là đã ra ngoài dự tính của chúng tôi, không ngờ một con sâu to xác lại xảo quyệt đến thế, chúng tôi đều trở tay không kịp. Súng của Shirley Dương vừa hết đạn, chỉ dựa vào khẩu súng ngắn 64 thì không thể đánh lui nó, may sao cô nàng ứng phó cực nhanh, rút ô Kim Cang ở sau lưng ra chặn mồm nó lại, nhưng nó cũng hất luôn cái ô văng xuống nền đá.

Shirley Dương rất nhanh nhẹn, vội lăn ngay sang một bên nhưng chỗ đó là góc chết, cô nàng hết cách xoay trở, đành rút cuốc chim leo núi chuẩn bị liều lần cuối. Tiếng các mảnh giáp kêu gầm vang như sấm dậy, từ trong đám sương đỏ phóng ra một tia sáng vàng rọi thẳng vào Shirley Dương. Cô nàng biết rõ tuyệt đối không thể trực tiếp chống đỡ, đành nhún mình nhảy vọt lên, dùng cuốc chim bập vào khe đá rồi đạp chân vào vách để văng người sang ngang. Người Shirley Dương vừa rời mặt đất thì cái mồm toang hoác mọc đầy xúc tu và màng thịt liền bập ngay vào chỗ cô nàng vừa đứng. Một tiếng "bộp" vang lên, hầu như các tảng đá ở đó đều bị con quái trùng cắn vụn.

Tôi và Tuyền béo đứng bên nhìn thấy rất rõ nhưng không kịp cứu Shirley Dương. Cả hai chúng tôi đều tức đỏ mắt, chẳng cần nghĩ ngợi, không đợi con quái trùng ra đòn tiếp theo, chúng tôi vứt khẩu M1A1 đã hết đạn xuống đất, rút cuốc chim ra bập luôn vào đám vảy giáp bằng đồng xanh rồi nhảy lên thân mình khổng lồ của nó. Tôi chủ tâm triệt bỏ ưu thế của nó đã rồi tính sau, Con sâu này chỉ có một mắt ẩn sau chiếc mặt nạ vàng, con mắt lại quá nhỏ so với thân hình đồ sộ của nó, nếu chọc mù mắt chắc hẳn con quái ấy sẽ dễ xử lý hơn nhiều.

Tay bám chân đạp, rất nhanh chóng, tôi đã leo lên đỉnh đầu con quái trùng. Tôi và Tuyền béo đồng thanh la hét, vung cuốc chim lên bổ vào con mắt ở chính giữa chiếc mặt nạ. Chỉ nghe thấy vài tiếng nổ toang toác phát ra từ nhãn cầu, con quái trùng đau đớn run bần bật, chất nước vàng từ phần đầu nó bắn ra tứ tung, chẳng biết cái chất vàng xỉn này có phải máu của nó không mà tanh tưởi vô cùng, chẳng khác gì đám cá biển chết phơi nắng lâu ngày. Chúng tôi bị nước vàng bắn khắp người, may mà không có độc.

Thấy ra tay được việc, tôi định tiếp tục xuất chiêu chí mạng, nhưng con quái trùng run lên quá dữ khiến tôi đứng không vững, rơi mất cuốc chim, rồi bị ngã lăn xuống đất.

Tuyền béo đứng vững và bám rất chắc, cầm cuốc chim bật các mảnh giáp của con vật ra, bất chấp khí màu đỏ và đám nước màu vàng bắn đầy đầu mặt, lại xọc tay vào hốc mắt của nó móc ra một nắm, cũng không biết nắm đó là những thứ gì, có đủ màu đỏ, màu lục, màu vàng láo nháo như hỗn hợp thuốc nhuộm. Con quái trùng đau đớn không ngớt rên rỉ, nguẩy đầu như điên như dại. Tuyền béo không trụ nổi nữa, bị hất văng xuống nước. Đám xác chết đang náo loạn dưới nước lập tức tản ra xung quanh, tạo thành một cái xoáy nước, rồi nhanh chóng quây lại, vây bọc Tuyền béo vào giữa. Trong chớp mắt đã không thấy bóng dáng cậu ta đâu nữa.

--------------------------------

1 Biệt danh của con rết.

2 Hai liệt sĩ giải phóng quân Trung Quốc.

3 Thất khiếu cộng thêm hai "đường thải" trong cơ thể con người.

(4): Những người lính già không bao giờ chết, họ chỉ ra đi ...